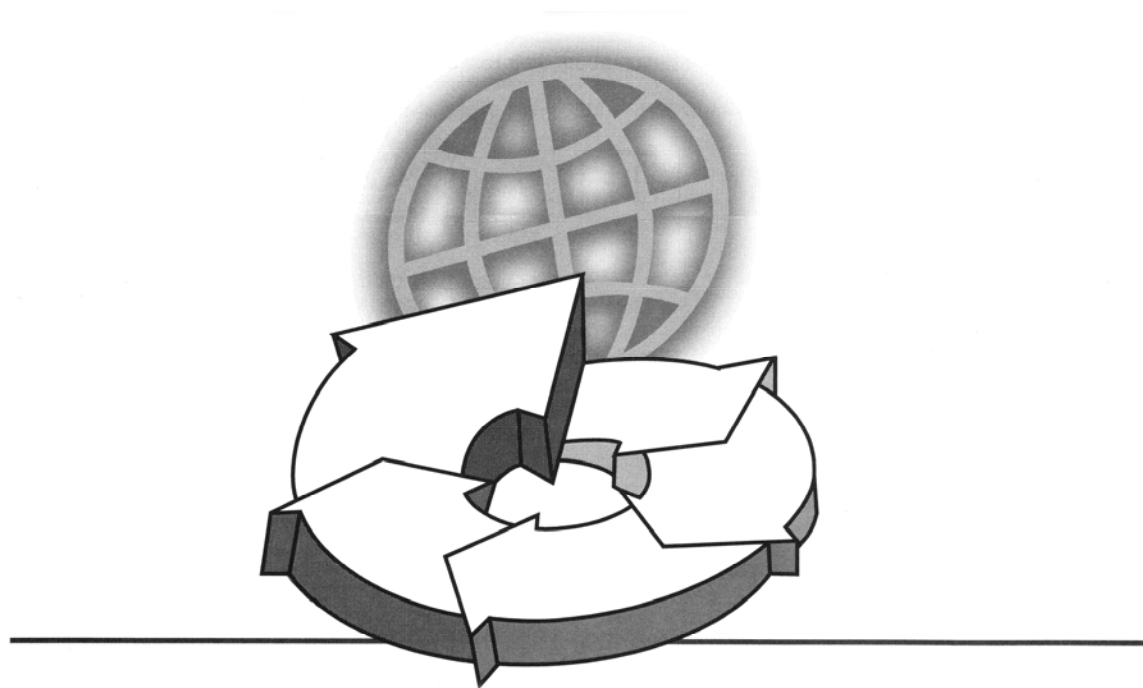


MỞ MANG HỘI THÁNH CÁCH THẨM THẤU



Cuốn 1

Thiết Lập Những Nền Tảng

MỞ MANG HỘI THÁNH CÁCH THẨM THẤU

CUỐN 1 – THIẾT LẬP NHỮNG NỀN TẢNG

Mục Lục

GIỚI THIỆU KHÓA HỌC.....	5
Những Ghi Chú Cho Học Viên	5
Những Yêu Cầu Của Khóa Học	6
Những Phần Của Khóa Học	6
Sơ Đồ Khóa Học.....	6
Người Hướng Dẫn Của Quý Vị	7
Những Ghi Chú Cho Người Hướng Dẫn	8

Tháng 1

KHÁI TƯỢNG MỞ MANG HỘI THÁNH CÁCH THẨM THẤU.....	9
Bài 1 - Mục Đích Tối Hậu Của Đức Chúa Trời - Vinh Quang Của Chúa Trãi Khắp Thiên Hạ	9
I. Mục Đích Tối Hậu Của Đức Chúa Trời	9
II. Sự Nổi Loạn Của Loài Người	12
III. Chương Trình Cứu Chuộc Của Đức Chúa Trời	12
Câu Hỏi Thảo Luận	15
Bài 2 - Mạng Lệnh Rõ Ràng Của Đấng Christ - Môn Đồ Hóa Khắp Muôn Dân.....	16

I. Hiểu Được Đại Mạng Lệnh.....	16
II. Các Đoạn Kinh Thánh Song Song	18
III. Hoàn Thành Đại Mạng Lệnh	20
Câu Hỏi Thảo Luận	21
Bài 3 - Gương Mẫu Rõ Nét Của Các Sứ Đồ - Mở Mang Hội Thánh	
Khắp Mọi Nơi	23
I. Hội Thánh Bành Trướng	23
II. Các Chặng Hành Trình Truyền Giáo Trong Sách Công Vụ.....	24
III. Chiến Lược Mở Mang Hội Thánh	25
IV. "Khuôn Mẫu Mở Mang Hội Thánh" Của Sứ Đồ Phao-Lô	26
V. Các Phong Trào Mở Mang Hội Thánh	27
Câu Hỏi Thảo Luận	29
Bài 4 - Khái Tượng: Suy Nghĩ “Z”	30
I. Khái Tượng Là Gì?	30
II. Suy Nghĩ “Z”	30
III. Thẩm Định “Z” Cho Khu Vực Mục Tiêu Của Quý Vị	34
Câu Hỏi Thảo Luận	36
KỸ NĂNG TRONG VIỆC MỞ MANG HỘI THÁNH	37
Bài 5 - Nghiên Cứu: Thông Tin Cho Những Mục Đích Chiến Lược	37
I. Cơ Sở Kinh Thánh Cho Việc Nghiên Cứu	37
II. Nhu Cầu Cho Việc Nghiên Cứu	37
III. Nghiên Cứu "Cánh Đồng Thu Hoạch"	38
IV. Nghiên Cứu "Lực Lượng Mùa Gặt"	39
V. Sử Dụng Thông Tin Đã Nhận Được Từ Cuộc Khảo Sát	40

Câu Hỏi Thảo Luận	40
Nhiệm Vụ Nghiên Cứu	41
ĐẶC TÍNH THUỘC LINH	44
Bài 6 - Ôn Phước Của Việc Nhận Làm Con	44
I. Cuộc Đời Như Một Người Mồ Côi	44
II. Cách Chúng Ta Trở Nên Con Cái Của Đức Chúa Trời	45
III. Những Phương Cách Khiến Chúng Ta Thất Bại Trong Việc Sống Giống Như Con Cái Của Đức Chúa Trời	46
IV. Biểu Đồ Về Địa Vị Con Cái Và Trẻ Mồ Côi	47
Câu Hỏi Thảo Luận.....	50

Tháng 2

CẦU NGUYỆN.....	51
Bài 7 – Lời Cầu Nguyện Trong Tiến Trình Mở Mang Hội Thánh	51
I. Cầu Nguyện: Nền Tảng Của Việc Truyền Giáo Và Mở Mang Hội Thánh	51
II. Huy Động Những Chiến Binh Cầu Nguyện	52
III. Những Nhà Lãnh Đạo Cầu Nguyện	53
IV. Cầu Nguyện Cho SCP	54
Câu Hỏi Thảo Luận	55
Nhiệm Vụ Của Đội Yểm Trợ Cầu Nguyện	56
HỘI THÁNH	57
Bài 8 - Mục Đích Của Hội Thánh	57

I. Mục Đích Ba Phần Của Hội Thánh	57
II. Hội Thánh "Có Khuynh Hướng Mở Mang Hội Thánh"	59
Câu Hỏi Thảo Luận	60
Bài 9 - Bản Chất Của Hội Thánh	62
I. Hội Thánh Được Thành Lập	62
II. Hội Thánh Là Một Thân Thể	63
III. Hội Thánh Là Một Đội Quân Chứ Không Phải Là Thành Trì	66
IV. Hội Thánh Là Phương Tiện Duy Nhất Của Đức Chúa Trời Để Truyền Bá Phúc Âm.....	67
Câu Hỏi Thảo Luận	67
Bài 10 - Định Nghĩa Hội Thánh	69
I. Khó Khăn Trong Việc Định Nghĩa Hội Thánh	69
II. Các Ví Dụ Về Định Nghĩa Hội Thánh	70
III. Các Chỉ Dẫn Cho Việc Định Nghĩa Hội Thánh	72
IV. Viết Định Nghĩa Riêng Của Quý Vị Về Hội Thánh	73
Câu Hỏi Thảo Luận	75
ĐẶC TÍNH THUỘC LINH	76
Bài 11 - Trọng Tâm Của Thập Tự Giá	76
I. Sự Tiến Triển Thuộc Linh Có Ý Nghĩa Gì?	76
II. Vai Trò Của Thập Tự Giá Trong Sự Lớn Lên Thuộc Linh	77
III. Những Trở Ngại Của Việc Lớn Lên Thuộc Linh	78
IV. Câu Trả Lời: Thập Tự Giá Phải Tiến Triển	80
Câu Hỏi Thảo Luận.....	81
Phân Công	81

Giới Thiệu Khóa Học

“Vì sự nhận biết vinh quang Đức Giê-hô-va
sẽ đầy đầy khắp đất như nước đầy tràn biển” Ha-ba-cúc 2:14

NHỮNG GHI CHÚ CHO HỌC VIÊN

Dâng sự vinh hiển lên cho Đức Chúa Trời là mục đích lớn lao nhất của cả nhân loại. Đức Chúa Trời yêu thương tất cả mọi dân tộc và Ngài muốn mỗi người đàn ông, đàn bà và trẻ em đều có cơ hội nghe về Phúc âm, để tiếp nhận Chúa Cứu Thế, và để nhận biết Ngài và dâng sự vinh hiển lên cho Ngài (II Phi-e-rơ 3:9; Thi thiên 67:3).

Chúng ta đang có loại khả tượng nào khi chúng ta suy nghĩ về mục đích của cuộc đời chúng ta và mục đích của chức vụ chúng ta? Tất nhiên, chúng ta đem đến cho mọi người cơ hội được nghe Phúc âm, nhưng chúng ta có thật sự hiểu khả tượng của Đức Chúa Trời là gì không? Làm sao chúng ta có thể hoàn thành ý chỉ của Chúa hầu nhờ đó vinh quang của Đức Chúa Trời đùng chạm đến mỗi cá nhân ở tại đất nước chúng ta?

Chúng ta tin rằng công cụ đầu tiên của Đức Chúa Trời dành cho công cuộc truyền giáo thế giới là Hội thánh địa phương, và vì thế Hội thánh ấy đang được gieo trồng (mở mang) dựa trên những nguyên tắc nhân rộng, đây là phương cách hiệu quả nhất để hoàn thành Đại Mạng Lệnh. Những Hội thánh mới mở phải có một khả tượng cho sự nhân rộng lên ngay từ lúc ban đầu, và phải có một khả năng để bắt đầu phát triển cho những cộng đồng tín hữu mới. Khi điều này xảy ra thì quý vị đang có một tiềm năng trong việc khởi đầu một phong trào cho những Hội thánh mới; những Hội thánh mới này có thể vươn ra toàn quốc và thay đổi những cuộc đời của nhiều người ở quốc gia đó. Tiến trình mở mang Hội thánh theo chiều hướng lan rộng này được gọi là “Mở Mang Hội Thánh Theo Cách Thẩm Thấu”.

Mục đích chủ yếu của tài liệu này nhằm giúp cho các mục sư, những lãnh đạo Hội thánh, những người đi mở mang Hội thánh, và những người đặc trách nhằm phát triển một sự hiểu biết về sự cần thiết để vinh quang của Đức Chúa Trời phủ đầy quốc gia của mình qua việc mở mang, gieo trồng những Hội thánh mới. Loạt bài của khóa học này bao gồm năm cuốn, những cuốn này tương ứng với tiến trình mở mang và nhân rộng Hội thánh mới. Cuốn đầu tiên này chứa đựng những thành phần khả tượng của Đức Chúa Trời, nền tảng Thánh kinh cơ bản cho việc mở mang Hội thánh cách thẩm thấu, một sự hiểu biết hợp lẽ về Hội thánh, và về điều cần yếu của sự cầu nguyện và sự nghiên cứu. Nó chỉ ra những vấn đề nền tảng nhằm làm ích lợi cho tất cả con dân của Chúa (chứ không chỉ ích lợi cho những người đi mở mang Hội thánh). Khi học cuốn này, nó sẽ có ảnh hưởng trong việc huy động tất cả dân sự Đức Chúa Trời, bất kể sự kêu gọi của họ là gì, đều hướng đến một khả tượng chung. Còn bốn cuốn khác được soạn để phổ biến những kỹ năng mở mang Hội thánh cho những ai được kêu gọi tham gia một cách trực tiếp vào công tác mở mang Hội thánh.

Cầu xin Đức Chúa Trời ban phước và giúp quý vị để quý vị tôn vinh Chúa qua đời sống và công tác phục vụ Chúa của mình!

NHỮNG YÊU CẦU CỦA KHÓA HỌC

Để nhận được ích lợi một cách trọn vẹn qua khóa học này, quý vị sẽ cần phải:

- Tham dự tất cả các buổi huấn luyện và hợp tác với người hướng dẫn của quý vị;
- Trung tín hoàn thành tất cả những phân công được giao và nghiên cứu tất cả các tài liệu mà người hướng dẫn của quý vị chỉ định;
- Cầu nguyện xin sự thông hiểu, và dành thời gian nghiên cứu về nội dung để qua đó Chúa có thể nói với quý vị và giúp đỡ quý vị lớn lên trong sự phục vụ Ngài;
- Thảo luận về những điều quý vị học được (cũng như về nội dung của khóa học này) một cách công khai, thẳng thắn và trung thực với người phối ngẫu của mình hay một người bạn thân tín gần gũi.

NHỮNG PHẦN CỦA KHÓA HỌC

Khóa học này gồm có những phần sau đây:

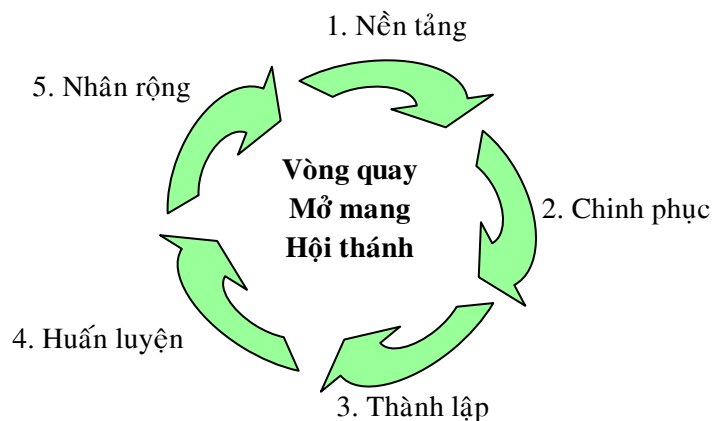
- Tài liệu huấn luyện dùng để đọc, nghiên cứu, thảo luận và phản ánh;
- Các buổi huấn luyện dành để gọt dũa những ý niệm, quan niệm;
- Một người hướng dẫn để giúp quý vị trong việc học và áp dụng;
- Những phân công để áp dụng;

SƠ ĐỒ KHÓA HỌC

Khóa học này được thiết kế để dẫn dắt học viên đi qua một tiến trình thực tế của việc khởi đầu một Hội thánh. Nó không phải là lý thuyết đơn giản, nhưng phần nào nó cung cấp những kỹ năng và hiểu biết cần thiết để chăm sóc một Hội thánh mới được bắt đầu.

Khi quý vị nhìn vào những nỗ lực mở mang Hội thánh trên toàn thế giới, có một “vòng quay” thông dụng của những hoạt động luôn xảy ra bất cứ khi nào một Hội thánh mới được mở mang. Giai đoạn đầu tiên phải đối phó là những **vấn đề nền tảng**, những vấn đề mà người mở mang Hội thánh cần phải hiểu biết,

như là khái tượng và định nghĩa về Hội thánh của người đó. Giai đoạn thứ hai liên quan đến **việc truyền giáo** cho người bị hư mất, mang họ từ vương quốc tối tăm đến vương quốc sáng láng. Giai đoạn thứ ba liên quan đến **việc gây dựng** cho những người mới tin Chúa, đặt nền móng cho họ nơi lễ thật Thánh kinh, và giúp họ lớn lên, trưởng thành về thuộc linh. Việc **Huấn luyện cấp lãnh đạo** xảy ra trong giai đoạn thứ tư này, khi người mở mang Hội thánh bắt đầu nhận diện được những người mới tin Chúa, những người



mà Đức Chúa Trời đã ban cho họ ân tứ để trở nên những người lãnh đạo. Cuối cùng, Giai đoạn thứ năm liên quan đến **việc Nhân rộng lên** công tác mở mang những Hội thánh đang hiện hữu. Nói một cách khác, Hội thánh mới đã được gieo trồng này bắt đầu cầu nguyện và vạch kế hoạch cho việc khởi đầu một Hội thánh mới từ chính mình, vì thế vòng quay lặp lại từ đầu. Khi vòng quay này lặp lại chính nó hết lần này đến lần khác, thì chúng ta bắt đầu nhìn thấy toàn thể những chuyển động của những Hội thánh mới trong một khu vực hay vùng mà chúng ta đang tập trung (đã cho trước).

Tài liệu này đã được gộp thành năm cuốn sách, những cuốn sách này thông thường tương ứng với năm giai đoạn của vòng quay mở mang Hội thánh. Với ý định là cung cấp những kỹ năng chức vụ và kiến thức cần thiết cho mỗi giai đoạn, đồng thời với việc cung cấp những kiến thức, những học viên sẽ tham gia một cách tích cực trong giai đoạn đó.

Cách tốt nhất để sử dụng tài liệu này là gặp gỡ trong buổi tọa đàm hàng tháng với một người cố vấn hay hướng dẫn để đọc và thảo luận những bài học cho tháng đó. Trong mỗi năm cuốn chứa đựng những bài học đáng giá trong nhiều tháng, như:

Cuốn 1 – Đặt Đế Những Nền Móng

- Tháng 1,2

Cuốn 2 – Chinh Phục Người Hư Mất

- Tháng 3,4

Cuốn 3 – Gây Dựng Tân Tín Hữu

- Tháng 5,6,7

Cuốn 4 – Huấn Luyện Cấp Lãnh Đạo

- Tháng 8,9,10

Cuốn 5 – Nhân Rộng Mục Vụ

- Tháng 11,12

Nếu quý vị gặp gỡ trong một buổi bồi linh hàng tháng, thì buổi bồi linh này nên mất khoảng hai ngày để học xuyên suốt những bài học trong tháng đó. Nếu các buổi gặp mặt là hai tháng một lần hay ba tháng một lần (hàng quý), quý vị sẽ phải cần điều chỉnh thời gian cho phù hợp.

NGƯỜI HƯỚNG DẪN CỦA QUÍ VỊ

Người hướng dẫn của quý vị phải luôn luôn sẵn sàng hướng dẫn quý vị và những người tham dự khác xuyên suốt trong khóa học này. Người hướng dẫn là ai? Người hướng dẫn không phải là một “thầy giáo” theo ý nghĩa truyền thống của từ vựng này, cũng không có nghĩa người ấy cần phải là một “chuyên gia” trong lĩnh vực mở mang Hội thánh. Trách nhiệm chính của người hướng dẫn là giúp đỡ cho những người tham dự khóa học có sự tác động qua lại với tài liệu và đem lễ thật đến với những cuộc đời riêng tư của họ cũng như chức vụ mở mang Hội thánh của họ. Người hướng dẫn sẽ khích lệ quý vị để quý vị khám phá những quan sát của quý vị, để áp dụng điều mà quý vị đang học và giữ được thời khóa biểu của bài học. Quý vị có thể tin cậy người hướng dẫn của quý vị để người đó cầu nguyện cho quý vị và giữ kín những thông tin cá nhân mà quý vị

chia sẻ với người đó. Hãy cảm thấy tự do và tự nhiên khi trao đổi thông tin với người hướng dẫn thường xuyên.

Hãy cầu nguyện trong suốt khóa học này, cầu xin Đức Thánh Linh soi sáng sự hiểu biết của chúng ta và biến đổi tâm trí, tấm lòng, và tâm hồn của quý vị hầu quý vị lớn lên trong sự hiểu biết về kế hoạch của Đức Chúa Trời cho các quốc gia.

NHỮNG GHI CHÚ CHO NGƯỜI HƯỚNG DẪN

Những bài học này đã được thiết kế để được sử dụng cho nhóm nhỏ, cùng với nhiều sự trao đổi qua lại giữa các học viên với nhau. Nhiệm vụ của quý vị không phải là dạy họ những gì mà quý vị biết, nhưng đúng hơn là sử dụng bài học trong những cuốn tài liệu và phân đoạn Kinh thánh để giúp họ học được điều mà Đức Chúa Trời muốn dạy dỗ họ. Phần quan trọng nhất trong vai trò của quý vị có trong tiến trình này là giúp cho những học viên (1) hiểu biết nội dung bài học; (2) quyết định điều gì có ý nghĩa cho họ một cách riêng tư; và (3) tìm ra cùng với việc cho biết điều đó sẽ ảnh hưởng đến cuộc sống và chức vụ của học viên như thế nào. Để giúp đỡ cho tiến trình khám phá này, trong suốt những bài học có nhiều câu hỏi *chữ in nghiêng và đậm* xuất hiện. Những câu hỏi này nên được thảo luận trong suốt giờ học.

Khi quý vị hỏi những câu hỏi này (và những câu hỏi khác nếu như Chúa bày tỏ trong tâm trí quý vị trong thời gian quý vị cùng học với nhau), quý vị nên giúp đỡ những học viên **xử lý** điều gì có ở trong bài học, và không đặt câu hỏi một cách đơn giản cho những học viên để lặp lại những điều đã được chép trong tài liệu rồi. Thật dễ dàng khi ngồi lại với nhau trong một nhóm và cùng đồng ý với nhau rằng chứng đạo cá nhân là quan trọng, nhưng khi quý vị bắt đầu đặt câu hỏi cho mỗi học viên về làm thế nào họ sẽ làm công tác chứng đạo cá nhân, họ sẽ chia sẻ Phúc âm cho ai, những điều gì học viên sẽ nói,... Việc chia sẻ kinh nghiệm như vậy đem lại cho buổi gặp sau một cấp độ thực tiễn hơn.

Là một người hướng dẫn, mục tiêu của quý vị là giúp đỡ cho từng nhân sự mở mang Hội thánh để những người mà quý vị đã dắt dẫn này được thành công trong công tác chức vụ của họ. Quý vị cần cầu nguyện cho họ trong thời giờ thường nhật, buổi hiệp nguyện thảo luận. Điều mà quý vị làm là “chuẩn bị cho người của Đức Chúa Trời để làm những công tác phục vụ” (Ê-phê-sô 4:11-12). Để làm công tác này một cách hiệu quả, quý vị phải là một đầy tớ của họ. “Thái độ của quý vị phải giống như tâm tình của Chúa Cứu Thế Giê-xu ...” (Phi-líp 2:5-8). Khi quý vị bước đi khiêm nhu với những học viên của quý vị qua tiến trình mở mang Hội thánh, quý vị sẽ không những trang bị cho họ công tác phục vụ, mà quý vị sẽ còn phải cung cấp một kiểu mẫu hướng dẫn và huấn luyện đào tạo để họ có thể lặp lại, làm theo (noi theo quý vị khi làm điều đó) với những người khác trong tương lai.

Cầu xin Đức Chúa Trời ban phước và giúp quý vị khi quý vị tôn vinh Ngài qua đời sống và chức vụ của mình!

THÁNG 1

Khái Tượng Mở Mang Hội Thánh Cách Thẩm Thấu

Bài 1: Mục Đích Tối Hậu Của Đức Chúa Trời - Vinh Quang Của Chúa Trãi Khắp Thiên Hạ

Chúng tôi muốn bắt đầu khảo sát cách tử mĩ SCP bằng cách nghiên cứu một vài nguyên tắc đơn giản trong Kinh thánh để qua đó đặt nền móng cho SCP khi chúng được xem xét chung với nhau. Các nguyên tắc thì không mới, có thể quý vị đã nhìn thấy hay nghe nói trước đây; nhưng chúng ta hãy nhìn chúng trong ánh sáng của công việc mà Đức Chúa Trời đã gọi chúng ta thực thi.

I. MỤC ĐÍCH TỐI HẬU CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI

Chúng tôi muốn giới thiệu nguyên tắc đầu tiên trong Kinh thánh với một câu hỏi rất quan trọng, một câu hỏi mà những nhà thần học và Cơ đốc nhân hiếu kỳ khác đã tranh luận. Câu hỏi có thể hỏi trong nhiều cách như: “Mục đích tối hậu của Đức Chúa Trời là gì?” hay “Đức tin của chúng ta, Kinh thánh, thần học... tất cả dẫn đến điều gì?” hoặc “Điều gì mà một lẽ thật thần học cơ bản căn cứ để giải nghĩa tất cả những điều khác?”.

Câu hỏi 1 (Thảo luận trong nhóm): Câu trả lời đầu tiên đến trong trí của quý vị là gì? Mục đích tối hậu của Đức Chúa Trời là gì?

Một vài người có thể nói: “Mục đích tối hậu của Đức Chúa Trời là cứu chuộc nhân loại”; đây không phải là một câu trả lời kém. Nó tạo nên nhiều ý nghĩa, vì sự cứu chuộc loài người là quan trọng đối với Đức Chúa Trời. Nhưng trong khi trả lời câu hỏi này, nó có ít nhất hai vấn đề: Trước hết nó không giải thích mọi điều mà Chúa làm. Ví dụ không giải thích được tại sao Đức Chúa Trời đã tạo nên con người lúc đầu tiên. Ngài không tạo nên chúng ta để cứu chuộc chúng ta, bởi vì khi Ngài tạo nên A-đam, A-đam đã không cần sự cứu chuộc. Vấn đề thứ hai: Nếu mục đích tối hậu của Chúa là cứu chuộc loài người, lúc đó theo Kinh thánh, Ngài sẽ thất bại vì Kinh thánh cho biết rõ ràng là không phải tất cả mọi người sẽ được cứu.

Một vài người có thể nói: “Đúng vậy, mục đích tối hậu của Đức Chúa Trời không thể biết được”. Ở một mức độ nào đó Chúa là Đấng bí mật và những đường lối của Ngài là quá sự hiểu biết của chúng ta. Nhưng, có thể biết Chúa được vì đó là ý chỉ của Ngài. Chúng ta sẽ thấy điều này rõ ràng khi nghiên cứu vài phân đoạn trong Kinh thánh.

Một số người khác có thể nói: “Mục đích tối hậu của Đức Chúa Trời là để gây dựng Hội thánh”. Hội thánh rất đáng yêu đối với Chúa; nhưng cho dù chúng ta hiểu Hội thánh như thế nào thì Hội thánh không phải là tất cả mục đích của Đức Chúa Trời. Mục

đích của Đức Chúa Trời ảnh hưởng đến tất cả mọi sự chứ không phải chỉ Hội thánh mà thôi.

Câu trả lời tốt nhất đó là: “Mục đích tối hậu của Đức Chúa Trời là làm cho vinh quang của Ngài được biết trong cả thiên hạ”. Thử hình dung trái đất được đầy dẫy sự vinh quang của Chúa! Đây là sự khát khao tối hậu của Đức Chúa Trời, Ngài đã và đang làm việc này xuyên suốt lịch sử. Ngài đã tiết lộ vinh quang của Ngài trong sự sáng tạo thế giới và con người chúng ta, trong sự kêu gọi dân Y-sơ-ra-ên, trong sự giải cứu dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi Ai cập, trong sự sống và sự chết của Chúa Giê-xu, cũng như trong sự kêu gọi và cứu chuộc riêng chúng ta. Sự khả thi vinh quang của Ngài vẫn tiếp tục cho đến ngày nay. Đức Thánh Linh đến để làm vinh hiển Con Đức Chúa Trời, và chúng ta được giao nhiệm vụ là làm vinh hiển Danh Chúa ở trên đất này. Trong tương lai, vinh quang của Chúa càng lan tràn khắp đất khi Chúa Giê-xu trở lại, và Ngài sẽ thành lập một vương quốc “một ngàn năm bình an trên đất”. Sự vinh hiển của Đức Chúa Trời đã thúc đẩy Ngài làm mọi điều. Và đây là tất cả sự vinh hiển của Ngài.

Chúng ta có ý nói gì về vinh quang của Chúa? Nó có nghĩa gì khi mọi người đều nhận biết về Chúa? Từ “vinh quang” được sử dụng trong Kinh thánh có một loạt những ý nghĩa rộng. Khi chúng ta nói về “vinh quang của Chúa” là chúng ta đang nói về giá trị chính yếu và sự oai nghi vô tiền khoáng hậu của Ngài, là một phần của chính bản chất của Ngài. Khả thi về vinh quang của Ngài là khả thi chính Ngài! Biết Chúa có nghĩa là biết vinh quang của Ngài!

Chúng ta hãy nhìn vào Kinh thánh để thấy thế nào Đức Chúa Trời đã khả thi vinh quang của Ngài! Chúng ta hãy nhìn một cách cẩn thận vào một vài biến cố chính trong Kinh thánh để hiểu tại sao Đức Chúa Trời làm những gì mà Ngài đã làm.

A. Sự Sáng Tạo Thế Giới

Đọc Thi thiên 19:1-4a và Rô-ma 1:20

Câu hỏi 2: Những đặc tính vô hình” của Đức Chúa Trời được đề cập trong Rô-ma 1:20 là gì?

Câu hỏi 3: Vinh quang của Chúa được khả thi cho loài người có ảnh hưởng đến mức nào?

B. Sự Tạo Dựng Loài Người

Đọc Ê-sai 43:6-7

Câu hỏi 4: Ê-sai cho chúng ta biết điều gì về sự tạo dựng con người qua hai câu Kinh thánh này?

C. Sự Kêu Gọi Y-sơ-ra-ên Và Sự Xuất Hành Khỏi Ai Cập

Đọc Ê-sai 49:3; Xuất 14:16-18 và Thi thiên 106:7-8

Câu hỏi 5: Theo Ê-sai 49:3, Đức Chúa Trời có mục đích gì qua dân tộc Y-sơ-ra-ên?

Câu hỏi 6: Theo Xuất 14 và Thi thiên 106, Chúa có ý định gì để hoàn tất chương trình khi đưa dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi Ai Cập?

D. Sự Khôi Phục Dân Y-sơ-ra-ên Trong Xứ Riêng Của Họ

Đọc Ê-xê-chi-ên 36:22-24 và 39:27

Câu hỏi 7: Tại sao Chúa đã cứu dân sự của Ngài từ sự lưu đày?

E. Chức Vụ Trên Đất Của Chúa Giê-xu

Đọc Giăng 1:14; 13:31-32 và 17:4

Câu hỏi 8: Theo những phân đoạn Kinh thánh trên, mục đích tối hậu của chức vụ Chúa Giê-xu trên đất là gì?

F. Sự Trở Lại Của Chúa Cứu Thế

Đọc Ma-thi-ơ 24:30 và 25:31

Câu hỏi 9: Những phản ứng của Cơ đốc nhân và người không tin sẽ ra sao khi họ trông đợi Chúa Cứu Thế quay trở lại trong vinh quang của Ngài?

G. Chức vụ của Đức Thánh Linh

Đọc Giăng 16:13-14

Câu hỏi 10: Theo phân đoạn này, chức vụ của Đức Thánh Linh là gì? Ngài đem vinh quang đến cho ai?

H. Sự Trừng Phạt Kẻ Bất Tuân

Đọc Ê-xê-chi-ên 39:21 và Rô-ma 9:17, 21-24

Câu hỏi 11: Tại sao Chúa trừng phạt kẻ bất tuân?

I. Sự Cứu Chuộc Con Người

Đọc Ê-phê-sô 1:11-12

Câu hỏi 12: Chúa cứu con người để họ ngợi khen vinh quang của Ngài, đúng hay sai?

J. Lời Hứa Của Chúa

Đọc Ê-sai 11:9, 66:18 và Ha-ba-cúc 2:14

Câu hỏi 13: Có phải chương trình của Đức Chúa Trời sẽ được thực hiện khi đất đầy đầy vinh quang của Ngài không?

II. SỰ NỔI LOẠN CỦA LOÀI NGƯỜI

Mặc dầu sự khao khát tối hậu của Chúa là để lan rộng vinh quang của Ngài, nhưng sự từ chối và khước từ vinh quang của Ngài đã là những kiểu mẫu bình thường của mọi người xuyên suốt trong lịch sử. Chối bỏ sự vinh quang thuộc về Ngài đó là: Không tôn thờ Ngài; không hiểu biết Ngài là ai; một tội lỗi nghiêm trọng nào đó. Khao khát của Sa-tan để có được sự vinh quang của Đức Chúa Trời bắt đầu bằng tội lỗi. Sự nổi loạn của con người đối với Chúa cũng liên quan đến sự từ chối vinh quang của Ngài.

Đọc Rô-ma 1:21-23. Hãy liệt kê 5 bước đi xuống mà loài người từ sự nhận biết Đức Chúa Trời đến việc chịu theo tội lỗi:

- 1.
- 2.
- 3.
- 4.
- 5.

Diễn tiến của tội lỗi trong con người bắt đầu với việc không làm vinh hiển Chúa là những kết quả trong sự thờ hình tượng (Rô-ma 1:21-28). Con người phải tôn thờ điều gì đó để từ chối Chúa là Đấng sáng tạo, con người bắt đầu dâng vinh quang cho loài thọ tạo. Chối từ vinh quang của Chúa dẫn đến thờ hình tượng!

Tuy nhiên, những người từ chối vinh quang của Chúa thực sự không bao giờ thoát khỏi được gọng kìm của tội lỗi. Bởi vì, rốt cuộc tất cả dân chúng sẽ nhìn thấy và hiểu biết sự vinh quang của Ngài (Ê-sai 45:23; Thi thiên 102:15; Rô-ma 14:11; Phi-líp 2:10). Sự nhận biết này sẽ đưa đến hoặc là sự định tội đời đời hoặc là sự cứu chuộc đời đời.

III. CHƯƠNG TRÌNH CỨU CHUỘC CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI

A. Ban Phước Một Số Người Để Hướng Tới Nhiều Người

Thi thiên 67 cho chúng ta biết kế hoạch làm việc và chương trình của Đức Chúa Trời như thế nào? Ở đây, chúng ta học về chương trình của Chúa là ban phước cho một vài người để họ sẽ là những người làm chứng cho những người còn lại trong thế giới! Trong một ý nghĩa, nó là sự đảo ngược của những gì mà Rô-ma đoạn 1 mô tả. Rô-ma 1:21-23 mô tả sự sa ngã của con người bởi vì họ chối bỏ vinh quang của Đức Chúa Trời. Thi thiên 67 mô tả tiến trình cứu chuộc của Đức Chúa Trời đối với con người để họ làm vinh hiển Ngài. Tác giả Thi thiên cầu xin Chúa ban phước cho dân sự của Ngài theo một cách mà các quốc gia sẽ nhận ra bàn tay của Chúa đã kéo dân sự Ngài đến để tôn thờ Ngài. Hãy để ý sự tiến triển bắt đầu với yêu cầu của tác giả Thi thiên: xin ơn phước của Đức Chúa Trời và dẫn đến sự truyền giáo cho những quốc gia để họ ngợi khen Chúa và hưởng thêm ơn phước của Ngài.

---> Ban phước của Chúa(c.1)

---> Truyền giáo / Sứ mạng (c.2)

---> Thờ phượng (c.3-5)

---> Ban phước của Chúa (c.6-7)

Đọc Thi thiên 67

Câu hỏi 14: Tác giả Thi thiên ao ước nhận được điều gì từ Chúa trong câu đầu tiên?

Câu hỏi 15: Tác giả Thi thiên hy vọng ơn phước của Chúa sẽ dẫn đến điều gì (xem câu 2)?

Câu hỏi 16: Từ câu 3-5, người viết hy vọng sự cứu chuộc người hư mất sẽ dẫn đến điều gì?

Câu hỏi 17: Tác giả Thi thiên hy vọng sự thờ phượng sẽ dẫn đến điều gì (câu 1,6,7)?

B. Lịch Sử Cứu Chuộc

Xuyên suốt trong Kinh thánh chúng ta thấy chương trình của Chúa được bày tỏ. Chúng ta thấy trong sự khải thị về vinh quang của Đức Chúa Trời đó là Đức Chúa Trời thường ban phước cho một vài người để hưởng đến nhiều người hầu khôi phục sự thông công giữa Ngài với con người. Đức Chúa Trời đã chọn Áp-ra-ham, và từ ông quốc gia Y-sơ-ra-ên được hình thành. Rồi giữa vòng dân Y-sơ-ra-ên đã xuất hiện Chúa Cứu Thế, Ngài đã đắc thắng công việc của Sa-tan, đảm bảo về sự cứu chuộc toàn vẹn, thành lập một cộng đồng mới của Đức Chúa Trời là Hội thánh. Thông qua tất cả những điều này vinh quang của Đức Chúa Trời được lan ra.

Áp-ra-ham: “Được Ban Phước Để Trở Thành Một Nguồn Phước”

Đọc Sáng 12:1-3

Câu hỏi 18: Đức Chúa Trời ban phước _____ để phước hạnh đến nhiều người.

Y-sơ-ra-ên: “Ánh Sáng Đến Dân Ngoại”

Đức Chúa Trời đã chọn Áp-ra-ham để ban phước cho nhiều người. Trong tiến trình ban phước cho nhiều người, Đức Chúa Trời đã làm nên dòng dõi của Áp-ra-ham trở thành một quốc gia vĩ đại. Quốc gia này là dân được lựa chọn của Chúa, đã được kêu gọi cùng một mục đích giống như Áp-ra-ham đã được gọi. Chúa đã ban phước cho Áp-ra-ham để ông ban phước cho những người khác. Chúa đã ban phước cho Y-sơ-ra-ên để họ ban phước cho những người khác (Ê-sai 49:3,6; 51:2; 60:1-3). Con đường chính yếu để điều này trở thành hiện thực là qua sự giáng sinh của Đấng Mêssia (Rô-ma 9:4-5).

Chúa Giê-xu: Đấng Mêtsia Của Chúng Ta

Đúng thời điểm, Đức Chúa Trời sai Con của Ngài là Giê-xu - Hậu tự của Áp-ra-ham và của Y-sơ-ra-ên. Chúng ta đã thấy mục đích của chức vụ Chúa Giê-xu trên đất là mang vinh quang đến cho Đức Chúa Cha (Giăng 1:14; 13:31-34; 17:4). Nó cũng nói lên sự thật rằng giải pháp cuối cùng của Đức Chúa Trời đối với tội lỗi của con người là công tác cứu chuộc của Chúa Cứu Thế Giê-xu (Cô-lô-se 1:20; 2:9). Trong Chúa Cứu Thế Giê-xu, Đức Chúa Trời làm cho con người phục hòa lại với Ngài và Ngài khôi phục mối liên hệ của những người được chọn lại với Ngài (Ê-phê-sô 1:9-10). Chức vụ giảng hòa này Chúa Cứu Thế Giê-xu đã ban cho Hội thánh của Ngài (II Cô-rinh-tô 5:18-20), là Hội thánh mà Ngài đã thành lập (Ma-thi-ơ 16:18-19), và đã mua bằng chính huyết của mình (Công vụ 20:28).

Câu hỏi 19: Chúa Giê-xu – Đấng Mêtsia ban sự giảng hòa với Đức Chúa Trời. Ngài chia sẻ chức vụ giảng hòa này với ai? (Xem II Cô-rinh-tô 5:18-20)

Hội Thánh: Phương Tiện Chủ Yếu Của Đức Chúa Trời Để Lan Ra Vinh Quang Của Ngài

Trong Tân ước, dân sự của Đức Chúa Trời là Hội thánh được kêu gọi để làm chứng cho dân Y-sơ-ra-ên (Rô-ma 9) và cho thế giới (Ê-phê-sô 3:10; I Phi-e-rơ 2:9). Đức Chúa Trời đã thành lập Hội thánh mà qua đó các quốc gia sẽ nhìn thấy vinh quang của Ngài (Ê-phê-sô 3:10-11,21). Trên thực tế, thành lập Hội thánh là bước đầu trong chương trình cứu chuộc của Chúa (II Cô-rinh-tô 5:19).

Hội thánh là Thân Thể của Chúa Cứu Thế (I Cô-rinh-tô 12:27; Ê-phê-sô 4:12; Cô-lô-se 1:18). Họ là dân sự của Chúa, là các đại sứ của Chúa Cứu Thế (II Cô-rinh-tô 5:20), được kêu gọi sống để dâng vinh quang lên cho Ngài (Giăng 17:22; I Cô-rinh-tô 10:31; II Cô-rinh-tô 3:18), làm chứng qua lời nói và hành động với phẩm tính của Đức Chúa Trời; và sự cứu chuộc chỉ có sẵn trong Chúa Cứu Thế Giê-xu. Hội thánh tồn tại để lan ra vinh quang của Chúa, và như thế thì họ đã hoàn thành mục đích của Ngài.

Đọc Ê-phê-sô 3:10

Câu hỏi 20: Tại sao Đức Chúa Trời thành lập Hội thánh? Có phải Hội thánh thay thế dân Y-sơ-ra-ên không? Mục đích của Hội thánh có phải để các Cơ đốc nhân thông công với nhau không?

KẾT LUẬN

Chúng ta đã nhìn thấy rằng mục đích tối hậu của Chúa là lan ra vinh quang của Ngài xuyên suốt cả thiên hạ. Chương trình của Đức Chúa Trời trong tiến trình đó là để khai thị vinh quang của Ngài thông qua dân sự của Ngài.

Chứng thực rằng, chúng ta là một dân được ban phước, nhưng cũng là một dân mang trách nhiệm. Chúng ta đã được lựa chọn và được phước để có thể thuyết phục tất cả mọi người làm vinh hiển Danh Chúa. Đời sống của chúng ta sống trước những người khác với mục đích là để phản ánh đặc tính của Đức Chúa Trời, và là chứng nhân về sự cứu chuộc của Chúa. Chúng ta chỉ là một số ít người được Đức Chúa Trời chọn lựa để

hoàn thành mục đích của Ngài là lan rộng vinh quang của Ngài. Chúng ta được kêu gọi để “tuyên bố sự cứu chuộc của Ngài, bày tỏ vinh quang của Ngài” (I Sử ký 16:23-24); Đức Chúa Trời không có một chương trình nào khác. Thông qua việc xây dựng Hội thánh (Ma-thi-ơ), Đức Chúa Trời sẽ hoàn tất mục đích của Ngài.

CÂU HỎI THẢO LUẬN

1. Mục đích tối hậu của Đức Chúa Trời là gì? Quý vị có được thuyết phục về điều này không?
2. Đức Chúa Trời đã quyết định lan ra vinh quang của Ngài như thế nào?
3. Các giai đoạn suy đồi khi con người sa ngã mà được mô tả trong Rô-ma 1:21-23 là gì?
4. Ở địa phương của quý vị, người ta thờ thần tượng với những hình thức nào? Nói một cách khác, con người đã đổi vinh quang của Đức Chúa Trời để tôn thờ điều gì khác và với hình thức nào?
5. Quý vị có thích sự thờ thần tượng trong địa phương của quý vị đầy dẫy như vinh quang của Đức Chúa Trời không? Nếu không thì phải thay đổi ra sao?
6. Quý vị học được điều gì mới qua bài học này?

Bài 2: Mạng Lệnh Rõ Ràng Của Chúa Cứu Thế - Môn Đồ Hóa Khắp Muôn Dân

Lan trải vinh quang của Đức Chúa Trời là điều mà Chúa làm ngày nay thông qua mọi sự, nhưng trước hết là thông qua Hội thánh. Nguyên tắc Kinh thánh thứ hai mà dựa trên đó chúng ta đang xây nền chiến lược SCP đến từ chính Đại Mạng Lệnh, và điều này tỏ cho chúng ta thấy một cách cụ thể hơn về ý nghĩa lan truyền vinh quang của Chúa. Nó dạy cho chúng ta rằng, muốn lan trải vinh quang của Ngài thì chúng ta phải chỉ bằng cách là tạo nên các môn đồ để họ sống làm vinh hiển Danh Chúa!

Nếu muốn vinh quang của Đức Chúa Trời được lan ra thì Phúc âm phải được công bố ở mọi nơi. Điều này thấy rõ ràng từ nhiều phân đoạn Tân ước (Ma-thi-ơ 28:18-20; Mác 16:15-20; Lu-ca 24:46-49; Giăng 20:19-23; Công vụ 1:8). Cũng giống như Áp-ra-ham đã được ban phước để ông sẽ là nguồn phước cho những người khác (Sáng 12:1-3). Như vậy, dân sự của Chúa, những người nhận lãnh ơn phước của Chúa, phải rao truyền nó cho những người khác.

Ma-thi-ơ 28:18-20 mô tả một cách tốt nhất nhiệm vụ đầy tham vọng đang đợi chúng ta. Mạng lệnh này được gọi là Đại Mạng Lệnh bởi vì tầm quan trọng của nhiệm vụ mà Chúa Giê-xu đã ủy thác cho những môn đồ của Ngài để hoàn thành. Điều này được tuân theo trong mỗi thế hệ của những người Cơ đốc. Với mạng lệnh này, Chúa Giê-xu hứa ở cùng các môn đệ cho đến lúc họ hoàn thành nhiệm vụ.

I. HIỂU ĐƯỢC ĐẠI MẠNG LỆNH

Chúa Giê-xu phán:

“Hãy đi làm cho muôn dân thành môn đệ Ta, làm phép báp tem cho họ nhân danh Đức Chúa Cha, Đức Chúa Con và Đức Thánh Linh, dạy họ giữ mọi điều Ta đã truyền cho các con. Và này, Ta hằng ở cùng các con luôn cho đến tận thế.”

(Ma-thi-ơ 28:19-20)

A. Ý Tưởng Chính Là Gì?

Trọng tâm của Đại Mạng Lệnh là tạo môn đồ ở tất cả các nước. Từ trọng tâm và quan trọng nhất của Đại Mạng Lệnh được dịch là: **“Môn Đồ Hóa”**. Nó là động từ mệnh lệnh duy nhất trong đoạn này, nó là sự khát khao lớn nhất của Chúa Giê-xu khi Ngài truyền dạy cho những người theo Ngài.

Trong tiếng Hy Lạp, từ “Đi” được dịch là “trong khi các người đi” hay “đang đi”. Nó giả định rằng những người tuân theo Đại Mạng Lệnh là “đang đi!” Có lẽ điều này có nghĩa ngược lại với “đang đến” đền thờ Giê-ru-sa-lem để nhìn thấy vinh quang của Đức Chúa Trời. Thay vì, chúng ta đang đi trong vinh quang của Chúa trong chúng ta (II Cô-rinh-tô 3:18). “Đang đi” cũng là một sự đáp lại tự nhiên của các môn đồ, những người đã sống với Chúa Giê-xu trong ba năm và đã nhìn thấy nhiều vinh quang của Đức Chúa Cha trong Chúa Giê-xu. Họ có một trách nhiệm ra đi và báo những gì họ đã nhìn thấy và kinh nghiệm.

Câu hỏi 1: Nhiệm vụ trọng tâm của Đại Mạng Lệnh là gì? Chúng ta phải “làm” gì?

B. Chúng Ta Làm Điều Đó Như Thế Nào?

Khi nghiên cứu sát sao về phân đoạn Kinh thánh này thì nó bày tỏ rõ ràng rằng những người muốn hoàn thành Đại Mạng Lệnh, những người đang môn đồ hóa phải thực thi hai điều:

1. Báp tem: “Xoay về Chúa Cứu Thế”

Phép báp tem là lời chứng công khai liên quan đến sự trở lại đạo, một chỉ dấu người đó đã tin nhận Chúa Cứu Thế như là Đấng Cứu Chuộc họ. Một người trở nên môn đồ của Chúa Cứu Thế Giê-xu thì người đó phải ăn năn và tin (Mác 1:15; Công vụ 20:21). Phép báp tem là một dấu hiệu và ấn chứng của sự tái tạo, của sự tha thứ các tội lỗi và một đời sống mới trong Chúa Cứu Thế (Tít 3:5; Mác 1:4; Rô-ma 6:3-4). Nó có nghĩa là người đó đang “xoay về Chúa Cứu Thế”.

Đại Mạng Lệnh ngụ ý chịu báp tem là “vào trong” Ba Ngôi. Từ đó chúng ta học được một số điều về bản chất đồng nhất của môn đồ. Một trong những phẩm chất của Ba Ngôi là Cha, Con và Thánh Linh đồng hiệp nhất. Trong một cách tương tự, một Cơ đốc nhân chịu báp tem thì vào trong cộng đồng Hội thánh, cộng đồng mà Chúa Giê-xu ao ước họ có sự hiệp nhất (Giăng 17) như Ba Ngôi Đức Chúa Trời.

2. Dạy dỗ: “Trở nên giống như Chúa Cứu Thế”

Theo sau phép báp tem, một người tin thường thường bắt đầu một tiến trình kéo dài cả đời học hỏi để trở nên giống như Chúa Cứu Thế. Môn đồ hóa là bao gồm sự huấn luyện về Đấng mà những người trở lại đạo đã quyết định đi theo. Người trở lại đạo có mối quan hệ với Chúa cách cá nhân. Chúng ta nhận mạng lệnh để huấn luyện những người khác trở nên “các môn đồ” hay “các học viên” của Chúa Giê-xu bằng cách dạy cho họ tuân theo những điều răn của Ngài.

Để ý một cách cẩn thận thì thấy mục đích câu này không phải dạy những điều răn mà nó có mức độ cao hơn nữa đó là dạy về sự vâng phục tất cả những điều Chúa Giê-xu đã ra lệnh. Điều này có nghĩa rằng các Hội thánh phải dạy sự tuân phục tất cả ý chỉ của Chúa Cứu Thế, không để sót bất kỳ điều gì. Sự tuân phục một phần rất dễ trở thành quy tắc tiêu chuẩn, nhưng nó chưa đủ. Mức độ cao hơn là chúng ta phải luôn luôn tra xem Kinh thánh, tự hỏi chính chúng ta: “Chúng ta có tuân phục mọi điều được viết ở đây không?”. Dạy dỗ sự tuân phục phải là một tiến trình liên tục, nó theo sau lễ báp tem nhưng phải *tiếp tục* thực hiện suốt đời sống của mỗi Cơ đốc nhân.

Câu hỏi 2: Hai điều mà người đi môn đồ hóa phải làm là gì? Điều này sẽ giống thế nào trong đời sống của một môn đồ mới?

C. Mục Tiêu Của Chúng Ta Là Gì?

Mục đích của Đại Mạng Lệnh là “tất cả muôn dân”. Muôn dân là gì? Từ Hy Lạp cho “các nước” trong bài này là từ “ethnos”. Một ethnos (nhóm thiểu số) có thể là bất kỳ nhóm người nào được hiệp lại bởi ngôn ngữ, nền văn hóa, và truyền thống chung của họ. Một quốc gia có thể bao gồm một vài nhóm thiểu số trong lãnh thổ của mình. Nếu chúng ta tuân theo Đại Mạng Lệnh thì chúng ta phải vươn đến nhóm ngôn ngữ riêng, theo nền văn hóa riêng và các phong tục riêng của nhóm thiểu số đó.

Chúng ta được kêu gọi để đem Phúc âm đến cho tất cả các nước bởi vì Chúa Giê-xu đã mua chuộc con người “từ mọi chi phái, ngôn ngữ, quốc gia” (Khải huyền 5:9) bởi dòng huyết của Ngài. Sứ đồ Giăng đã có đặc ân nhìn thấy mạng lệnh này được ứng nghiệm trong khả tượng từ trời của ông bao gồm dân chúng từ mọi quốc gia đến để thờ phượng Chúa (Khải huyền 7:9).

Câu hỏi 3: Từ Hy Lạp “ethnos” có nghĩa là gì? Có bao nhiêu “ethnos” khác nhau trong quốc gia của quý vị? Trong thành phố của quý vị? Trong làng xóm của quý vị?

D. Chúng Ta Có Đơn Độc Không?

Khiến muôn dân trở nên môn đồ là một điều lớn. Tuy nhiên, trong khi chúng ta đi môn đồ hóa, chúng ta có thể ra đi với sự tin tưởng, với niềm hy vọng vì Chúa Giê-xu hứa có mặt cùng với những người đang làm công tác này: “Ta sẽ ở cùng với các ngươi suốt ngày, thậm chí cho đến chung kết thời đại”.

Chính Chúa Cứu Thế là sự đảm bảo của thành công khi chúng ta ở trong Ngài, lệ thuộc vào thẩm quyền và sự hiện diện của Ngài (Giăng 15:4-17). Chúa Giê-xu ban cho Hội thánh của Ngài cả hai nhiệm vụ cho đến lúc Ngài trở lại, và Hội thánh sẽ thành công trong điều đó.

Trong phần còn lại của Tân ước, chúng ta thấy cách mà Hội thánh đầu tiên đã sống với sự tuân phục mạng lệnh này. Sứ đồ Phao-lô, đang ngồi trong tù, đã viết thư với sự đoan chắc cho Hội thánh Phi-líp (Phi-líp 1:6) rằng: “Tôi tin chắc rằng Đấng đã khởi làm việc lành trong anh em, sẽ làm trọn hết cho đến ngày của Chúa Cứu Thế Giê-xu”. Vì Phao-lô đã nhận ra rằng Chúa đang làm việc và Thánh Linh của Đức Chúa Trời đang ngự trong những Cơ đốc nhân và họ biết có mối quan hệ trong niềm tin đó. Nên ông biết công việc của ông là không vô ích. Đó là một tin tức tốt đẹp cho chúng ta trong khi chúng ta xem xét cách làm thế nào để hoàn thành Đại Mạng Lệnh.

II. CÁC ĐOẠN KINH THÁNH SONG SONG

Ma-thi-ơ 28:18-20 ghi lại những lời cuối cùng của Chúa Cứu Thế cho các môn đệ trước khi Ngài thăng thiên về trời. Như chúng ta đã thấy, Chúa Giê-xu đã sử dụng cơ hội này để làm rõ ràng công tác mà Ngài muốn các môn đệ luôn thực hiện: “tạo thêm các môn đệ”. Chúng ta không ngạc nhiên vì rằng có một vài phân đoạn song song trong Tân ước, mà ở đó Chúa Giê-xu đang nói lời từ già với các môn đệ của Ngài với thách thức họ phải thực hiện theo một cách tương tự, đó là “tạo thêm các môn đệ”.

Hãy đọc và suy gẫm bốn phân đoạn sau đây, tất cả bao gồm những mạng lệnh giống như Đại Mạng Lệnh. Sau đó, trả lời những câu hỏi cho mỗi đoạn.

A. Đọc Và Nghiên Cứu Mác 16:15-20

Câu hỏi 4: Đưa ra một vài bằng chứng rõ ràng khi một người trở thành Cơ đốc nhân là gì?

Câu hỏi 5: Chúa đã Khải thị như thế nào về chính Ngài sau khi Ngài thăng thiên về Trời?

B. Đọc Và Nghiên Cứu Lu-ca 24:45-53

Câu hỏi 6: Các môn đồ làm chứng về điều gì?

Câu hỏi 7: Chúa Cứu Thế đã có lời hứa gì đối với các môn đồ?

C. Đọc Và Nghiên Cứu Giăng 20:19-23

Câu hỏi 8: Chúa Giê-xu sai các môn đồ của Ngài như thế nào?

Câu hỏi 9: Từ “được sai đi” trong bối cảnh này có ý nghĩa gì? Điều xảy ra đối với “người được sai đi” trong quyền phép và thẩm quyền là gì?

D. Đọc Và Nghiên Cứu Công vụ 1:1-11

Câu hỏi 10: Theo đoạn này, một người khi có Đức Thánh Linh thì kết quả tự nhiên mà họ có là gì?

Câu hỏi 11: Sứ điệp Phúc âm sẽ vươn xa tới đâu?

Trong khi nghiên cứu những đoạn Kinh thánh song song, có lẽ quý vị đã để ý tất cả những điểm chung của cả năm phân đoạn này. Khi hiểu được những tư tưởng chung đó thì nó giúp cho chúng ta hiểu rõ hơn chương trình của Chúa cho dân sự của Ngài.

	Mở đầu	Mạng lệnh	Lời hứa
Ma-thi-ơ 28:18-20	Tất cả thẩm quyền trên trời và dưới đất đều đã giao cho Ta (c.18).	Bởi đó, hãy đi làm cho muôn dân thành môn đệ Ta, làm báp tem cho họ nhân danh Đức Chúa Cha, Đức Chúa Con và Đức Thánh Linh, dạy họ giữ mọi điều Ta đã truyền cho các con (c.19,20).	Chắc chắn, Ta ở cùng với các con luôn cho đến tận thế (c.20).
Mác 16:15-20	Lời làm chứng về sự sống lại (c.9).	Hãy đi khắp thế giới truyền giảng Phúc âm cho mọi người (c.15).	Ai tin và làm báp tem sẽ được cứu rỗi, ai không tin sẽ bị đoán phạt (c.16).
Lu-ca 24:45-53	Kinh thánh đã ghi: Chúa Cứu Thế phải chịu đau đớn đến ngày thứ ba phải sống lại từ cõi chết (c.46).	Hãy nhân danh Ngài truyền giảng cho tất cả các dân tộc ăn năn để được tha tội, bắt đầu từ Giê-ru-sa-lem. Các con là nhân chứng về điều đó (c.47-48).	Ta ban cho các con điều Cha Ta đã hứa, nhưng các con hãy đợi trong thành cho đến khi các con được mặc lấy quyền năng từ trời (c.49).
Giăng 20:19-23	“Bình an cho các con!” Nói xong, Chúa đưa tay và hông cho họ xem. Các môn đệ quá vui mừng vì được thấy Chúa (c.19-20).	Như Cha đã sai phái Ta, giờ đây Ta cũng sẽ sai phái các con! (21).	Hãy nhận lãnh Đức Thánh Linh (c.22).
Công vụ 1:1-11	Sau cái chết thống khổ, Ngài tỏ mình đang sống bằng nhiều chứng cứ rõ ràng cho họ thấy (c.3). Các con không nên biết thì giờ hay thời kỳ, là điều thuộc về Cha định đoạt (c.7).	Các con sẽ làm nhân chứng cho Ta tại Giê-ru-sa-lem, cả xứ Giu-đê, xứ Sa-ma-ri, cho đến tận cùng trái đất (c.8).	Các con sẽ nhận báp tem bằng Đức Thánh Linh (c.5)... Nhưng các con sẽ nhận lãnh quyền năng khi Đức Thánh Linh đến trên các con (c.8).

III. HOÀN THÀNH ĐẠI MẠNG LỆNH

Đại Mạng Lệnh không phải là một mạng lệnh tạm thời chỉ cho những người nghe nguyên thủy. Chỉ trong Phúc âm Ma-thi-ơ, sự diễn lại của từ **“tất cả”** ngụ ý xa hơn trong việc áp dụng: **Tất cả** quyền phép, **Tất cả** các nước, **Tất cả** các điều (mà Ta đã ra lệnh cho các ngươi) và **Tất cả** các ngày. Bởi vậy, chúng ta phải bền đỗ để môn đồ hóa “cho đến chung kết thời đại”; nghĩa là, cho đến lúc Chúa Giê-xu trở lại vì Hội thánh của Ngài. Vào lúc đó, Chúa Cứu Thế sẽ được “rao giảng khắp cả thế giới như là một lời làm chứng cho tất cả các nước”(Ma-thi-ơ 24:14). Như vậy, mạng lệnh vẫn còn có giá trị cho chúng ta hôm nay.

Câu hỏi 12: Ai phải tuân theo Đại Mạng Lệnh? Chỉ có những nhà truyền giáo hay những Mục sư phải không? Hay chỉ có 12 môn đồ nguyên thủy?

A. Đại Mạng Lệnh Và Mục Đích Của Hội Thánh

Hoàn thành Đại Mạng Lệnh là nhiệm vụ của Hội thánh. Hội thánh không tồn tại để phục vụ chính nó, cũng không phải liên tục lo cho những chương trình riêng của nó. Cũng vậy, Hội thánh không chỉ tồn tại để thờ phượng Chúa, dù đây là một trong những chức năng của nó. Mục đích của Hội thánh là làm vinh hiển Đức Chúa Trời bởi việc đem Phúc âm đến “tất cả các nước”. Sự truyền giáo của Hội thánh không phải là một trong nhiều chức vụ của nó, mà sự truyền giáo là trọng tâm của Hội thánh, và đó chính là lý do để nó tồn tại.

Hội thánh tăng trưởng là Hội thánh phải truyền giáo và tự nó nhân lên gấp bội thông qua việc mở mang Hội thánh để có thêm, càng thêm, càng thêm nhiều người trở nên những môn đồ của Chúa Giê-xu. Các chương trình và mục vụ của Hội thánh nên được đánh giá và phát triển dựa trên cơ sở thực hiện mục đích này như thế nào.

Câu hỏi 13: Làm thế nào những mục vụ khác biệt nhau trong Hội thánh có thể dẫn đến sự truyền giáo và mở mang Hội thánh? Thế còn về chức vụ cho trẻ em? Mục vụ về dạy dỗ thì thế nào?

Câu hỏi 14: Có bất kỳ chức vụ nào trong Hội thánh mà quý vị nghĩ nó không dẫn đến việc truyền giáo và mở mang Hội thánh không?

B. Đại Mạng Lệnh Và Mở Mang Hội Thánh

Cách tốt nhất để hoàn thành Đại Mạng Lệnh là khởi đầu những Hội thánh mới. Mở mang một Hội thánh mới là hoàn tất mạng lệnh để “Môn Đồ Hóa” thông qua truyền giáo, huấn luyện những Cơ đốc nhân mới và tạo môn đồ liên tục. Các Hội thánh mà hiểu được mục đích và lý do cho sự tồn tại của họ thì sẽ bắt đầu thành lập những Hội thánh mới, đây cũng là lý do cho sự tồn tại của Hội thánh. Nếu làm như vậy thì đó là phương cách tốt nhất để “tất cả các nước” biết về Phúc âm.

Những người dự phần liên quan trong việc bắt đầu mở mang Hội thánh mới đang ở trong một chức vụ rất quan trọng và là một chiến lược tốt nhất, bởi việc mở mang Hội thánh là hiện thân thật trọn vẹn những nguyên tắc được dạy trong Đại Mạng Lệnh. Muốn sứ mạng của Chúa được thành công thì việc mở mang Hội thánh là phương pháp tốt nhất để hoàn thành Đại Mạng Lệnh đó.

Câu hỏi 15: Dựa trên tất cả những điều mà quý vị đã học được trong khóa này cho đến nay, quý vị sẽ nói mục đích đầu tiên của Hội thánh là gì?

Câu hỏi 16: Cách tốt nhất để hoàn thành Đại Mạng Lệnh là gì? Tại sao?

CÂU HỎI THẢO LUẬN

1. Mục đích của Đại Mạng Lệnh là gì?

2. Trong những lời của riêng quý vị (tránh những lời có tính thần học), hãy cho biết “môn đồ của Chúa Giê-xu” là gì?

3. Làm thế nào chúng ta biết rằng Đại Mạng Lệnh không chỉ là một mạng lệnh tạm thời cho những người nghe nguyên thủy mà thôi?

4. Có bao nhiêu “Ethnos” (nhóm thiểu số) trong địa phương của quý vị? Hãy mô tả chúng.

5. Cần bao nhiêu Hội thánh để vươn tới mỗi người ở mỗi “Ethnos” trong địa phương của quý vị? Tại sao?

6. Có thể hoàn thành Đại Mạng Lệnh mà không cần mở mạng Hội thánh không? Tại sao có và tại sao không?

Bài 3: Gương Mẫu Rõ Nét Của Các Sứ Đồ – Mở Mang Hội Thánh Khắp Mọi Nơi

Khao khát tối hậu của Đức Chúa Trời là lan ra vinh quang của Ngài xuyên suốt thiên hạ. Đây là nguyên tắc Kinh thánh đầu tiên của chúng ta cho việc mở mang Hội thánh cách thẩm thấu (SCP). Trong nguyên tắc thứ hai: Sự bày tỏ đặc biệt hơn của nguyên tắc đầu tiên, chúng ta thấy rằng vinh quang của Chúa được lan ra là nhờ những môn đồ của Chúa Giê-xu mang Phúc âm đến cho nhiều người, tạo nên các môn đồ khác ở mọi nơi. Nguyên tắc thứ hai này được nói một cách rõ ràng nhất là Đại Mạng Lịnh mà Chúa Giê-xu đã ban. Nguyên tắc Kinh thánh thứ ba đến từ tấm gương của các sứ đồ: Chính những người đầu tiên cố gắng để hoàn thành Đại Mạng Lịnh. Khi nghiên cứu những gì mà các sứ đồ đã làm như đã được ghi lại trong Kinh thánh (hầu hết các sách Công vụ), chúng ta có thể có được một cái nhìn tổng quát những điều mà chúng ta cần làm hôm nay.

I. HỘI THÁNH BÀN TRƯỞNG

Như chúng ta nghiên cứu Hội thánh thời Tân ước trong sách Công vụ, chúng ta thấy các môn đồ hiểu được mở mang Hội thánh như là một phương thức tự nhiên để hoàn thành Đại Mạng Lịnh. Trong những ngày đầu tiên, ngay lập tức theo sau sự thăng thiên của Chúa, Phúc âm đã có ảnh hưởng nhỏ trên thế giới bên ngoài Giu-đê, Sa-ma-ri và Ga-li-lê. Cơ đốc giáo có vẻ bé nhỏ và không có quyền lực so với các quyền lực tôn giáo và chính trị thời bấy giờ. Tuy nhiên, Cơ đốc giáo đã lan tràn như một ngọn sóng ngang qua Đế chế La mã để rồi bên trong một thế hệ, các cộng đồng thờ phượng được thành lập ở mọi nơi từ Giê-ru-sa-lem đến La mã và còn đi xa hơn nữa. Những nhà sử học rất lấy làm kinh ngạc và tự hỏi: Làm thế nào mà Cơ đốc giáo có thể lan tràn nhanh chóng và trải rộng trong một thời gian ngắn như thế? Hôm nay, chúng ta có lợi thế là có thể nhìn lại và học từng phần của lịch sử thuộc linh đầy ấn tượng này. Chúng ta phải hỏi: “Làm thế nào những môn đệ - những người đầu tiên nghe Đại Mạng Lịnh, đi ra để hoàn thành chương trình đó?”.

Bắt đầu tại Giê-ru-sa-lem, các sứ đồ đã rao giảng, chữa lành bệnh, truyền giáo và làm báp tem. Khi dân chúng đáp trả Phúc âm thì họ tập hợp lại trong những nhóm để huấn luyện, thông công, bẻ bánh và cầu nguyện (Công vụ 2:42). Những nhóm này được thành lập với lãnh đạo của riêng họ và được biết như là Hội thánh. Khi những Cơ đốc nhân bị tan lạc khỏi Giê-ru-sa-lem, họ đã rao giảng Phúc âm và bắt đầu những Hội thánh tại gia ở mỗi nơi họ đi (Công vụ 8:1-4).

Kiểu mẫu này vẫn tiếp tục. Do đó chúng ta nhìn thấy nó tồn tại trong Hội thánh đầu tiên; việc mở mang Hội thánh thật là một phần hòa nhập của việc môn đồ hóa mà thường được giả định hơn là trạng thái. Mọi nơi các môn đồ đi, họ tạo thêm những môn đồ, rồi tập hợp họ vào trong mối thông công và chỉ định những người lãnh đạo. Theo cách này, họ bắt đầu thành lập Hội thánh mới. Những Hội thánh mới sau đó tiếp tục công việc trong cộng đồng của họ và sai người ra đi để mở rộng công việc trong những nơi khác. Việc mở mang Hội thánh là con đường sống bình thường đối với những Cơ

đốc nhân thời Tân ước. Sự lan tràn của Hội thánh là bằng chứng của sự lan ra của Phúc âm. Bất kỳ nơi nào Phúc âm truyền đến thì một Hội thánh mới được thành lập.

II. CÁC CHẶNG HÀNH TRÌNH TRUYỀN GIÁO TRONG SÁCH CÔNG VỤ

A. Hành Trình Truyền Giáo Đầu Tiên (Công vụ 13:1-14:28): Chíp-rơ và Ga-la-ti

Trong chặng hành trình này, Phao-lô và Ba-na-ba đã ra đi như là những nhà truyền giáo trên đảo Chíp-rơ (quê hương của Ba-na-ba) và trong tỉnh Ga-la-ti thuộc La mã (trung / đông Thổ Nhĩ Kỳ). Họ để lại một vài môn đồ mới ở mỗi thành phố mà họ đã đi qua. Trên con đường về nhà, Phao-lô và Ba-na-ba đã chỉ định những người lãnh đạo trong mỗi Hội thánh ở thành phố Ga-la-ti này.

Trước khi tiếp tục, hãy đọc Công vụ 13-14

***Câu hỏi 1:** Trong khi quý vị đọc, hãy ghi lại tất cả những thành phố mà trong đó Phao-lô và Ba-na-ba đã thành lập những Hội thánh trong suốt chặng hành trình truyền giáo đầu tiên của họ. Cũng ghi lại chiến lược họ đã sử dụng trong tiến trình.*

B. Hành Trình Truyền Giáo Thứ Hai (Công vụ 16:1-18:22): Ma-xê-đoan và A-chai

Như là một kết quả của sự bất đồng (xem Công vụ 15:36-41), Phao-lô và Ba-na-ba đã bắt đầu chức vụ cách riêng biệt. Ba-na-ba và Giăng Mác quay trở lại Chíp rơ. Phao-lô và Si-la viếng thăm lại những Hội thánh tại thành phố Ga-la-ti trên đường đến tỉnh Tiểu Á (tây Thổ Nhĩ Kỳ). Tuy nhiên, Thánh Linh đã hướng dẫn Phao-lô vào trong Ma-xê-đoan (bắc Hi Lạp), băng qua Tiểu Á. Một lần nữa, họ đã truyền giáo và để lại những môn đồ mới đằng sau mỗi thành phố mà họ viếng thăm. Khi Phao-lô bị những kẻ bắt bớ đuổi ra khỏi Ma-xê-đoan, ông đã tìm kiếm một nơi ẩn náu an toàn tại A-chai (nam Hi Lạp). Dĩ nhiên, từ nơi đó ông tiếp tục rao giảng Phúc âm và mở mang Hội thánh.

Trước khi tiếp tục, hãy đọc Công vụ 16:1-18:22

***Câu hỏi 2:** Trong khi quý vị đọc, hãy ghi lại tất cả những thành phố mà trong đó Phao-lô, Si-la và Ti-mô-thê đã thành lập những Hội thánh trong suốt chặng hành trình truyền giáo lần thứ hai. Cũng ghi lại chiến lược mà họ đã sử dụng trong tiến trình.*

C. Hành Trình Truyền Giáo Thứ Ba (Công vụ 18:23-21:16): Tỉnh Tiểu Á

Phao-lô đã bắt đầu chặng hành trình truyền giáo thứ ba của ông bằng cách viếng thăm những Hội thánh mà ông đã mở mang tại Ga-la-ti. Sau đó, ông đã theo đường của mình trực tiếp đến Ê-phê-sô, thủ phủ của tỉnh Tiểu Á thuộc La mã. Tại Ê-phê-sô, hàng ngày Phao-lô đã huấn luyện các lãnh đạo. Đến nỗi tất cả mọi người ở tỉnh Tiểu Á, cả người Do thái lẫn người Hy Lạp, đều được nghe Lời Chúa (Công vụ 19:9-10). Ê-phê-sô đã trở nên trụ sở của Phao-lô cho những hoạt động trong toàn bộ chiến dịch này.

Trước khi tiếp tục, hãy đọc Công vụ 19:1-20:38

Câu hỏi 3: Trong khi quý vị đọc, hãy ghi lại tất cả những thành phố mà trong đó Phao-lô và đội của ông thành lập những Hội thánh trong suốt chặng hành trình truyền giáo thứ ba. Cũng ghi lại chiến lược mà họ đã sử dụng trong tiến trình.

III. CHIẾN LƯỢC MỞ MANG HỘI THÁNH

Sử dụng những câu hỏi dưới đây để thay đổi những chiến lược mà Phao-lô và những người trong đội mở mang Hội thánh của ông sử dụng mà quý vị vừa mới đọc trong sách Công vụ.

Câu hỏi 4: Phao-lô và những đội của ông đã làm như thế nào để Phúc âm được rao ra? (rao giảng ngoài trời, những nơi khác mà họ đã dạy dỗ,...)

Câu hỏi 5: Họ đã hướng đến loại người nào? Từ những nhóm thiểu số nào?

Câu hỏi 6: “Những người ngoại kính sợ Chúa” trong Công vụ 13:26 hay “những người Hy Lạp kính sợ Chúa” trong Công vụ 17:4 là những ai?

Câu hỏi 7: Những môn đồ đã phản ứng như thế nào khi sứ điệp của họ bị từ chối trong chỗ mà họ có mặt? Họ đã làm gì?

Câu hỏi 8: Phao-lô mất bao lâu để mở mang một Hội thánh? Nói một cách khác, ông đã trải qua những nơi khác nhau trong bao lâu trước khi dấy lên những nhà lãnh đạo mới và sau đó di chuyển đến nơi khác? Thời gian ngắn nhất mà chúng ta biết là gì? (Nếu quý vị không biết thì xem Công vụ 17:2) Phao-lô đã ở đâu lâu nhất (Công vụ 20:17,31)?

Câu hỏi 9: Các sứ đồ đã phản ứng như thế nào khi họ đối mặt sự bất bớ? Họ có từng tránh né nó không (Công vụ 14:4-7)? Tại sao có đôi khi họ chấp nhận điều đó dù rằng họ có thể tránh chúng (Công vụ 16:37-39)?

Câu hỏi 10: Những Cơ đốc nhân mới đã tập trung ở đâu để thông công, thờ phượng và học Kinh thánh? (có một vài câu trả lời khác nhau cho câu hỏi này)

Câu hỏi 11: Những người lãnh đạo của những Hội thánh mới đến từ đâu? Quý vị có thể nghĩ đến những ví dụ mà từ nơi đó Phao-lô đã chỉ định những lãnh đạo ở giữa vòng Cơ đốc nhân mới? Có những địa điểm khác mà nơi đó các nhà lãnh đạo đến từ đội mở mang Hội thánh / truyền giáo không (ITi-mô-thê 1:3, Tít 1:5)? Tại sao Phao-lô đã chọn cả hai phương pháp này để đẩy lên những nhà lãnh đạo mới?

Câu hỏi 12: Những nhà lãnh đạo mới đã được huấn luyện như thế nào? Có phải họ đã đi đến thần học viện tại Giê-ru-sa-lem không?

Câu hỏi 13: Những Hội thánh mới đã được cấp tài chánh ra sao?

IV. “KHUÔN MẪU MỞ MANG HỘI THÁNH” CỦA SỨ ĐỒ PHAO-LÔ

Chiến lược Phao-lô đã sử dụng trong việc mở mang Hội thánh mà chúng ta có thể gọi “khuôn mẫu mở mang Hội thánh” được mô tả dưới đây:

Hoạt động	Kinh thánh	Khung thời gian
<p>Ủy thác nhà truyền giáo</p> <p>Chọn lọc và sai đi, cầu nguyện, khích lệ, huấn luyện, yểm trợ.</p>	Công vụ 13:1-4; 15:39-40	0-3 tháng
<p>Tiếp xúc độc giả</p> <p>Tiếp xúc xã giao, tiếp xúc cộng đồng, tiếp xúc truyền giáo có chọn lọc, tiếp xúc truyền giáo lan rộng.</p>	Công vụ 13:14-16; 14:1	3-6 tháng
<p>Truyền đạt Phúc âm</p> <p>Bối cảnh hóa sứ điệp, thẩm định phương pháp, chọn lọc hoàn cảnh, lượng giá áp dụng.</p>	Công vụ 13:17; 16:31	3-6 tháng
<p>Biến đổi người nghe</p> <p>Tài liệu, thúc đẩy, quyết định, xưng nhận.</p>	Công vụ 3:48; 16:14-15	6-9 tháng
<p>Tập hợp người tin</p> <p>Thuộc về, xếp nhóm, nơi gặp, thời gian gặp.</p>	Công vụ 13:43	6-9 tháng
<p>Xác nhận đức tin</p> <p>Tài liệu, thờ phượng, phục vụ, làm chứng, quản lý.</p>	Công vụ 14:21,22; 15:41	9-15 tháng

Đề cử lãnh đạo		
Lãnh đạo phát triển, tổ chức lâu dài, lệ thuộc Kinh thánh.	Công vụ 14:23	9-15 tháng
Tiến cử Cơ đốc nhân		
Rút lại người mở Hội thánh, chuyển tiếp của lãnh đạo, liên tục của chức vụ.	Công vụ 14:23; 16:40	15-24 tháng
Tiếp tục mối quan hệ		
Mối quan hệ Hội thánh / truyền giáo; mối quan hệ Hội thánh / Hội thánh; mối quan hệ sứ mạng/ Hội thánh.	Công vụ 15:36; 18:23	Tiếp diễn
Tập hợp Hội thánh để sai đi		
Hiểu về sứ mạng, tham dự vào sứ mạng.	Công vụ 14:26-27; 15:1-4	Tiếp diễn

V. CÁC PHONG TRÀO MỞ MANG HỘI THÁNH:

Chu kỳ mở mang Hội thánh mà Phao-lô đã sử dụng trong chức vụ mở Hội thánh của ông dẫn đến một phong trào mở mang Hội thánh. Điều này cho thấy rất rõ là Phao-lô đã làm việc một cách có chiến lược. Ông đã truyền giáo tất cả các địa phương, nhưng ông đã không rao giảng trong mỗi vùng. Hơn nữa, ông đã thành lập một cách chiến lược các Hội thánh địa phương rồi từ đó Phúc âm được lan ra và tràn ngập vào khu vực xung quanh. Gần như tất cả các thành phố mà trong đó Phao-lô đã phục vụ là những trung tâm thương mại lớn; nên từ đó một phong trào có thể lan ra một cách dễ dàng. Khi sử dụng cách tiếp cận này, Phao-lô có thể nói với sự tin tưởng “*Từ Giê-ru-sa-lem và các miền phụ cận đến tận xứ I-ly-ri, tôi đã rao giảng một cách trọn vẹn Phúc âm của Chúa Cứu Thế ... Bây giờ, chẳng có gì ràng buộc tôi trong các miền này nữa*” (Rô-ma 15:19-23).

Chúng ta hãy nhìn một cách cẩn thận vào những chặng hành trình truyền giáo của Phao-lô. Nếu chúng ta nhìn một lần nữa, thì Kinh thánh sẽ cho chúng ta thấy Phao-lô đã bắt đầu các phong trào mở mang Hội thánh trong bốn khu vực sau đây:

1. Từ Bi-si-đi An-ti-ốt đến Ga-la-ti

Trong hành trình truyền giáo đầu tiên, Phao-lô và Ba-na-ba đã mở Hội thánh ở nhiều thành phố. Một trong những thành phố nổi bật là Bi-si-đi An-ti-ốt, một thủ phủ hành chính ở miền nam Ga-la-ti. Bởi vì nó là một thành phố chiến lược, ảnh hưởng của chức vụ Phao-lô và Ba-na-ba không bị giới hạn với An-ti-ốt vì “*Lời Chúa đã được truyền bá khắp cả miền đó*” (Công vụ 13:49).

2. Từ Tê-sa-lô-ni-ca đến các tỉnh Ma-xê-đoan, A-chai và nhiều nơi khác

Phao-lô đã mở mang Hội thánh Tê-sa-lô-ni-ca trong chặng hành trình truyền giáo thứ hai. Sau đó, trong khi viết thư cho Hội thánh ở tại Tê-sa-lô-ni-ca, ông viết: “*Lời Chúa đã vang ra không những ở miền Ma-xê-đoan và A-chai mà thôi nhưng niềm tin anh*

chị em đặt nơi Đức Chúa Trời cũng được lan truyền khắp mọi nơi” (I Tê-sa-lô-ni-ca 1:8). Thật là thú vị để lưu ý rằng, đây là kiểu mẫu của Đại Mạng Lệnh. Như đã được ghi trong Công vụ 1:8, được lặp lại bắt đầu từ thành phố Tê-sa-lô-ni-ca.

	Thành phố địa phương	Tỉnh	Tỉnh lân cận	Toàn thế giới
Công vụ 1:8	Giê-ru-sa-lem	Giu-đê	Sa-ma-ri	“vùng xa nhất”
I Tê-sa-lô-ni-ca 1:8	Tê-sa-lô-ni-ca	Ma-xê-đoan	A-chai	“mọi nơi”

3. Từ Ê-phê-sô đến tỉnh Tiểu Á

Trong khi đang ở tại Ê-phê-sô trong chặng hành trình truyền giáo thứ ba, đây có lẽ là cao trào của chức vụ mở mang Hội thánh của Phao-lô. “... ông tập hợp riêng các môn đệ hàng ngày thảo luận trong trường học của Ty-ra-nu. Việc này tiếp tục hai năm, đến nỗi tất cả mọi người ở tỉnh Tiểu Á, cả người Do thái lẫn người Hy Lạp đều được nghe Đạo Chúa” (Công vụ 19:9-10). Từ đoạn này, chúng ta thấy rằng Phao-lô đã trang bị cho 12 người (Công vụ 19:7) và họ trở lại làm thối nát cả tỉnh Tiểu Á với sứ điệp của Phúc âm.

Tân ước cho thấy rằng nhiều Hội thánh đã được mở mang (có lẽ bởi những người mà Phao-lô đã dạy dỗ trong trường học ở Ty-ra-nu) trong những thành phố chính của tỉnh này (Khải huyền 2,3; Cô-lô-se 1:2,6,7; 4:12,13). Những Hội thánh này là bằng chứng cho một phong trào mở mang Hội thánh và làm sáng tỏ lời phát biểu của Phao-lô rằng: Cả cõi Tiểu Á đều nghe lời của Chúa.

4. Đảo Cơ-rét

Phao-lô đã để Tít lại trên đảo Cơ-rét để Tít có thể “... sắp đặt những việc còn lại và lập các trường lão trong mỗi thành như ta đã dặn bảo con” (Tít 1:5). Chúng ta thấy các Hội thánh đã được thành lập trong mỗi thành phố, và vì vậy có một nhu cầu cho những trường lão được chỉ định ở đây. Phao-lô và đội của ông đã làm cho đảo Cơ-rét tràn ngập Hội thánh.

KẾT LUẬN

Chức vụ của Phao-lô không chỉ là truyền giảng dù ông đã làm điều đó. Nó không chỉ là rao giảng và tạo môn đồ dù ông cũng làm điều đó nữa. Chức vụ của ông không chỉ là truyền giảng, tạo môn đồ và mở mang những Hội thánh dù ông đã làm điều đó! Chức vụ của ông là để truyền giáo, tạo môn đồ và mở mang những Hội thánh mà tự họ khởi đầu những Hội thánh mới cho chính nó. Đó là kết quả trong những phong trào mở mang Hội thánh!

Giống như Áp-ra-ham, Phao-lô đã được ban phước. Cũng giống như Áp-ra-ham, Phao-lô đã truyền ơn phước tiếp đến cho những người khác - những người khác đến lượt họ vẫn phải truyền ơn phước đến cho những người khác nữa. Thông qua việc mở mang Hội thánh, các Hội thánh phải lan ra vinh quang của Chúa và phải hoàn thành Đại Mạng Lệnh của Ngài.

CÂU HỎI THẢO LUẬN

1. Quý vị đã học được gì về chiến lược mở mang Hội thánh của Phao-lô? Hãy mô tả kiểu mẫu đó.
2. Phao-lô đã tìm thấy một điểm tiếp xúc trong nhà hội. Sự giống nhau với nhà hội trong cộng đồng của quý vị là gì?
3. Quý vị nghĩ như thế nào khi Phao-lô biết một Hội thánh được thành lập đủ tốt để ông có thể tiếp tục đi truyền giáo ở nơi khác?
4. Tại sao việc mở mang Hội thánh thật quan trọng trong tiến trình truyền giáo?
5. Mở mang Hội thánh liên hệ như thế nào với vinh quang của Đức Chúa Trời?
6. Hôm nay quý vị có thể làm gì để thực hiện việc mở mang Hội thánh trong địa phương của quý vị?

Bài 4: KHẢI TƯỢNG: SUY NGHĨ “Z”

Một mô thức là một cách suy nghĩ hay ký ức mà nó có ảnh hưởng trong cách chúng ta mong đợi một điều gì đó. Khi quý vị nhìn xuyên qua một cặp kính thì thấy một vật thể, cặp mắt kính tô vẽ và tạo hình dáng vật thể trong tầm nhìn. Một mô thức làm việc cũng giống như các mắt kính.

Các phong trào mở mang Hội thánh cần một nền tảng vững chắc, nó dựa vào Lời Đức Chúa Trời để tổng hợp các phương cách suy nghĩ mới hay là một mô thức mới. Những mô thức nền tảng này bao gồm điều mà chúng ta quan sát nhiệm vụ (khải tượng của chúng ta), mục đích của Hội thánh và vai trò của sự lãnh đạo. Nếu người nào đó không có những mô thức chính xác trong những phạm vi này thì nỗ lực SCP chắc chắn sẽ gặp khó khăn ngay từ lúc bắt đầu.

I. KHẢI TƯỢNG LÀ GÌ?

Nói một cách đơn giản, Khải tượng là một mục tiêu khao khát trong tương lai. Khải tượng đem con người về phía trước và hướng dẫn họ. Mỗi người có một Khải tượng cho những gì mà họ muốn trong tương lai. Tuy nhiên, nhiều Hội thánh có thể có chung một Khải tượng để tồn tại hay để duy trì những chức vụ. Một vài địa phương thiếu các phong trào mở mang Hội thánh vì những Hội thánh địa phương trong khu vực đó thiếu một Khải tượng cho họ. Người ta hiếm khi băng qua bên kia giới hạn của Khải tượng. Làm sao người ta có thể cố gắng tiến đến phía trước mà họ lại không nhìn thấy gì, hoặc chỉ nhìn thấy mục đích mơ hồ được thực hiện trong tương lai xa mà thôi. Giống như ngọn hải đăng hướng dẫn cho một con tàu, thì Khải tượng giúp chúng ta hướng mắt đến mục tiêu cách vững vàng. Chúng ta không thể di chuyển về phía trước khi chúng ta không thể nhìn thấy điều gì ở đằng trước. Nhưng nếu chúng ta giữ thật vững vàng, mắt chúng ta hướng đến mục tiêu thì chúng ta sẽ đi thẳng hướng chúng ta muốn đến.

Đối với chúng ta là những người thuộc về Chúa thì phải ghi nhớ rằng KHẢI TƯỢNG ĐẾN TỪ ĐỨC CHÚA TRỜI. Khải tượng tối hậu của Đức Chúa Trời là gì? Chúng ta nhìn thấy rằng Chúa muốn được vinh hiển thông qua sự giảng hòa giữa Ngài với con người qua Chúa Cứu Thế (I Ti-mô-thê 2:3-4; II Phi-e-rơ 3:9). Khao khát của Chúa là mọi người nam, người nữ và mỗi trẻ em đều nghe và hiểu Phúc âm.

Điều này có nghĩa gì cho chúng ta ngay bây giờ và hôm nay? Quý vị xem xét Khải tượng của quý vị là gì cho địa phương của mình? Khải tượng của Chúa cho địa phương của quý vị là gì?

II. SUY NGHĨ “Z”

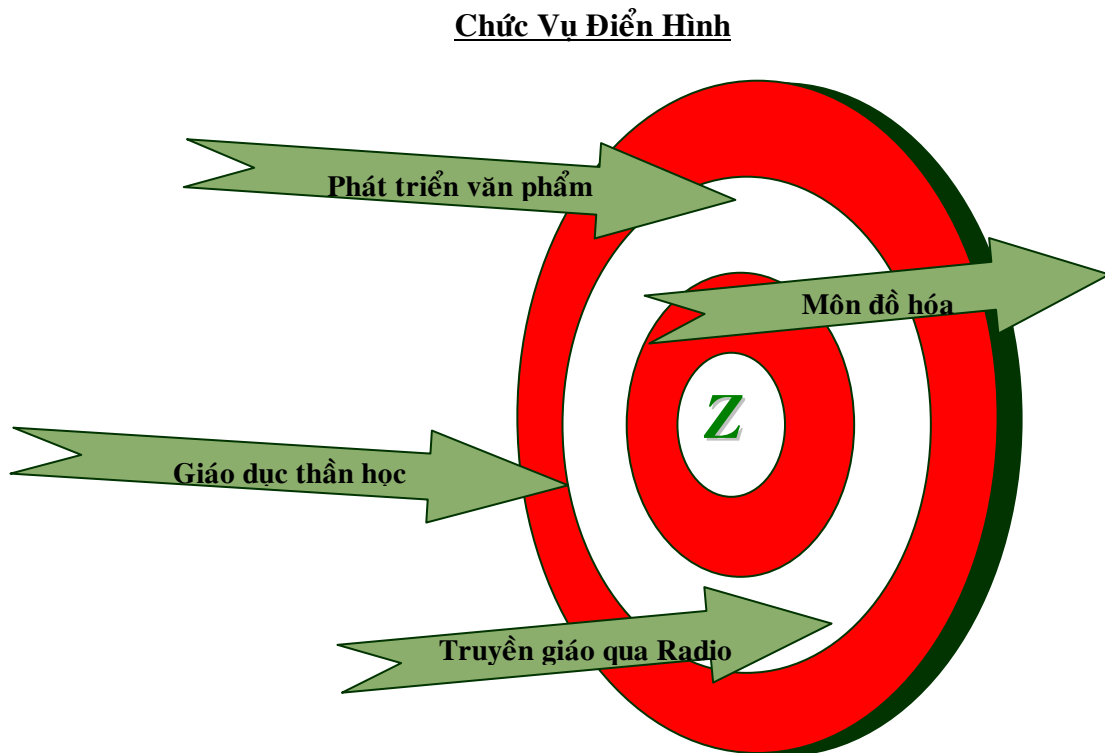
“Z” là mẫu tự cuối cùng của bảng chữ cái La tinh. Suy nghĩ “Z” là một cách để suy nghĩ về Khải tượng mà nó giữ mục tiêu cuối cùng (Z) trong sự tập trung duy nhất. Nói một cách đơn giản, **suy nghĩ “Z” là suy nghĩ bắt đầu với sự kết thúc ở trong trí**. Cách tốt nhất để thẩm định “kết thúc” là tra xem trong lời cầu nguyện, trong Kinh thánh và tìm kiếm ý tưởng của Chúa để phát hiện mục đích cuối cùng của Ngài. *Câu hỏi quan trọng cho suy nghĩ “Z” là: “Chúa muốn điều gì?”*

Cách tối hậu là Chúa muốn điều gì? Khao khát của Chúa là mọi người nam, người nữ và trẻ em nghe và hiểu Phúc âm. Làm thế nào mọi người có thể có cơ hội để nghe

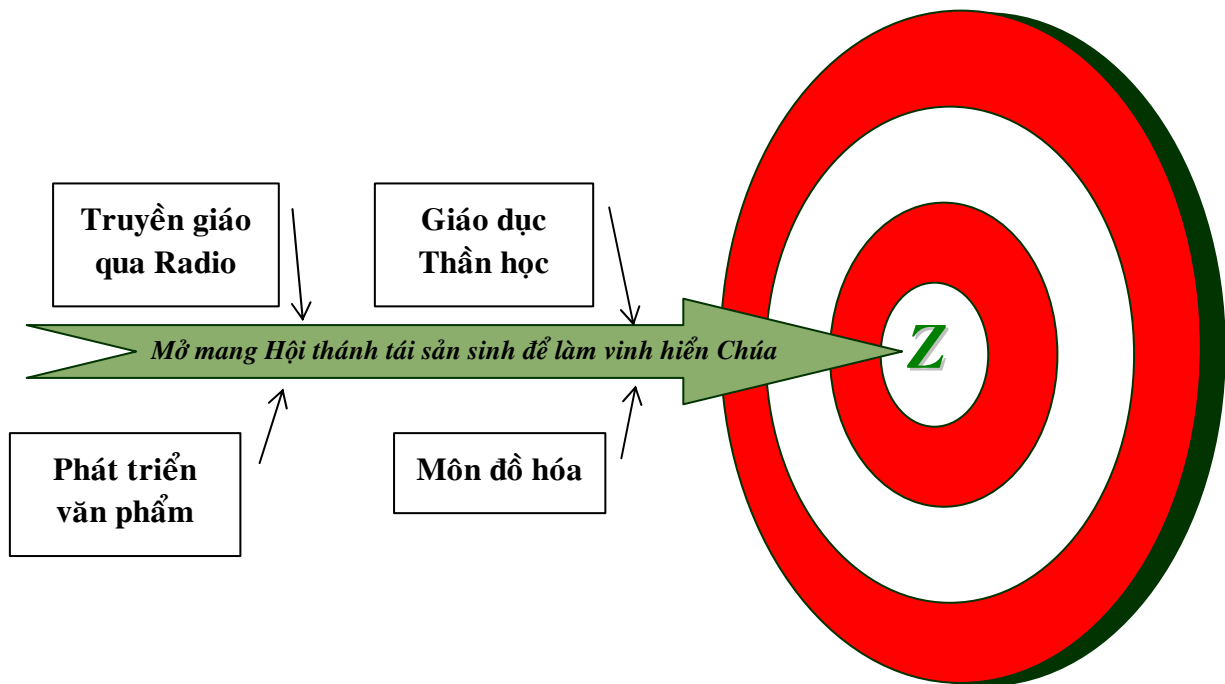
và hiểu được? Một lãnh đạo Hội thánh định nghĩa điều này như sau: “Phương pháp truyền giáo hiệu quả nhất dưới trời là mở mang Hội thánh mới”.

Bởi “Z”, chúng ta không có ý nói là một mục đích cá nhân, như là xây Hội thánh của quý vị hay làm cho chức vụ của quý vị tăng trưởng. Các hoạt động này có thể là những bước dọc theo con đường hướng về mục đích cuối cùng. “Z” là một mục tiêu lớn hơn bất kỳ người nào trong chúng ta hay bất kỳ nhóm nào. Chúng ta đang nói về một mục đích mà chỉ có thể được hoàn tất bởi Chúa. Trong bối cảnh này, **“Z” là việc mở mang thật nhiều Hội thánh với mục đích mọi người trong khu vực của quý vị sẽ có một Hội thánh địa phương để thời điểm gần sắp tới không chỉ dân chúng được nghe Phúc âm mà còn nhìn thấy Phúc âm trong đời sống của dân sự Đức Chúa Trời nữa.** Để “Z” xảy ra, Hội thánh phải có mặt ở mọi nơi và tiếp tục bày tỏ cho mọi người biết.

Câu hỏi 1: Câu hỏi quan trọng nhất trong suy nghĩ “Z” là gì?



Chức Vụ Suy Nghĩ “Z”



A. Các Ví Dụ Của Suy Nghĩ “Z” Trong Kinh Thánh

Đây là một vài ví dụ của suy nghĩ “Z” mà chúng ta tìm thấy trong Kinh thánh

1. Giô-suê và công cuộc chinh phục Đất Hứa

Sách Giô-suê ghi lại công cuộc chinh phục Đất Hứa của con cháu Y-sơ-ra-ên chiếm hữu miền đất là “Z” cho Y-sơ-ra-ên. Không thể có một sự xao động nào vì đây là ý chỉ “Z” của Chúa; vì nó đã được báo trước hàng trăm năm trong lúc Chúa ban phước cho Áp-ra-ham và các hậu tự của ông (Sáng thế ký 12:1-7) và nó đã được tái khẳng định nhiều lần trong những đoạn tiếp theo (Dân số 13:2; Phục truyền 1:8; 34:4).

Công cuộc chinh phục xứ Ca-na-an theo mạng lệnh của đấng tể Chúa là Giô-suê. Với ba chiến dịch cần quyết định nhanh: Một xuyên vào nội địa, Một ở miền nam và Một chống lại những lực lượng liên hiệp của miền bắc, những người Y-sơ-ra-ên đã đạt được sự kiểm soát của xứ mặc dù kẻ thù vẫn còn sót lại. Đội quân của Giô-suê không được trang bị tốt hơn, mạnh hơn hay đông hơn những người Ca-na-an. Nhưng Đức Chúa Trời đã hứa và phán rằng: “*Ta sẽ ban cho người mọi nơi mà bàn chân người đặt đến*” (Giô-suê 1:3; Phục truyền 11:24a). Để tuân theo ý chỉ “Z” của Chúa với sự hướng dẫn của Ngài, và tin vào lời hứa của Ngài họ đã có thể thắng được kẻ thù một cách chiến lược.

Chúng ta có một khái tượng vĩ đại và kéo dài hơn dân Y-sơ-ra-ên. Khái tượng của chúng ta không chỉ là một mảnh đất cho một căn nhà nhưng cả Trái Đất được đầy dẫy sự vinh quang của Chúa. Khái tượng này (khái tượng của Chúa) tạo nên động cơ cho cả đời sống của chúng ta. Liệu quý vị sẽ là một Giô-suê dẫn dắt dân sự vào trong khái tượng này không?

Câu hỏi 2: “Z” của Giô-suê là gì? Nó có thể có trong những thuật ngữ của con người không? Đức Chúa Trời đã hoàn tất khái tượng đó thông qua người nào?

2. Chúa Giê-xu và “Chức vụ vĩ đại tại Ga-li-lê”

Ở một điểm nào đó trong chức vụ của Ngài, mục tiêu đặc biệt của Chúa Giê-xu là xứ Ga-li-lê; đây là vùng đất mà Ngài đã lớn lên và truyền giáo (Ma-thi-ơ 4:23, 9:35). Các nhà thần học gọi khoảng thời gian này là “Chức vụ vĩ đại tại Ga-li-lê” của Chúa Giê-xu. Chúng ta có thể nói rằng đối với Chúa Giê-xu, Ga-li-lê là “Z” của một phần trong chức vụ của Ngài. Chúa Giê-xu đã đi từ làng này đến làng khác, chữa bệnh và giảng dạy về Nước Trời. Khi Chúa Giê-xu được mời để lưu lại ở một miền của xứ Ga-li-lê thì Ngài đã từ chối bởi vì Ngài không thể bị phân tán khỏi mục đích rộng hơn là tất cả xứ Ga-li-lê (Mác 1:37-39). Hãy để ý lời cầu nguyện của Chúa Giê-xu đã đóng một vai trò trong chiến lược của Ngài (Ma-thi-ơ 9:38). Chúa Giê-xu đã yêu cầu những môn đồ của Ngài cầu nguyện, để những người này sẽ được gọi đến truyền giáo tại Ga-li-lê. Chúng ta thấy lời cầu nguyện này được trả lời khi chính những môn đồ được sai để rao giảng về Nước Trời và họ cũng được ban cho thẩm quyền để làm những gì mà Chúa Giê-xu đã làm (Ma-thi-ơ 10:1; Mác 6:7-13; Lu-ca 9:2). Hãy để ý rằng, Chúa Giê-xu đã tuyển mộ và huy động những người khác để vượt đến điểm “Z” của Ngài. Thậm chí Chúa Giê-xu đã không một mình theo đuổi “Z”!

Thật thú vị để lưu ý rằng, với mục tiêu tại Ga-li-lê, ảnh hưởng chức vụ của Chúa Giê-xu đã không dừng lại tại địa phương đó. “Tin đồn về Ngài lan ra suốt cả miền Sy-ri” và “những đám đông lớn” từ Ê-đê-ca-bô-lô, Giu-đê và các vùng phụ cận sông Giô-đanh đã đến để nghe Ngài ở Ga-li-lê (Ma-thi-ơ 4:23-25). Rõ ràng rằng, Ga-li-lê là một vùng rất chiến lược; nó là trung tâm của chức vụ Chúa Giê-xu, và qua đó Phúc âm được lan truyền ra những nơi khác.

Câu hỏi 3: Theo những gì quý vị vừa đọc, lý do mà Chúa Giê-xu tập trung tại Ga-li-lê chứ không phải một vùng nào khác trong suốt chức vụ đầu tiên của Ngài là gì?

3. Phao-lô và tỉnh Tiểu Á

Sứ đồ Phao-lô là một người suy nghĩ “Z” (Phi-líp 3:14). Ông không bị phân tán khỏi những gì mà Chúa đã kêu gọi ông làm. Chúng ta nhìn thấy Phao-lô đã sử dụng các nguyên tắc của SCP để truyền giáo trong tỉnh Tiểu Á. Ông muốn đi đến Tiểu Á thậm chí trước khi Chúa muốn ông đến đó. Đó là lý do tại sao Chúa đã chỉ dẫn cho ông trở lại Ma-xê-đoan trong chặng hành trình truyền giáo thứ hai (Công vụ 16:6-10); nhưng Chúa đã dẫn ông trở lại Tiểu Á để phục vụ trong chặng hành trình truyền giáo thứ ba (Công vụ 18:19-21; 19:1). Từ trung tâm huấn luyện của ông (hội trường Ty-ra-nu) trong thành phố Ê-phê-sô, cả cõi Tiểu Á đã nghe lời Chúa (Công vụ 19:9-10) và nhiều Hội thánh đã được thành lập (Khải huyền 2-3).

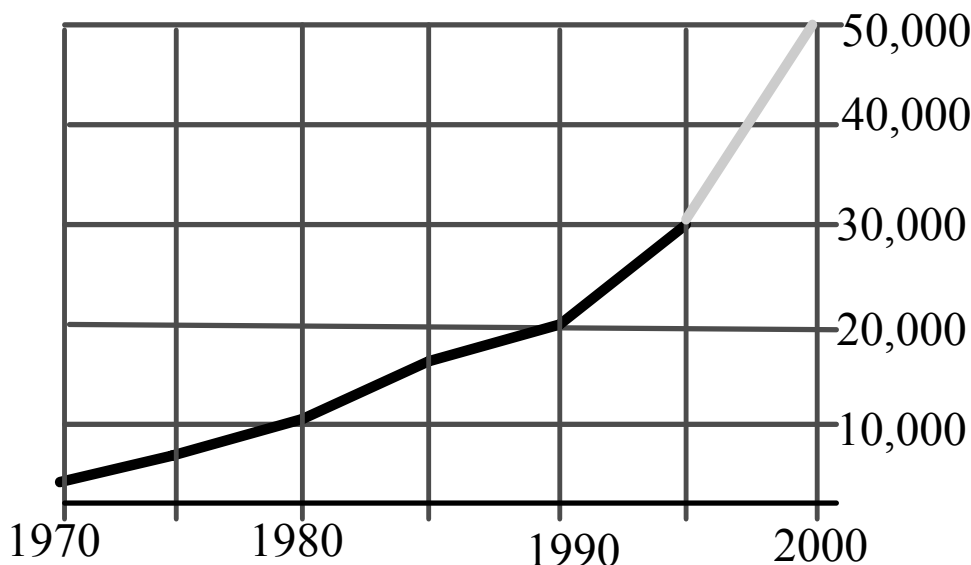
Khi chúng ta thấy Phao-lô dặn dò những trưởng lão ở Ê-phê-sô trong Công vụ 20, chúng ta thu thập được một số sự nhận biết thế nào trong suy nghĩ “Z” của Phao-lô đã ảnh hưởng đến sự cam kết của ông cho toàn cõi Tiểu Á. Phao-lô nói rằng: “*Tôi chẳng giấu điều gì hết*” (20:20) và “*không kể mạng sống mình làm quý*” (20:24) để theo đuổi mục đích là lan tràn Phúc âm cho nhiều nơi.

Câu hỏi 4: Làm thế nào chúng ta biết được Phao-lô là một người suy nghĩ “Z”?

B. Ví Dụ Hiện Thực Của Suy Nghĩ “Z”

Năm 1973, Anh Jun Ba-lay-o đã bắt được khả năng cho việc mở mang Hội thánh thẩm thấu tại Phi Luật Tân. Vào thời điểm đó, Phi Luật Tân có 4.000 Hội thánh. Khi Jun áp dụng nguyên tắc suy nghĩ “Z”, anh đã được dẫn đến ý muốn là làm những gì Đức Chúa Trời muốn anh làm, đó là: Cho mọi người Phi Luật Tân một cơ hội để nghe Phúc âm và được cứu. Jun đã nỗ lực tổ chức một hội đồng liên hệ phái để những Cơ đốc nhân lập một mục đích là thành lập 50.000 Hội thánh mới tại Phi Luật Tân giữa năm 1973 và 2000. Những Cơ đốc nhân Phi Luật Tân đã kỷ niệm thành tựu của mục đích này trong tháng 12/2000, và đã lập những mục tiêu mới để thành lập thêm 50.000 Hội thánh mới nữa vào năm 2010. Nỗ lực rộng lớn này được thúc đẩy bởi suy nghĩ “Z”.

Sự tăng trưởng của Hội thánh tại Phi Luật Tân từ 1970 đến 2000



Qua điều này, nhiều người khác khắp thế giới đã nắm bắt được khả năng SCP một cách nghiêm túc và đã áp dụng suy nghĩ “Z” cho chức vụ của họ!

III. THẨM ĐỊNH “Z” CHO KHU VỰC MỤC TIÊU CỦA QUÍ VỊ

Dành thời giờ nào đó để cầu nguyện và suy nghĩ về một địa phương hay một nhóm người mà quý vị muốn truyền giáo. John Knox, một nhà Thần học vĩ đại và là một lãnh tụ Cơ đốc, nổi tiếng về lời phát biểu của ông: “Cho tôi Scotland nếu không tôi sẽ chết!” Đối với ông, Scotland là “khu vực mục tiêu” mà trong đó ông đã làm việc để lan truyền Phúc âm. Sự kêu gọi mà Đức Chúa Trời đã đặt trong lòng của quý vị là gì? Hãy cầu nguyện về điều đó. Đức Chúa Trời có kêu gọi quý vị để vươn đến một thành phố, một nhóm người đặc biệt, một khu hàng xóm, hay một quốc gia nào không? Chúng ta sẽ gọi bất kỳ điều gì quý vị cho là “khu vực mục tiêu” của mình là “Z”.

Tìm kiếm ý chỉ của Đức Chúa Trời trong lời cầu nguyện nóng cháy là thiết yếu để thẩm định khu vực mục tiêu của quý vị. Hãy ghi nhớ rằng, với riêng quý vị hầu như đến với một khu vực mục tiêu dễ dàng hơn là để vươn tới những gì mà Chúa khát khao. Cha của những Sứ Mạng Hiện Đại - William Carey nói: “Hãy mong đợi những điều vĩ đại từ Chúa, cố gắng làm những điều vĩ đại cho Chúa”. Khu vực mục tiêu của quý vị phải đủ lớn để có thể thẩm thấu những Hội thánh mới hầu Đức Chúa Trời cộng tác trong tiến trình của quý vị.

**Lấy ra một mảnh giấy và vẽ một vòng tròn lên trên
Viết tên của khu vực mục tiêu của quý vị bên trong vòng tròn**

Bây giờ xem xét “Z” cho khu vực mục tiêu này. Nói chung, có bao nhiêu Hội thánh cần được thành lập trong một địa phương để mỗi người tại đó có cơ hội nghe, hiểu, và tin nhận Phúc âm của Chúa Cứu Thế Giê-xu? Nói một cách khác, “Sự thẩm thấu” là gì?

Có một vài nhân tố cần được xem xét khi thẩm định là có bao nhiêu Hội thánh mà một địa phương cần để được thẩm thấu. Tỷ lệ dân số là rõ ràng nhất – có nhiều người hơn trong một địa phương thì phải có nhiều Hội thánh được thành lập. Địa lý cũng đóng một vai trò. Quý vị cần nghĩ về những nơi Hội thánh mới được bắt đầu để mọi người trong khu vực mục tiêu có thể di chuyển cách dễ dàng khi đến với Hội thánh địa phương đó. Nếu quý vị nhớ lại cuộc thảo luận của chúng ta về Đại Mạng Lành, Chúa Giê-xu đã phán là môn đồ hóa ở “tất cả các nước”, hay “ethnos”. Hãy xem xét địa phương mục tiêu của quý vị. Có bao nhiêu nhóm ngôn ngữ và sắc dân khác nhau ở đó? Hầu hết họ thích thờ phượng trong ngôn ngữ riêng của họ và với dân tộc của họ. Nếu có nhiều sắc dân sống trong một địa phương thì mỗi sắc dân nên có Hội thánh riêng của họ.

Số các Hội thánh cần thẩm thấu trong một địa phương sẽ lan truyền từ nơi này đến nơi khác, nó tùy thuộc vào những hoàn cảnh của mỗi địa phương. Tuy nhiên, nó có thể có ích khi học biết rằng phải cho nhiều người hiểu rõ chương trình mở mang Hội thánh cách thẩm thấu; và mục tiêu của mỗi Hội thánh địa phương phải thông công với 1.000 cư dân khác thì mới được xem là “thẩm thấu”. Sự ước lượng này dựa trên giả thuyết rằng, một Hội thánh có số lượng trung bình với số Cơ đốc nhân sống động, là những chứng nhân có thể có ảnh hưởng trên 1.000 người khác.

Điểm “Z” cho khu vực mục tiêu của quý vị là gì? Nói một cách khác, hãy để ý những nhân tố được mô tả ở trên, có bao nhiêu Hội thánh cần được thành lập trong khu vực mục tiêu của quý vị để mọi người nam, người nữ, và trẻ em có cơ hội nghe Phúc âm? Để trả lời điều này, đừng xem xét những gì thuộc về con người, hay những khó khăn trong công việc mà phải hướng đến hiện thực hóa của một khả tượng. Hơn nữa, phải suy nghĩ về những gì là lý tưởng. Đức Chúa Trời muốn điều gì? Có bao nhiêu Hội thánh cần được thành lập để mọi người trong địa phương đó có cơ hội nghe, hiểu và tin nhận Phúc âm của Chúa Cứu Thế Giê-xu?

Bên trong vòng tròn đại diện cho khu vực mục tiêu của quý vị, hãy viết số những Hội thánh phải được thành lập để qua đó vươn đến mọi người trong khu vực được nghe Phúc âm. Hãy giữ trong trí số lượng dân số hoặc những sắc dân có ngôn ngữ khác nhau sống trong khu vực mục tiêu của quý vị.

KẾT LUẬN

Đức Chúa Trời khao khát cả trái đất được đầy dẫy vinh quang của Ngài. Để hoàn tất điều này, Đức Chúa Trời đã ủy thác cho Hội thánh vươn đến mọi miền của thế giới. Suy nghĩ “Z” phải tập trung trên khả tượng của chúng ta để thẩm thấu các nước với nhiều Hội thánh. Xuyên qua việc mở mang Hội thánh với quy mô lớn, các môn đồ phải làm cho vinh quang của Đức Chúa Trời được lan ra. Các thành phố của chúng ta, các địa phương và các nước sẽ được thẩm thấu vinh quang của Đức Chúa Trời trong và qua Hội thánh của Ngài. Đây là những gì mà Chúa khao khát và nó phải là khả tượng của mỗi Cơ đốc nhân.

CÂU HỎI THẢO LUẬN

1. Tại sao người ta ít khi làm việc vượt qua những giới hạn của khả năng của họ?
2. Những ví dụ Kinh thánh nào của suy nghĩ “Z” gây ấn tượng cho quý vị nhất? Tại sao?
3. Khả năng của quý vị cho địa phương của mình là gì? Khu vực mục tiêu của quý vị là gì? Có bao nhiêu Hội thánh cần được thành lập trong khu vực mục tiêu của quý vị để mọi người nam, người nữ và trẻ em có cơ hội nghe Phúc âm?

Kỹ Năng Trong Việc Mở Hội Thánh

Bài 5: Nghiên Cứu: Thông Tin Cho Những Mục Tiêu Chiến Lược

Nghiên cứu là gì? Định nghĩa một cách đơn giản: Nghiên cứu là thông tin mà chúng ta tập hợp để giúp cho chúng ta trong chức vụ. Trong khi các Hội thánh trở nên tích cực trong việc hoàn thành Đại Mạng Lệnh thì nghiên cứu là điều gì đó có thể sử dụng để giúp chúng trở nên hiệu quả hơn trong chức vụ. Nói rõ hơn thì nghiên cứu giúp những nhân sự Cơ đốc hiểu được một bức tranh lớn của những gì mà Đức Chúa Trời đang làm trong quốc gia của họ hay một nhóm người, giúp cho họ cứ tập trung vào nhiệm vụ và bảo đảm các chiến lược của họ vẫn còn hiệu quả. Thường thì khi Đức Chúa Trời kêu gọi dân sự đến những chức vụ mới, trước hết Ngài dẫn họ nghĩ về tình huống xung quanh họ. Chúng ta tin đây là chiến lược trong việc mở mang Hội thánh.

I. CƠ SỞ KINH THÁNH CHO VIỆC NGHIÊN CỨU

Trong mỗi trường hợp được mô tả dưới đây trong Kinh thánh cho biết nghiên cứu là một phần trong chương trình của Đức Chúa Trời để làm công việc Ngài tại một thời điểm đặc biệt.

- Trước khi sở hữu xứ Ca-na-an, Đức Chúa Trời đòi hỏi dân Y-sơ-ra-ên chuẩn bị những chiến sĩ sẵn sàng trong sự chinh chiến (Dân 1:1-46). Đối với việc mở mang Hội thánh, thông tin đạt được từ nghiên cứu có thể giúp khải thị những người mà họ sẵn sàng để giúp đỡ.
- Đức Chúa Trời đã hướng dẫn Môi-se sai các thám tử thu thập những thông tin ban đầu về xứ Ca-na-an (Dân 13:1-26). Đối với việc mở mang Hội thánh, nghiên cứu cung cấp thông tin cần thiết để hoạch định những chiến lược chính xác, cho việc vươn tới những người đang sống trong khu vực mục tiêu của quý vị.
- Chúa Giê-xu đã đi giữa vòng dân sự và đã nhìn thấy những nhu cầu của họ trước khi Ngài sai những môn đệ đi ra làm việc ở giữa vòng họ (Ma-thi-ơ 9:35-10:1). Ngay khi Ngài thấy những nhu cầu quá mức ban đầu, thì Ngài cảm thấy một niềm thương cảm sâu sắc cho những người hư mất. Những sự quan sát của Ngài cũng đã tạo động lực để Ngài huy động dân sự cho lời cầu nguyện và rồi sai những môn đồ của Ngài ra đi. Đối với việc mở mang Hội thánh, nghiên cứu ban đầu tạo ra niềm thương cảm, huy động lời cầu nguyện và tập trung vào chức vụ.
- Trong khi Chúa gia thêm số lượng của họ, Hội thánh ban đầu cứ giữ số lượng tăng trưởng của Hội thánh và họ cũng tường trình điều đó (Công vụ 2:41,47; 4:4; 5:14; 9:31). Kiểu thông tin này giúp chúng ta hiểu những việc Đức Chúa Trời đang làm là thế nào và ở đâu trong đời sống của những người tại địa phương đã đề cập.

II. NHU CẦU CHO VIỆC NGHIÊN CỨU

Khi những người được Môi-se gọi để do thám xứ Ca-na-an quay về và thuật lại những gì đã xảy ra thì mười trong số mười hai người đã thông tin không chính xác, gây

cho những người Y-sơ-ra-ên nổi loạn chống lại Môi-se và Đức Chúa Trời (Dân 13:27-14:38). Đôi khi Hội thánh làm việc dưới những sự giả dối với những hình thức lôi thôi hoặc những dữ kiện sai lạc. Thời cơ thay đổi, sự thật của ngày hôm qua dễ trở thành điều hư cấu hôm nay. Khi điều này xảy ra, vương quốc của bóng tối có một sự thuận lợi. Sự tăng trưởng Hội thánh sẽ có khuynh hướng lao đao nếu không có thông tin đúng. Vì để Vương Quốc của Ánh Sáng (Cô-lô-se 1:13-14) chiến thắng trận đánh này, chúng ta cần phải làm sáng lên những sự thật. Lẽ thật, Sự thật, Hiện thực, và Ánh sáng là cần thiết để xua đi bóng tối. Chúa Giê-xu phán: “Lẽ thật sẽ buông tha các con”.

Sự thành công trong chức vụ yêu cầu thông tin đúng, trong hình thức đúng, trong những bàn tay đúng, tại thời điểm đúng. Tại sao một vài Hội thánh trong một khu vực được tăng trưởng và những Hội thánh khác lại lao đao hay suy tàn? Sự điều tra cẩn thận thường tỏ cho thấy nhận thức của những sự khác biệt về văn hóa và xã hội. Nghiên cứu có thể tỏ cho thấy những sự khác biệt này và dẫn đến sự tăng trưởng. Nghiên cứu giúp chúng ta thẩm định những gì cần phải làm trong chức vụ, và cho chúng ta sự thấu hiểu về những gì đang làm hay không làm (đặc biệt về truyền giáo). Nghiên cứu có thể giúp chúng ta hiểu được những gì mà Đức Chúa Trời đã làm trong đời sống của dân sự, để chúng ta có thể tham gia với Ngài.

Về cơ bản thì có hai loại nghiên cứu mà chúng ta cần trong chức vụ mở mang Hội thánh. Chúng được gọi là “**cánh đồng thu hoạch**” và “**lực lượng thu hoạch**”

III. NGHIÊN CỨU “CÁNH ĐỒNG THU HOẠCH”

Thật là cần thiết để nghiên cứu “**cánh đồng thu hoạch**” trong ngữ cảnh của các chức vụ của Hội thánh. Cụm từ “cánh đồng thu hoạch” được rút từ Giăng 4:35, tại đây Chúa Giê-xu ra lệnh cho những môn đồ của Ngài hãy “nhìn” những cánh đồng mà họ đã sẵn sàng cho mùa thu hoạch. Các từ “nhìn” và “cánh đồng” có tính thấu hiểu. “Nhìn” có nghĩa là “nghiên cứu, hay tra xét với cái nhìn diễn dịch một vật thể” điều này nói về nghiên cứu. Còn từ “cánh đồng” là đề cập đến dân chúng. Chúa Giê-xu đã gọi những môn đồ nhìn vào những người đi về hướng họ, những người này hình như đã nghe lời làm chứng từ người đàn bà Sa-ma-ri về Chúa Giê-xu và Phúc âm của Ngài (xem Giăng 4:27-38). Chúa Giê-xu đang nói về một mùa gặt của những linh hồn (cũng xem Lu-ca 10; Ma-thi-ơ 9).

Vậy, cần phải xem xét như thế nào để vươn đến một khu vực đang là mục tiêu. Những người mở mang Hội thánh nên biết những điểm nổi bật về tôn giáo, văn hóa và xã hội của khu vực đó. Thời giờ đang thay đổi, chúng ta sống và thường tạo ra những mối bất hòa giữa Hội thánh và các thế hệ. Thường thì những phương pháp mới rất cần cho sự truyền giáo, huấn luyện và mở mang Hội thánh. “Chức vụ như bình thường” sẽ thu hoạch “những kết quả bình thường”. Chúng ta phải hiểu nhân sinh quan của thế giới và nhận thức của những người không tin là những người mà Chúa đang kêu gọi chúng ta vươn tới với họ.

Những câu hỏi nghiên cứu sau đây sẽ giúp quý vị hiểu được cánh đồng thu hoạch trong khu vực mục tiêu của quý vị:

- Tổng dân số địa phương mục tiêu của quý vị là bao nhiêu?
- Những hiện thực kinh tế và xã hội của khu vực mục tiêu của quý vị là gì? Có bao nhiêu phần trăm dân số là những người nam, người nữ, thanh niên và trẻ

em? Có bao nhiêu người đang đi làm? Nghề nghiệp chính của họ là gì? Người dân nhận loại thu nhập gì?

- Hãy mô tả sự phát triển về văn hóa và sắc tộc của khu vực mục tiêu? Những sắc tộc thiểu số nào đang có trong địa phương mục tiêu của quý vị? Họ có sống trong một địa phương đặc biệt không? Họ nói những ngôn ngữ gì?
- Hãy mô tả lịch sử thuộc linh, văn hóa và chính trị. Những ý tưởng tôn giáo phi Kinh thánh nào thường được giữ trong khu vực mục tiêu đó?
- Hãy nhận diện những đau khổ và tổn thất trong xã hội tại khu vực đó?
- Những nhân tố nào làm phân chia địa phương (sông ngòi, đường xe lửa, đường xá,...)? Những sự phân chia này ảnh hưởng đến du lịch, của cải,... như thế nào?
- Nếu khu vực mục tiêu của quý vị là một thành phố hay thị xã, hãy lưu ý trên bản đồ của quý vị chỗ của những khu vực cư dân và công nghiệp. Có những khu thương mại đặc biệt nào không? Có phải người dân sống gần chỗ làm hay phải đi một đoạn đường dài? Cũng hãy lưu ý những mẫu giao thông chính. Có phải hầu hết người dân đi bằng xe đạp, xe hơi, xe buýt hay xe điện ngầm không?
- Người dân đi đâu để vui chơi và giải trí? Có phải họ ở lại trong thành phố và đi đến các công viên không? Có phải họ thường đi vào thành phố hay về miền quê trong những ngày cuối tuần không?

Thâu thập thông tin về cánh đồng thu hoạch có thể được thực hiện thông qua những cuộc phỏng vấn và những khảo sát cá nhân. Một vài số liệu về cánh đồng thu hoạch nền tảng có thể tìm thấy trong những trung tâm của cộng đồng, các thư viện, các văn phòng chính phủ và trên mạng toàn cầu. Tuy nhiên, khi những nguồn này được sử dụng, sự tiếp xúc cá nhân sẽ cần thiết để điền vào những chỗ trống và cập nhật để bảo tồn giá trị thông tin. Những cuộc phỏng vấn cá nhân thường thường là cách tốt nhất để thẩm định những nhu cầu thuộc linh, cảm xúc và thuộc thể. Nó có thể tăng thêm giá trị khi phỏng vấn các viên chức chính quyền địa phương về sự nhận thức những nhu cầu của địa phương như thế nào? Và luôn luôn hỏi dân chúng muốn quý vị cầu nguyện cho họ như thế nào?

IV. NGHIÊN CỨU “LỰC LƯỢNG MÙA GẶT”

Để đạt được và đoan chắc một bức tranh toàn cảnh cách chính xác, cập nhật (hợp thời) về điều mà “lực lượng mùa gặt” đã làm được, đang làm và chưa làm được; thì nó đòi hỏi việc lập kế hoạch, nghiên cứu và phân tích một cách cẩn thận. Lực lượng mùa gặt gồm có những Hội thánh, những giáo phái, những nhóm liên phái như là những trung tâm đào tạo mục vụ, cơ quan truyền giáo, và truyền thông cơ đốc. Để hiểu về lực lượng mùa gặt trong khu vực mà quý vị muốn tập trung làm việc, quý vị cần nên biết về số lượng của những Hội thánh, về đặc trưng, về hiệp hội tổ chức, về kích cỡ và sự phân bố theo khu vực và theo nhóm người của những Hội thánh đó. Thật quan trọng để xác định những Hội thánh đó nằm ở đâu, và ghi chú xem những Hội thánh nào đang phát triển và những Hội thánh nào không phát triển, và tại sao có điều đó. Quý vị cần học biết có những nhóm xã hội nào đang ở trong các Hội thánh đó, nhóm nào không có, và tại sao. Cuối cùng, thật là quan trọng để khám phá ai là người xúc tiến thực hiện một cách thành công những phương pháp truyền giáo, đào tạo huấn luyện, những chức vụ từ thiện, và mở mang Hội thánh!

Những câu hỏi nghiên cứu sau đây sẽ giúp cho quý vị hiểu cánh đồng thu hoạch trong khu vực mục tiêu của quý vị

1. Cung cấp một bản đồ cho thấy nơi các Hội thánh tọa lạc, và nơi không có Hội thánh;
2. Chỉ số thích hợp và năm mà Hội thánh được mở mang;
3. Hãy thẩm định dân chúng mà mỗi Hội thánh đang vươn đến (ví dụ: nhóm thiếu số nào đó, nhóm phụ nữ, thanh niên, trẻ em, người già, các hội quốc tế,...) Họ đã thành công trong những nỗ lực của họ như thế nào?
4. Hãy nhận diện các Hội thánh đang tăng trưởng / hay không tăng trưởng như thế nào?
5. Hãy liệt kê tất cả các Hội thánh khác và sứ mạng năng động trong khu vực mục tiêu. Mô tả một cách ngắn gọn chức vụ mà mỗi nhóm đã có (nền văn hóa, nhà tù, chức vụ nhóm thiếu số, thanh niên,...)
6. Thẩm định mức độ va chạm hiện tại và ảnh hưởng của Hội thánh đối với những nhân tố khác nhau của xã hội;
7. Mô tả nhiệm vụ còn lại để vươn đến những nhóm văn hóa và địa lý khác nhau.

V. SỬ DỤNG THÔNG TIN ĐÃ NHẬN ĐƯỢC TỪ CUỘC KHẢO SÁT

Sau khi tập hợp những thông tin, những thông tin này phải được sử dụng để thúc đẩy và thách thức những con dân Chúa hành động. Cuộc khảo sát có thể thôi thúc những người nam và người nữ yêu mến Chúa sốt sắng hoàn thành kế hoạch của Đức Chúa Trời cho dân sự của Ngài; luôn siêng năng tận dụng những khả năng và ân tứ Chúa ban cho họ để hoàn tất công tác, và hy sinh bất cứ lúc nào cần thiết để cho những người khác có thể sống.

Chia xẻ những kết quả khảo cứu với cấp lãnh đạo trong vùng để có thể họ cùng mở mang tầm nhìn. Điều này giúp cho họ nhận ra những chức vụ của họ phù hợp với bức tranh toàn cục như thế nào. Khi họ nhìn thấy những công tác còn tồn tại, họ sẽ để ý đến ý định nhằm hoàn thành những công tác đó, vừa giúp cho chính họ, vừa có cơ hội cho họ làm việc chung với những người khác. Những thông tin này được kết hợp với những lời cầu nguyện và mục đích mà Đức Chúa Trời muốn bày tỏ, nó đem lại một “lời kêu gọi hành động” cho Hội thánh để hướng dẫn nó qua tiến trình thẩm thấu tại khu vực đó với những nhóm mới và Hội thánh mới.

CÂU HỎI THẢO LUẬN

1. Khu vực nào là khu vực mục tiêu mà quý vị đã xác định cho các nỗ lực mở mang Hội thánh của quý vị? Những phương pháp nào mà quý vị sử dụng để quyết định các thông tin về “cánh đồng thu hoạch” và “lực lượng mùa gặt” tại khu vực của quý vị? Những nguồn lực nào đang sẵn có?
2. Phương cách nào là tốt nhất để thu lượm những thông tin về cánh đồng thu hoạch mà quý vị cần? Cách tiếp cận người dân trong khu vực mục tiêu của quý vị phù hợp

- nhất là cách nào? Làm thế nào quý vị có thể chăm sóc họ trong suốt quá trình quý vị làm khảo sát?
3. Hãy đặt tên cho trở ngại số một đối với công tác mở mang Hội thánh của quý vị. Việc khảo sát nào là cần thiết để giúp quý vị nhận diện, tập trung, và tháo gỡ trở ngại này? Nếu trở ngại được tháo gỡ, thì nỗ lực mở mang Hội thánh của quý vị được thúc đẩy như thế nào?
 4. “Lời kêu gọi để hành động” là gì? “Lời kêu gọi để hành động” được hình thành như thế nào? “Lời kêu gọi để hành động” của khu vực quý vị có thể là gì?
 5. Ai là người mà quý vị có thể chia sẻ việc khảo sát với họ một khi cuộc khảo sát hoàn tất? Quý vị sẽ trình bày việc khảo sát theo một cách như thế nào để những Hội thánh khác hay những tổ chức cơ đốc sẽ nắm được một khái tượng về việc mở mang Hội thánh trong vùng của quý vị?

NHIỆM VỤ NGHIÊN CỨU

Nhiệm vụ sau đây là một loạt những câu hỏi nghiên cứu sẽ giúp quý vị học được cách để sử dụng nghiên cứu như là một công cụ cho việc mở mang Hội thánh hiệu quả. Quý vị đã nhìn thấy một vài câu hỏi trong bài học, nhưng những câu khác thì mới. Nhiệm vụ này có thể mất một vài tuần lễ để hoàn tất. Quý vị nên cố gắng làm tất cả những thành phần của nhiệm vụ. Trong lúc quý vị có thể tìm thấy những câu hỏi nào đó có liên quan hơn những câu khác, cố gắng trả lời tất cả những câu hỏi thì nó sẽ giúp cho quý vị hiểu khu vực mục tiêu của quý vị tốt hơn.

Quý vị không phải tự mình làm nhiệm vụ này mà có thể làm việc với những người khác. Trên thực tế chúng tôi đề xuất rằng quý vị làm việc với những người khác nếu có thể. Hãy chuẩn bị để chia sẻ những điều tìm thấy trong nghiên cứu của quý vị với người hướng dẫn và những người khác. Phần cuối cùng của nhiệm vụ sẽ hướng dẫn quý vị làm thế nào để tóm tắt những gì quý vị tìm thấy và phát triển một chiến lược mở mang Hội thánh.

Nhiệm Vụ Nghiên Cứu

Hiểu được lực lượng thu hoạch

Như đã được mô tả ở trên, **lực lượng thu hoạch** là tất cả những tài nguyên của Đức Chúa Trời đã làm việc trong khu vực mục tiêu của quý vị. Hãy thẩm định những tài nguyên nào có sẵn trong chu kỳ của quý vị bằng việc nghiên cứu các phần sau đây:

1. Cung cấp một bản đồ cho thấy nơi các Hội thánh tọa lạc, và nơi không có Hội thánh;
2. Chỉ số thích hợp và năm mà Hội thánh được mở mang;

3. Hãy thẩm định dân chúng mà mỗi Hội thánh đang vươn đến (ví dụ: nhóm thiếu số nào đó, nhóm phụ nữ, thanh niên, trẻ em, người già, các hội quốc tế,...) Họ đã thành công trong những nỗ lực của họ như thế nào?

4. Hãy nhận diện các Hội thánh đang tăng trưởng / hay không tăng trưởng như thế nào?

5. Hãy liệt kê tất cả các Hội thánh khác và sứ mạng năng động trong khu vực mục tiêu. Mô tả một cách ngắn gọn chức vụ mà mỗi nhóm đã có (nền văn hóa, nhà tù, chức vụ nhóm thiếu số, thanh niên,...);

6. Thẩm định mức độ va chạm hiện tại và ảnh hưởng của Hội thánh đối với những nhân tố khác nhau của xã hội;

7. Mô tả nhiệm vụ còn lại để vươn đến những nhóm văn hóa và địa lý khác nhau.

Hiểu được cánh đồng thu hoạch

Cánh đồng thu hoạch là nhóm người mà ở giữa vòng họ quý vị sẽ làm việc và chỗ mà quý vị sẽ mở mang Hội thánh. Các hoạt động sau đây sẽ giúp quý vị học về cánh đồng thu hoạch trong khu vực mục tiêu của quý vị.

1. Tổng dân số trong địa phương mục tiêu của quý vị là bao nhiêu?
2. Những hiện thực kinh tế và xã hội của khu vực mục tiêu của quý vị là gì? Có bao nhiêu phần trăm dân số là những người nam, người nữ, thanh niên và trẻ em? Có bao nhiêu người đang đi làm? Nghề nghiệp chính của họ là gì? Loại thu nhập mà dân chúng nhận là gì?
3. Hãy mô tả sự phát triển về văn hóa và sắc tộc của khu vực mục tiêu? Những sắc tộc thiểu số nào đang có trong địa phương mục tiêu của quý vị? Họ có sống trong một địa phương đặc biệt không? Họ nói những ngôn ngữ gì?
4. Hãy mô tả lịch sử thuộc linh, văn hóa và chính trị. Những ý tưởng tôn giáo phi Kinh thánh nào thường được giữ trong khu vực mục tiêu đó?
5. Hãy nhận diện những đau khổ và tổn thất trong xã hội tại khu vực này?
6. Những nhân tố nào làm phân chia địa phương (sông ngòi, đường xe lửa, đường xá,...)? Những sự phân chia này ảnh hưởng đến du lịch, của cải,... như thế nào? (Ví dụ: Có những đường xe lửa chạy xuyên qua khu hàng xóm của một thành phố. Ở một bên của đường ray, người dân có thể giàu có hơn những người ở bên kia. Người ta không sẵn sàng để băng qua đường xe lửa bởi vì những sự khác biệt. Trong một trường hợp như vậy, đường ray là một thanh chắn xã hội vô hình và người ta gần như không muốn tham dự vào Hội thánh ở “ phía bên kia của những đường ray);
7. Nếu khu vực mục tiêu của quý vị là một thành phố hay thị xã, hãy lưu ý trên bản đồ của quý vị chỗ của những khu vực cư dân và công nghiệp. Có những khu thương mại đặc biệt nào không? Có phải người dân sống gần chỗ làm hay phải đi một đoạn đường dài? Cũng hãy lưu ý những phương tiện tham gia giao thông chính yếu; có phải hầu hết người dân đi bằng xe đạp, xe hơi, xe buýt hay xe điện ngầm không?
8. Người dân đi đâu để vui chơi và giải trí? Có phải họ ở lại trong thành phố và đi đến các công viên không? Có phải họ thường đi vào thành phố hay về miền quê trong những ngày cuối tuần không?

Nghiên cứu lịch sử Cơ đốc giáo / Tôn giáo

Giả định rằng có những Cơ đốc nhân tại địa phương hay ít nhất những người tự xem họ là những người Cơ đốc, quý vị nên nghiên cứu Cơ đốc giáo đã đến với địa phương đó như thế nào. Điều này có thể cho biết một cách sâu sắc rằng làm sao mà có người tiếp nhận Cơ đốc giáo hoặc tại sao có người chống lại Cơ đốc giáo.

1. Cơ đốc giáo đầu tiên đã đến với khu vực đó khi nào và làm thế nào mà nó lại đến đó được? Có phải dân chúng bị ép buộc hay tự họ đã tin nhận Phúc âm một cách tự nguyện?

2. Hãy mô tả lịch sử của mỗi hệ phái trong khu vực đó;

3. Điều gì làm cho những tôn giáo khác có ảnh hưởng trong khu vực mục tiêu của quý vị? Những tôn giáo / nhóm quá khích khác nào tồn tại trong khu vực của quý vị ngày hôm nay và họ đã thành công trong việc đang chinh phục những tín hữu của họ như thế nào?

4. Lịch sử này ảnh hưởng đến chiến lược mở mang Hội thánh của quý vị ra sao?

Hiểu được quan điểm chung của thế giới

Bằng cách học biết về quan điểm chung của dân chúng và những nhận thức về nhu cầu của họ, chúng ta có thể thu thập được một số lượng thông tin trong những phạm vi này để qua đó họ nhận biết rõ ràng về tình yêu thương của Chúa Cứu Thế Giê-xu. Cách tốt nhất để học biết về dân chúng là hỏi họ những câu hỏi và quan sát hành vi của họ. Hãy tiếp xúc với những người trong khu vực mục tiêu của quý vị và trò chuyện với ít nhất 15-20 người. Cố gắng học những điều sau đây:

1. Những niềm tin tâm linh. Người ta có tin vào Đức Chúa Trời không? Họ tin gì về Đức Chúa Trời? Họ biết gì về Chúa Giê-xu, Kinh thánh, thiên đàng hay địa ngục? Họ có tin vào sự tồn tại của những thiên sứ, quỷ hay Sa-tan không? Khi họ bị đau ốm, họ xin sự giúp đỡ ở đâu? Họ có tin vào vận may không? Họ tin tội lỗi như thế nào? Nếu có, họ tham dự Hội thánh bao nhiêu lần? Nếu không, tại sao họ không tham dự Hội thánh?

2. Những lễ kỷ niệm và ngày nghỉ chính trong khu vực đó là gì? Người ta kỷ niệm chúng như thế nào?

3. Dân chúng thích nhất điều gì trong đời sống của họ? Điều mà họ sẽ thay đổi là gì?

4. Một hay hai vấn đề chính mà dân chúng thấy trong cộng đồng của họ là gì? (nghiện rượu, con mồ côi, thiếu sự chăm sóc y tế đầy đủ, những người già cả không được chăm sóc...);

5. Ba câu châm ngôn mà dân chúng thích nhất là gì? Qua những câu châm ngôn nó thường có thể phát hiện những ý tưởng và những giá trị mà họ nắm giữ cũng như tầm nhìn của họ về đời sống;

6. Những người lãnh đạo được thừa nhận trong cộng đồng là ai? Tại sao họ được nhìn nhận là nhà lãnh đạo?

7. Ai được xem như là những anh hùng?

8. Liệt kê 5 điều của một người mà họ có giá trị trước những người khác (chân thật, thông minh, hào phóng,...).

Đặc Tính Thuộc Linh

Bài 6: Ôn Phước Của Việc Nhận Làm Con

Đời Sống Của Quý Vị Có Bày Tỏ Rằng Cha Thiên Thượng Yêu Thương Quý Vị Không?

Sự kiện nhận làm con là một trong những khía cạnh quan trọng nhất trong mối quan hệ của chúng ta với Đức Chúa Trời. Nó ảnh hưởng đến việc suy nghĩ, việc chúng ta hệ thống những giá trị và những hành động của một con người. Hiểu về những ơn phước của việc chúng ta được chấp nhận vào gia đình của Đức Chúa Trời trong tư cách người con đầy đủ hợp pháp về mặt pháp lý là điều thật quan trọng khi nhìn vào những gì mà một Cơ đốc nhân điển hình suy nghĩ về chính họ. Là những người mồ côi thì chúng ta suy nghĩ và hành động theo những cách nào? Là con cái Đức Chúa Trời thì chúng ta sẽ suy nghĩ và hành động ra làm sao? Trong hầu hết thời gian của chúng ta, Chúng ta sẽ suy nghĩ về điều gì, và chúng ta hành động mỗi ngày như thế nào?

Bài học sẽ giải thích về việc áp dụng và tính ứng dụng trong cuộc sống hàng ngày của lẽ thật này – đó là việc chúng ta được Đức Chúa Trời nhận làm con. Đây là mục tiêu để bày tỏ cho những lãnh vực mà chúng ta không mong đợi nhận được như tình yêu thương, sự chăm sóc, sự bảo vệ, sự hướng dẫn và sự sửa trị một cách thường xuyên của Đức Chúa Cha. Sự nhận làm con hàm ý một mối quan hệ gần gũi với Cha Thiên Thượng, và mối quan hệ này nhằm chỉ ra cũng như cứu chúng ta ra khỏi những nỗi sợ hãi, lo lắng và không có khả năng để yêu những người khác.

I. CUỘC ĐỜI NHƯ MỘT NGƯỜI MỒ CÔI

Một trong những giây phút giảng dạy cuối cùng và đáng nhớ nhất mà Đức Chúa Giê-xu đã dạy môn đồ Ngài khi còn tại thế gian, Ngài nói: “ Ta không để các ngươi như những kẻ mồ côi đâu” (Giăng 14:18). Lời tuyên bố này rất quan trọng vì Đức Chúa Giê-xu đang chuẩn bị để đi về cùng Đức Chúa Cha. Tuy nhiên, Ngài muốn những môn đồ biết rằng họ không phải cảm thấy như những trẻ mồ côi. Đức Chúa Giê-xu muốn nói điều gì qua câu này?

Hãy nhìn vào những đặc tính của những trẻ mồ côi sau đây:

1. Trẻ Mồ Côi Thì Lòng Đầy Những Sợ Hãi Và Cảm Giác Đang Bị Nguy Hiểm

Việc vắng bóng bố mẹ đem lại cho những trẻ mồ côi một cảm giác không chắc chắn, không an toàn và nguy hiểm. Chúng cảm thấy, và biết theo kinh nghiệm riêng của chúng là mọi thứ phải luôn tùy thuộc vào việc làm của những người mà theo chúng là “người ngoài”. Đối với hầu hết chúng ta, chúng ta không lo lắng nhiều về tương lai mình; nhưng đối với đứa trẻ mà cuộc đời có nhiều điều tệ hại đã xảy ra (vì mất cha hay mất mẹ) thì không cầu mong bất cứ điều tốt nào từ cuộc sống, và nó suy nghĩ một cách chính xác rằng chính nó cần phải đấu tranh cho tương lai của mình.

2. Trẻ Mồ Côi Hình Thành Tính Cách Qua nỗ Lực Của Chúng Để Tự Chăm Sóc Cho Mình

Những trẻ mồ côi không có bố mẹ bên mình. Vì lý do đó thật là cần thiết cho chúng để tự chăm sóc cuộc sống mình (sự sinh tồn của mình) một cách ổn thỏa; chúng phải tranh đấu cho tương lai. Mọi đứa trẻ sống ở viện mồ côi hay nhà trẻ đều so sánh nó với những đứa trẻ khác về điều mà những đứa trẻ đó có. Vì lý do này, nếu quý vị cho một trẻ mồ côi một cái gì đó thì phải cho tất cả những đứa còn lại như vậy. Có bất cứ sự khác biệt nào, bất cứ vật nhỏ nào – ngay cả một cái áo đầm khác màu, cũng có thể gây nên sự chống đối và ganh tỵ. Nếu quý vị bày tỏ sự thiên vị với một đứa trong bọn chúng, thì sẽ gây nên thương tổn cho những đứa trẻ khác. Những đứa trẻ mồ côi rất nhạy cảm với những điều mà quý vị mong muốn từ chúng và luôn sẵn sàng để thực hiện bất cứ vai trò nào mà chúng cần làm cho quý vị hài lòng. Mục tiêu của việc làm này là khiến quý vị thích chúng và chúng muốn kiếm tình thương từ nơi quý vị.

3. Trẻ Mồ Côi Cảm Thấy Có Cảm Giác Cô Đơn Sâu Sắc

Những đứa trẻ mồ côi luôn có cảm giác rằng Bố và Mẹ chúng đã bỏ chúng ra đi, khiến chúng thật sự không muốn mình thuộc về ai cả. Với “quyền” sinh học này (quyền có cha có mẹ yêu thương bảo vệ) bị tước bỏ, không có ai “liên hệ” với chúng và thật khó cho những trẻ mồ côi để tin rằng có ai đó thật lòng quan tâm đến chúng.

II. CÁCH CHÚNG TA TRỞ NÊN CON CÁI CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI

Kinh thánh gọi các Cơ đốc nhân là “con cái của Đức Chúa Trời” (Giăng 1:12); nhưng hãy suy nghĩ về điều đó. Quý vị có bao giờ gặp những Cơ đốc nhân hành động giống như những trẻ mồ côi không? Là những Cơ đốc nhân luôn cảm thấy cô đơn, đầy dẫy sự hãi, lo lắng thường trực về vấn đề nào đó? Tiếp sau đây sẽ giải thích làm thế nào để vượt qua tâm lý mồ côi và vui hưởng trọn vẹn quyền nhận làm con trong tư cách là con cái của Đức Chúa Trời.

Hãy đọc Ga-la-ti 4: 1-7

Câu hỏi 1: “*Những nguyên tắc căn bản của thế gian*” (câu 3) mà Phao-lô nói đến trong phân đoạn này là gì? (cũng hãy xem Ga-la-ti 3:23; Cô-lô-se 2:8,20). Những nguyên tắc căn bản nào đang có hiệu lực trong thế giới của quý vị hôm nay?

Câu hỏi 2: *Khi đến kỳ đã trọn, Đức Chúa Trời sai Con của Ngài, Chúa Giê-xu. Mục đích của việc Chúa Giê-xu đến là gì? Điều Đức Chúa Trời làm đầu tiên cho chúng ta trong Chúa Cứu Thế là gì? (Ga-la-ti 4:5a)*

Hãy đọc Rô-ma 8: 15-17; Ma-thi-ơ 6:25-34 và Hê-bơ-rơ 12:5-11.

Câu hỏi 3: *Hãy mô tả việc trở nên con của Đức Chúa Trời có ý nghĩa gì với quý vị?*

III. NHỮNG PHƯƠNG CÁCH KHIẾN CHÚNG TA THẤT BẠI TRONG VIỆC SỐNG GIỐNG NHƯ CON CÁI CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI

Vì sao như vậy, chúng ta là những con trai và những con gái nuôi, lại thường nhìn thấy mình hành động giống như những trẻ mồ côi? Vì sao chúng ta luôn cảm thấy cô đơn, đầy lo sợ, và tư kỷ? Đó là bởi vì chúng ta tầm thường hóa Phúc âm của Chúa Cứu Thế Giê-xu và việc tầm thường hóa ấy liên quan đến cuộc đời của chúng ta. Phúc âm là nền tảng cho địa vị làm con của chúng ta. Khi chúng ta thất bại để nhận biết tường tận về Phúc âm, thì chúng ta cũng sẽ thất bại để hiểu về mối quan hệ của chúng ta trong địa vị làm con cái Đức Chúa Trời. Chúng ta đã nhiều lần nhiều lúc làm như vậy.

Tầm Thường Hóa Phúc Âm Qua Sự Tự Cao

Phúc âm là tin tức tốt lành, không những vậy nó cũng là một liều thuốc nặng đô mà thật khó để có thể dùng nó. Nó khiến chúng ta khiêm nhường hạ mình, nó nhắc nhở chúng ta rằng chúng ta là những tội nhân, chúng ta là những người vô phương tự cứu. Ngay cả chúng ta là những Cơ đốc nhân, chúng ta thường xuyên tôn cao chính mình hơn những người khác. Chúng ta sống để chúng ta hoàn thành những mục tiêu riêng của chúng ta, để tôn cao chính mình. Đôi khi chúng ta nghĩ chúng ta thật sự không cần sự giúp đỡ của Đức Chúa Trời hay suy nghĩ là chúng ta được kết quả như ngày hôm nay là nhờ những nỗ lực riêng của chúng ta chứ không phải bởi vì chúng ta trong danh phận là con nuôi của Đức Chúa Trời. Chúng ta lại trở nên là những trẻ mồ côi chỉ bởi vì sự cao ngạo của chúng ta.

Ví dụ: Đavít được sinh ra trong một gia đình cơ đốc. Người đó đã ăn năn và đã bước vào sự cứu rỗi ngay từ khi còn trẻ tuổi. Cả đời người đó đã từng là chứng nhân mạnh mẽ về đời sống cơ đốc đầu cho nhiều người cố ý làm anh mang tai tiếng, làm mất uy tín của anh. Đavít trung tín đi theo sự hướng dẫn của Chúa để trở thành một giáo sĩ. Trong một vài năm anh đã mở mang được ba Hội thánh ở trong vùng của những người theo Phật giáo truyền thống. Nhiều người cho rằng Đavít là một Cơ đốc nhân kiểu mẫu, và trong lòng của anh, anh cảm thấy rằng mình là như vậy. Nhưng, thật ra người đó cư xử như một trẻ mồ côi. Quý vị thấy đấy, Đavít đang phục vụ Chúa hết sức mình. Lòng của anh tràn đầy kiêu hãnh và người đó thiếu mất mối thông công mật thiết với Đức Chúa Trời. Rồi chỉ tin cậy vào chính người đó, Đavít đã loại bỏ Đức Chúa Trời ra khỏi chức vụ của mình và người đó cô đơn. Đavít thành một trẻ mồ côi thuộc linh.

Tầm Thường Hóa Phúc Âm Qua Sự Vô Tín

Một cách khác khiến chúng ta tầm thường hóa Phúc âm là chúng ta thôi tin tưởng vào lời hứa của Đức Chúa Trời về ân điển duy chỉ được dựa vào sự chết của Chúa Cứu Thế Giê-xu trên thập tự giá. Với tất cả tình yêu, nhiều người trong chúng ta luôn tìm cầu để hầu việc Đức Chúa Trời và tôn cao Ngài. Nhưng chúng ta thất bại, và chúng ta bị huỷ phá bởi sự thất bại của chúng ta. Một lần nữa, chúng ta phải ăn năn – lần này là ăn năn cho tội lỗi vô tín của chúng ta. Chúng ta phải luôn giữ lòng tin vào lẽ thật của Phúc âm, lẽ thật ấy dạy bảo chúng ta là chỉ bởi ân điển chúng ta mới được làm con của Đức Chúa Trời chứ không bởi lý do nào khác.

Ví dụ: Tom trở lại cùng Chúa và đã nhận được sự tha thứ tội lỗi qua Chúa Cứu Thế Giê-xu, kinh nghiệm niềm vui lớn lao. Như một tù nhân được giải thoát, anh đã có một ao ước sâu sắc để làm vui lòng Chúa trong mọi sự. Nhưng sau một thời gian, anh đã thất

bại trong một lĩnh vực của đời sống người đó. Tội lỗi ấy bao trùm người đó khiến anh ngã lòng trong nhiều tuần. Anh nghĩ rằng thất bại của anh khiến anh không xứng đáng là con cái Đức Chúa Trời. Anh không thể khiến mình tin rằng Đức Chúa Trời vẫn còn yêu thương và chấp nhận anh. Tom phải chịu đựng bởi vì người đó không nhận ra rằng sự tha thứ vẫn luôn sẵn có. Đó là lý do vì sao Chúa Giê-xu chết. Thất bại trong việc đặt lòng tin cậy mình nơi Cha Thiên Thượng, khiến Tom thành là một trẻ mồ côi thuộc linh.

Chúng ta phải trở nên thành thật với tội lỗi của mình và ngưng ngay hành động tâm thường hóa Phúc âm nếu chúng ta hiểu được bản chất thật của tình yêu thương Đức Chúa Trời dành cho chúng ta và sự giàu có ơn phước trong địa vị làm con của Ngài. Nếu không thì chúng ta sẽ tiếp tục cảm thấy cô đơn, tiếp tục suy nghĩ rằng tất cả những gì của cuộc sống đều tùy thuộc vào chúng ta. Thất bại của chúng ta sẽ ám ảnh chúng ta, tội lỗi của chúng ta sẽ trở nên sự lên án của chúng ta. Việc phục vụ Chúa của chúng ta sẽ trở nên sự ép uổng như một cách nô lệ, gánh nặng của sự ép uổng khiến chúng ta không thể gánh nổi. Chúng ta sẽ trở nên vô ơn đối với Chúa và những người khác, không cảm động trước thực tại rằng Chúa Cứu Thế Giê-xu đã chịu khổ và chịu chết cho tội lỗi của chúng ta để khiến chúng ta có được đặc ân làm con cái Ngài.

Câu hỏi 4: Ai là người mà quý vị giống nhất, Tom hay là Đavít? Vì sao?

IV. BIỂU ĐỒ VỀ ĐỊA VỊ CON CÁI VÀ TRẺ MỒ CÔI

Làm thế nào mà chúng ta lại cư xử giống như một trẻ mồ côi thay vì giống như một người con của Đức Chúa Trời? Hãy xem bảng sau và đánh dấu năm ô trong cột “người mồ côi” để mô tả về quý vị. Hãy xem sự mô tả về vị trí một người con trong cột kế bên để xem điều mà Đức Chúa Trời muốn quý vị học biết qua những khung này.

NGƯỜI MỒ CÔI		ĐỊA VỊ CON CÁI
SỐNG BỞI SỰ “CỐ GẮNG CÀNG HƠN” CHÚA GIÊ-XU LÀ NGƯỜI “ GIÚP ĐỖ” VỀ MẶT THÂN XÁC CỦA CHÚNG TA Giăng14:18 <i>"Ta không để các người người mồ côi đâu"</i>		SỐNG BỞI ĐỨC TIN CHÚA CỨU THẾ LÀ SỰ SỐNG CỦA CHÚNG TA ! Giăng15:4, Ga-la-ti 2:20 Rô-ma8:15 <i>"Ngài đã ban cho chúng ta một Thần trí của danh phận làm con"</i>
Tôi cảm thấy cô đơn và thiếu một mối quan hệ mật thiết hàng ngày với Đức Chúa Trời.	1	Tôi có một sự đảm bảo dâng trào rằng Đức Chúa Trời thật sự là Cha Thiên Thượng, Đấng đầy lòng yêu thương của <u>tôi</u> (I Giăng4:16). Tôi tận hưởng mỗi thông công với Ngài.
Tôi đầy những lo âu về những nhu cầu, bạn hữu, tiền bạc,... <i>"Tôi hoàn toàn cô đơn và không có ai quan tâm chăm sóc"</i>	2	Tôi trông cậy nơi Đức Chúa Cha và có sự tin quyết đang dâng trào vào sự chăm sóc thương yêu của Ngài. Tôi được tự do khỏi sự lo lắng; Ngài sẽ chăm sóc cho tôi!
Tôi sống dựa trên nền tảng thành công/thất bại. Tôi có xu hướng đóng kịch.	3	Tôi đang học để sống đồng công hàng ngày với Đức Chúa Trời. Tôi biết Ngài hài lòng về tôi.

NGƯỜI MỒ CÔI		ĐI A VI CON CÁI
Tôi cảm thấy mình bị lên án, tội lỗi, và không xứng đáng trước mặt Đức Chúa Trời và những người khác.	4	Tôi cảm nhận được yêu thương, tha thứ và được chấp nhận hoàn toàn bởi vì sự công chính của Chúa Cứu Thế bao phủ tôi.
Tôi có ít đức tin, nhiều nỗi lo sợ, bất năng và không thật sự tin cậy nơi Đức Chúa Trời. <i>"Tôi phải sửa đổi điều đó"</i> .	5	Tôi có một sự tin cậy đang hành động hàng ngày vào kế hoạch tối thượng của Đức Chúa Trời cho cuộc đời tôi là một kế hoạch yêu thương, khôn ngoan và tốt đẹp nhất.
Tôi lao lực dưới một cảm giác của một sự bắt buộc không giới hạn; cố gắng làm hài lòng Đức Chúa Trời và những người khác. Tôi đang có chiều hướng bị vắt kiệt sức lực.	6	Đức Chúa Trời hành động trong tôi và qua tôi để đem đến sự vinh hiển cho Ngài. Tôi biết Ngài yêu tôi và muốn điều tốt nhất cho tôi.
Thật khó cho tôi để thuận phục Chúa và những người khác. Tôi thường cứng lòng và cảm thấy ngụy lạnh thuộc linh.	7	Tôi có sức mạnh từ Đức Chúa Trời để trở nên thuận phục, tấm lòng mềm mại và khiêm nhu.
Tôi thường đề phòng. Tôi không thể khoan dung khi bị phê bình. Thật khó để lắng nghe. Tôi chỉ có thể kiểm soát được lời ca ngợi thôi.	8	Tôi mở lòng ra để được phê bình vì tôi ý thức đang đứng trong sự toàn vẹn của Chúa Cứu Thế, chứ không phải của tôi. Tôi có thể xem xét những động cơ của tôi một cách sâu sắc hơn.
Tôi phải luôn được an toàn, đảm bảo và đúng đắn. Tôi không thể thất bại.	9	Tôi có thể chịu rủi ro – thậm chí thất bại, bởi vì Chúa Cứu Thế sẽ không bao giờ thất bại!
Tôi cảm thấy bị chán nản, bị đánh bại và thiếu năng quyền Thánh linh.	10	Tôi là người tự tin trong Chúa Cứu Thế và được khích lệ chỉ bởi vì Đức Thánh Linh đang hành động trong tôi.
Tôi nương cậy vào những ân tứ và những khả năng của tôi để làm tốt cho cuộc sống và chức vụ.	11	Tôi ít trông cậy vào chính tôi và trông cậy nhiều hơn vào Đức Thánh Linh.
Tôi vô ơn và cay đắng đối với Đức Chúa Trời cùng những người khác.	12	Tôi không thể ngưng nghĩ tôn ngợi thờ phượng Đức Chúa Trời về những điều mà Ngài đã làm cho tôi.
Tôi là một chuyên gia trong việc chỉ ra những gì sai trái. Tôi thường bày tỏ mình có một tinh thần chỉ trích.	13	Tôi không bị mù với điều sai trái, nhưng chọn lựa thay vì tập trung vào điều gì tốt và đáng yêu (Phi-líp 4:8).
Tôi thích thú khi xưng ra những tội của người khác (ngồi lê đôi mách). Đó là một phần ân tứ "sâu sắc" của tôi.	14	Tôi có thể xưng ra một cách tự nhiên những lỗi lầm của tôi cho những người khác, và thích thiên về những điểm mạnh của những người khác hơn.
Tôi thích là người đúng. Người ta phải nhận thấy điểm này của tôi.	15	Tôi không phải là người luôn cho mình là đúng. Tôi tìm thấy rằng Tôi thường sai sót. Tôi thiết tha được lớn lên.
Tôi thường so sánh chính tôi với những người khác, dẫn đến hoặc là để hãnh diện hoặc là để buồn nản (được như vậy còn tùy thuộc vào cái nhìn của người khác xem tốt hoặc xấu như thế nào).	16	Tôi tự tin đứng vững trong Chúa Cứu Thế. Sự đáng giá của riêng tôi đến từ huyết của Chúa Giê-xu và sự công chính của Ngài (Phi-líp 3:9).

NGƯỜI MỒ CÔI		ĐỊA VỊ CON CÁI
Tôi không có năng lực để đánh bại xác thịt và không có lòng chiến thắng một cách thật sự với “tội lỗi nhỏ bé”.	17	Tôi có thể nghĩ ngơi trong Chúa Cứu Thế. Tôi nhìn thấy sự chiến thắng càng ngày càng nhiều hơn với xác thịt (Rô-ma 8:1-9).
Tôi không có cảm giác mình là một tội nhân hung ác để cần có một Cứu Chúa.	18	Tôi thấy chính tôi là một tội nhân hung ác. Tôi biết tôi vẫn còn cần Chúa Giê-xu là Đấng Cứu rỗi của tôi.
Tôi cầu nguyện khi hầu như tôi không còn phương cách nào nữa để nỗ lực. Tôi có thể thường cầu nguyện nơi đông người, nhưng hiếm khi cầu nguyện lúc riêng tư.	19	Cầu nguyện là phương cách đầu tiên và là một phần thiết yếu của việc làm hàng ngày của tôi. Nói chuyện với Đức Chúa Cha thì thật là vui mừng (I Tê-sa-lô-ni-ca 5: 16-18).
Những lời hứa trong Kinh thánh về năng quyền thuộc linh và vui mừng thuộc linh dường như chế giễu kinh nghiệm của tôi.	20	Những lời hứa của Đức Chúa Trời về năng quyền và vui mừng đang bắt đầu mô tả về tôi (Rô-ma 15: 13).
Tôi đang làm việc để xây dựng nên một danh sách ghi lại những việc lành, mà danh sách đó cần được quan tâm và bênh vực.	21	Sự công chính của Chúa Cứu Thế là bản danh sách ghi lại những việc lành của tôi. Tôi đứng hoàn toàn trong Ngài (I Cô-rinh-tô 1:28 trở về sau). Tôi không cần phải khoe khoang, bảo vệ hay bênh vực cho chính mình tôi.
Tôi có một nhu cầu sâu sắc là muốn được làm chủ những tình huống và những người khác. “Nếu như họ chỉ có thể nhìn những thứ theo đường lối của tôi!”	22	Tôi có thể tin tưởng vào kế hoạch tối cao của Đức Chúa Trời trong mọi hoàn cảnh. “Tôi có thể tin thác trong Ngài – ngay cả khi tôi không thể nhìn thấy đường lối của Ngài”
Tôi thường nghĩ rằng những điều khác hơn Chúa Giê-xu có thể làm hài lòng tôi. Của cải, tài sản, địa vị và những đam mê (những thần tượng) đem lại cho tôi một ý nghĩa của giá trị và hài lòng.	23	Đức Chúa Trời thật sự thỏa mãn cho tâm hồn tôi. “...Còn dưới đất tôi chẳng ước ao người nào khác hơn Chúa” (Thi thiên 73:25).
Tôi cảm thấy bị ép buộc, nhưng có một chút khao khát để chia sẻ Phúc âm (vì đời sống cơ đốc của riêng tôi là một cuộc tranh đấu thật sự mà).	24	Tôi khao khát được nhìn thấy những người hư mất tìm đến để muốn biết về Chúa Giê-xu. Tôi chia sẻ Phúc âm với những người khác, ngay cả khi không chịu dưới một áp lực để tiến lên. “..Vì tình yêu thương của Chúa Cứu Thế cảm động chúng tôi” (II Cô-rinh-tô 5:14).

KẾT LUẬN

Bởi vì những gì mà Chúa Giê-xu đã làm, nên Đức Chúa Trời đã chấp nhận tôi vào gia đình của Ngài! Ngài ban cho tôi một địa vị mới và tất cả những ân huệ trong địa vị làm con cái của Ngài. Tôi luôn có một đặc quyền được đến gần Ngài mà không chút lo sợ bị đoán phạt. Còn hơn thế nữa tôi có thể gọi Ngài “Aba, Cha”. Đức Chúa Trời ban cho tôi tất cả những gì mà tôi cần để tôi có một mối liên hệ gần gũi với Ngài. Ngài luôn bên tôi. Như một người kế tự, bây giờ tôi có một gia sản thừa kế – là cuộc đời trong mối thông công vĩnh cửu với một Đức Chúa Cha đầy lòng yêu thương và trong gia đình của Ngài.

CÂU HỎI THẢO LUẬN

1. Dùng lời riêng của quý vị hãy mô tả điều gì khiến quý vị trở nên một kẻ mồ côi thuộc linh.
2. Hãy sử dụng biểu đồ nói về địa vị người mồ côi và địa vị làm con cái trong bài học này, hãy liệt kê năm đặc tính của một người mồ côi thuộc linh theo cách thích hợp nhất với quý vị.
3. Với hai hoặc ba điều đã nêu trên, hãy đưa ra những ví dụ cụ thể gần đây nhất.
4. Hãy mô tả về khoảng thời gian gần đây, khi quý vị nường cậy nơi ân điển của Đức Chúa Trời, quý vị đã đối phó với một tình huống khó khăn như một con trai/ con gái của Chúa thay vì đối phó giống như một người mồ côi thuộc linh.
5. Quý vị muốn nhìn thấy Đức Chúa Trời thay đổi quý vị như thế nào (theo cách đặt biệt)?

THÁNG 2

Cầu Nguyện

Bài 7: Lời Cầu Nguyện Trong Tiến Trình Mở Mang Hội Thánh

I. CẦU NGUYỆN: NỀN TẢNG CỦA VIỆC TRUYỀN GIÁO VÀ MỞ MANG HỘI THÁNH

Sứ đồ Phao-lô tin rằng lời cầu nguyện là một khía cạnh thiết yếu trong công tác truyền giáo và mở mang Hội thánh. Ông đã cầu nguyện và khích lệ những Cơ đốc nhân đầu tiên cầu nguyện cho sự tiến tới của Phúc âm. Chúng ta nhìn thấy những ví dụ xuyên suốt Tân ước:

- Phao-lô khao khát những người Do thái nhận lãnh Phúc âm. Ông đã nói với những Cơ đốc nhân ở Rô-ma: *“Hỡi anh em, sự ước ao trong lòng tôi và lời tôi vì dân Y-sơ-ra-ên cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời, ấy là cho họ được cứu”* (Rô-ma 10:1).
- Khi Phao-lô cảnh cáo những Cơ đốc nhân tại Ê-phê-sô về chiến trường thuộc linh mà họ sắp đối diện, ông bảo họ mặc lấy khí giới của Đức Chúa Trời và đứng lên chống lại những mưu kế của ma quỷ. Chống lại những mưu kế của ma quỷ đòi hỏi phải hiểu chân lý của Đức Chúa Trời về sự cứu chuộc; dùng Lời của Chúa như là một thanh gươm và phải cầu nguyện liên tục. Phao-lô đã thúc giục các tín hữu ở Ê-phê-sô: *“Hãy nhờ Đức Thánh Linh, thường thường làm đủ mọi thứ cầu nguyện và nài xin. Hãy dùng sự bền đỗ trọn vẹn mà tỉnh thức về điều đó và cầu nguyện cho hết thầy các thánh đồ”* (Ê-phê-sô 6:18).
- Trong sự liên quan đến việc tấn tới trong Phúc âm, Phao-lô yêu cầu các tín hữu: *“Cũng hãy vì tôi mà cầu nguyện, để khi tôi mở miệng ra, Chúa ban cho tôi tự do mọi bề, bày tỏ lẽ mầu nhiệm của Đạo Tin lành, mà tôi vì Đạo ấy làm sứ giả ở trong vòng xiềng xích, hầu cho tôi nói cách dạn dĩ như tôi phải nói”* (Ê-phê-sô 6:19-20).
- Phao-lô cũng viết một sứ điệp tương tự cho những Cơ đốc nhân tại Cô-lô-se: *“Phải bền đỗ và tỉnh thức trong sự cầu nguyện mà thêm sự tạ ơn vào. Cũng hãy cầu nguyện cho chúng tôi, xin Đức Chúa Trời mở cửa cho sự giảng đạo, hầu cho tôi được rao truyền lẽ mầu nhiệm của Đấng Christ, vì lẽ đó mà tôi bị xiềng xích, lại hầu cho tôi được tỏ cho biết lẽ ấy như điều tôi phải nói”* (Cô-lô-se 4:2-4).
- Phao-lô cũng khuyên bảo Hội thánh tại Tê-sa-lô-ni-ca, *“Vả lại, hỡi anh em, hãy cầu nguyện cho chúng tôi hầu cho Đạo Chúa được đồn ra và được sáng Danh như thể ở trong anh em vậy. Lại hầu cho chúng tôi được giải thoát khỏi kẻ vô lý”*

và người ác; vì chẳng phải hết thấy đều có đức tin. Chúa là thành tín sẽ làm cho anh em bền vững và giữ cho khỏi ác giả” (II Tê-sa-lô-ni-ca 3:1-3).

Điều rõ ràng là từ những đoạn này các Cơ đốc nhân đầu tiên đã cầu nguyện một cách có chiến lược cho sự lan ra của Phúc âm và chống lại những ảnh hưởng tà ác đang cản trở Phúc âm tấn tới. Những nhu cầu cầu nguyện không thay đổi này vẫn còn tồn tại hôm nay. Trong việc phát triển và vận dụng chiến lược mở mang Hội thánh, hãy biết rằng lời cầu nguyện rất quan trọng. Đừng làm bất kỳ điều gì mà không cầu nguyện. Chúc vụ mở mang Hội thánh của quý vị phải được bắt đầu bằng lời cầu nguyện và sau đó cứ tiếp tục thấm nhuần lời cầu nguyện cho đến lúc kết thúc.

Câu hỏi 1: Tất cả chúng ta đều biết rằng, cầu nguyện rất cần thiết, nhưng đôi khi đó là điều mà chúng ta làm ít nhất. Trong khi quý vị bắt đầu đi ra mở mang Hội thánh, quý vị sẽ dành thì giờ cầu nguyện như thế nào và khi nào? Hãy chia sẻ những ý tưởng của quý vị với nhóm.

II. HUY ĐỘNG NHỮNG CHIẾN BINH CẦU NGUYỆN

Một trong những nguồn tài nguyên lớn nhất của Hội thánh đầu tiên trong sự tấn tới của Phúc âm là lời cầu nguyện. Từ Phòng Cao trước Lễ Ngũ Tuần đến những chặng hành trình truyền giáo của Phao-lô, lời cầu nguyện đã đi trước và yểm trợ những nỗ lực vươn ra của những người theo Chúa Cứu Thế (Ê-phê-sô 5:19-20; II Ti-mô-thê 1:3).

Để thúc đẩy phong trào mở mang Hội thánh thì phải biết cầu nguyện là một điều rất thiết yếu phải có. Một chiến lược cầu nguyện cho việc mở mang Hội thánh thẩm thấu phải được tập trung tại điểm mà tại điểm đó nó có ý - mỗi khu hàng xóm của mỗi thị trấn và thành phố của quốc gia quý vị cũng như ở giữa vòng mỗi nhóm người không được vươn tới. Có nhiều phương cách mà trong đó người ta có thể tổ chức cầu nguyện cho một thành phố hay quốc gia. Ví dụ:

- Tại Nam Hàn, các Hội thánh thường dành suốt các buổi tối hay dậy sớm mỗi ngày vào lúc 5 giờ sáng để cầu nguyện.
- Tại Mỹ, các Cơ đốc nhân tập trung vào những ngày đặc biệt để cầu nguyện, như là ngày cầu nguyện toàn quốc để cầu nguyện cách đặc biệt cho quốc gia họ.
- Tại Châu Âu, các nhóm người đi bộ trên một số con đường giống như là đoàn người tham gia cuộc tuần hành từ Anh Quốc đến Thổ Nhĩ Kỳ để cầu nguyện cho những người ở dọc theo con đường đó quay về với Chúa Cứu Thế.

Câu hỏi 2: Một vài phương cách thực tế mà trong đó quý vị có thể huy động dân sự cầu nguyện cho địa phương của quý vị là gì?

Các điểm chính yếu để huy động lời cầu nguyện cho việc mở mang Hội thánh:

- Cầu xin Chúa dẫn dắt quý vị đến với những người có lòng cứu mạng cho khu vực mục tiêu của quý vị;
- Hãy cam kết để chia sẻ những thông tin tốt về công việc mở mang Hội thánh của quý vị với những Hội thánh và cá nhân đang cầu nguyện cho quý vị;

- Khích lệ cầu nguyện tập trung, đặc biệt, thường xuyên cho việc rao giảng Phúc âm để thấm sâu vào lòng của những người đang sống trong khu vực mục tiêu của quý vị. Yêu cầu dân sự cầu nguyện chống lại những ảnh hưởng gian ác để giữ dân sự khỏi xiềng xích của Sa-tan vì nó đang làm cản trở sự tiến tới của Phúc âm trong khu vực mục tiêu của quý vị.

III. NHỮNG NHÀ LÃNH ĐẠO CẦU NGUYỆN

Sự khao khát của Đức Chúa Trời là đem sự giảng hòa của thế gian đến với Ngài; và tuyên bố vinh quang của Ngài giữa vòng các nước. Thật là vui thích vì biết rằng Đức Thánh Linh đã ban cho dân sự một gánh nặng để cầu nguyện cho những người hư mất trong khu hàng xóm, thành phố và địa phương của họ. Vì vậy, bước đầu tiên trong sự huy động cầu nguyện là tìm kiếm những người đang có gánh nặng cầu nguyện cho người hư mất. Một khi những chiến binh cầu nguyện đã được nhận diện thì họ cần được nối kết với nhau; họ là những người hướng tới cộng đồng và có mối thông công với nhau; tức là những người đang vươn tới một cách tích cực với người hư mất thông qua việc truyền giáo và mở mang Hội thánh trong địa phương của họ. Thường thì những nhóm cầu nguyện hay bị cô lập trong việc truyền giáo và mở mang Hội thánh, nhưng thật sự chức vụ cầu nguyện là điều cần nhất cho chức vụ truyền giáo.

Nếu có một hoạt động nhỏ trong sự cầu nguyện có tổ chức thì nên tập trung trong việc kêu cầu với Chúa để dấy lên những nhà lãnh đạo cầu nguyện; và huy động sự cầu nguyện cách chiến lược ở một mức cơ bản giữa vòng những Cơ đốc nhân trong cùng một Hội thánh địa phương. Những nhà lãnh đạo cầu nguyện thường xuyên trong chức vụ cầu nguyện sẽ tạo nên một phong trào cầu nguyện. Một vài người sẽ hướng dẫn những buổi nhóm cầu nguyện đặc biệt; có thể trong một Hội thánh địa phương hay một trong số thành viên ở các Hội thánh địa phương trong cộng đồng đó. Những người khác sẽ là các lãnh đạo của những mạng lưới cầu nguyện, những nhóm nhỏ hay những cá nhân xuyên suốt một địa phương, thành phố, hay một nước; họ là những người được nối kết bởi một gánh nặng cầu nguyện cho sự tấn tới của Phúc âm trong khu vực đó.

Dưới đây là một vài tính cách mà người lãnh đạo cầu nguyện cần có:

- Có một cam kết mạnh mẽ với Chúa Cứu Thế;
- Trung tín trong những kỹ luật thuộc linh như: đọc Kinh thánh, cầu nguyện cá nhân, thông công...
- Có khả năng dẫn dắt và tập trung vào những buổi cầu nguyện, ngăn cản bất kỳ lời cầu nguyện không ích lợi và bất xứng;
- Có một mối liên hệ tốt với những Cơ đốc nhân trong Hội thánh;
- Có sự thẳng băng về tình cảm;
- Không thích xen vào chuyện của người khác, nói xấu người khác và luôn giữ kín chuyện riêng tư của người khác nếu có đòi hỏi;
- Có một khả năng về truyền giáo, mở mang Hội thánh và có thể thông công điều này với những người khác;
- Có thể điều phối thông tin giữa những nhóm cầu nguyện và các nỗ lực mở mang Hội thánh.

Câu hỏi 3: Có bất kỳ người nào mà quý vị biết là một nhà lãnh đạo cầu nguyện trong địa phương của quý vị không? Làm thế nào quý vị có thể khích lệ người đó bắt đầu cầu nguyện cho việc mở mang Hội thánh?

Câu hỏi 4: Làm thế nào quý vị có thể tìm thấy những người trong khu vực mục tiêu của quý vị là những người mà Chúa đã kêu gọi đến chức vụ cầu nguyện? Hãy liệt kê một vài ý tưởng mà quý vị có thể thông báo về những nhu cầu cầu nguyện trong khi quý vị bắt đầu chức vụ mở mang Hội thánh của mình?

Câu hỏi 5: Nhiều người cầu nguyện nhưng rất ít người cầu nguyện cho việc mở mang Hội thánh. Vậy làm thế nào quý vị có thể tổ chức cầu nguyện một cách đặc biệt cho việc truyền giáo và mở mang Hội thánh trong những buổi cầu nguyện của Hội thánh tại khu vực của quý vị?

IV. CẦU NGUYỆN CHO SCP

Trong khi dân sự nắm bắt được một khái tượng về những gì mà Đức Chúa Trời muốn cho khu hàng xóm, thành phố, vùng hay quốc gia của họ thì họ sẽ cần những ý tưởng thực tế và những sự giúp đỡ để tham dự cầu nguyện cách đặc biệt trong sự tiến tới của Phúc âm. Các dự án mở mang Hội thánh nên được cầu nguyện cách nhiệt thành. Một số phương thức tạo ra sự khuyến khích trong sự cầu nguyện bao gồm (nhưng không giới hạn) điều theo sau:

- **“Bộ tam” cầu nguyện:** Nhóm bộ tam cầu nguyện bao gồm ba cá nhân hay ba cặp vợ chồng cam kết nhóm lại thường xuyên (hàng tuần hay mỗi hai tuần) để cầu nguyện cho 9 người chưa tin Chúa là bạn hữu, đồng nghiệp, hay hàng xóm. Bộ tam cầu nguyện là một cách rất tốt để giúp những Cơ đốc nhân mới cầu nguyện cho những người bạn hay bà con của họ chưa được cứu. Thêm vào đó, Bộ tam cầu nguyện rất hiệu quả trong việc tác động đến những Hội thánh đang chú trọng trong việc truyền giáo với cộng đồng riêng của họ.
- **Đi bộ cầu nguyện:** Thường đi bộ cầu nguyện sẽ giúp ích rất nhiều cho khu vực mục tiêu. Nó là một công cụ giúp phá vỡ nền đất cứng và chuẩn bị những lòng người sỏi đá để họ nhận lãnh Phúc âm tại khu vực quý vị muốn mở mang. Đi bộ cầu nguyện nên theo sau chiến lược truyền giáo. Nếu quý vị sắp truyền giáo qua văn phẩm, chiếu một bộ phim hay làm công tác xã hội,... thì phần chính yếu của truyền giáo bao gồm lời cầu nguyện trước và trong sự kiện. Đi bộ cầu nguyện chỉ đơn giản là một cách để chuẩn bị một khu vực hay một địa phương tin nhận Phúc âm. Khắp thế giới, nếu một khu vực nào đó được cầu nguyện nhiều lần theo cách này thì đạt kết quả nhiều hơn so với một khu vực mà không được cầu nguyện nhiều lần.
- **Đội yểm trợ cầu nguyện:** Là đội giúp đỡ người mở mang Hội thánh thông qua lời cầu nguyện. Đội này gặp nhau đều đặn để thảo luận những gì đang xảy ra trong tiến trình mở mang Hội thánh, để xem lại những yêu cầu cầu nguyện mới

mà họ đã nhận được từ người mở mang Hội thánh và để cảm tạ những điều mà Đức Chúa Trời đã đáp lời. Họ đóng một vai trò thiết yếu trong tiến trình mở mang Hội thánh.

- **Các chuỗi cầu nguyện:** Một mạng lưới của những người tiếp xúc nhau với những nhu cầu và những tin tức cầu nguyện khẩn cấp. Điều này có thể nói trực tiếp khi gặp gỡ, trên điện thoại, bằng email,... Những chuỗi cầu nguyện được lập lên để tạo ra một số lớn đội yểm trợ cầu nguyện trong một thời lượng ngắn.
- **Những bánh xe cầu nguyện:** Đây là nhóm những người cầu nguyện xoay vòng như xoay “quanh đồng hồ” cho một nhu cầu, mỗi thành viên cam kết bỏ ra thì giờ đặc biệt trong ngày để dâng lên lời cầu nguyện cho nhau.
- **Phối hợp cầu nguyện:** Là những người tập hợp thường xuyên cho sự cầu thay, họ là nhà lãnh đạo cầu nguyện để “hướng dẫn” thì giờ cầu nguyện. Sự phối hợp cầu nguyện có thể xảy ra hoặc là suốt ngày, hay thỉnh thoảng suốt đêm.
- **Những ngày cầu nguyện:** Một vùng hay một quốc gia kết ước với nhau một ngày cầu nguyện cho vùng hay quốc gia đó.

Cầu nguyện cho SCP có thể bắt đầu trên một quy mô nhỏ trong địa phương của quý vị, nhưng chúng ta cần cầu xin Chúa dấy lên những nhà lãnh đạo cầu nguyện cho những thị xã, thành phố, vùng và thậm chí cả nước. Những nhà lãnh đạo cầu nguyện quốc gia nên khích lệ cầu nguyện cho những vấn đề và những mối quan tâm có ảnh hưởng đến cả quốc gia. Cũng nên thường xuyên cầu nguyện cho các bậc cầm quyền và quân đội,... Khích lệ những mạng lưới cầu nguyện xuyên suốt quốc gia cho những sự cầu nguyện đặc biệt và điều phối những hoạt động đó như là ngày toàn quốc cầu nguyện. Những nhà lãnh đạo cầu nguyện quốc gia nên nối kết với nhiều nhà lãnh đạo cầu nguyện khắp thế giới.

Bất kể là lời cầu nguyện ở mức độ toàn quốc, vùng hay thành phố thì mục đích là lập những phong trào cầu nguyện để mỗi quốc gia đó nhìn biết Chúa Cứu Thế là trung tâm, Hội thánh tăng trưởng là quan trọng hầu mỗi người có thể nghe và biết Phúc âm một cách thích hợp với họ.

Câu hỏi 6: Trong những phương pháp liệt kê ở trên, quý vị nghĩ điều nào có thể giúp để tạo ra sự yểm trợ cho chức vụ mở mang Hội thánh của quý vị? Hãy chọn hai điều và suy nghĩ làm thế nào có thể vận dụng chúng trong chức vụ của quý vị?

CÂU HỎI THẢO LUẬN

1. Những lời cầu nguyện cá nhân của quý vị được kết nối một cách mật thiết với công việc truyền giáo và mở mang Hội thánh như thế nào? Bước kế tiếp là gì mà quý vị hay Hội thánh của quý vị tiến hành để lập sự cầu nguyện cho việc truyền giáo và mở mang Hội thánh trong địa phương của quý vị?

2. Quý vị có bao giờ tham gia vào bộ ba cầu nguyện không? Kết quả những lời cầu nguyện của quý vị xảy ra thế nào?

3. Có bao giờ quý vị tham gia đi bộ cầu nguyện trong địa phương của quý vị không? Nếu không, quý vị có thể bắt đầu áp dụng đi bộ cầu nguyện như là một phần của chiến lược truyền giáo của quý vị như thế nào, khi nào và với ai?

NHIỆM VỤ CỦA ĐỘI YẾM TRỢ CẦU NGUYỆN

Một chủ đề nhất quán mà chúng ta xem trong những lá thư của Phao-lô là ông để dành nhiều thì giờ trong lời cầu nguyện cho những môn đồ của mình (Ê-phê-sô 1:17-19; Phi-líp 1:9-11), và ông cũng yêu cầu họ cầu nguyện cho ông (Ê-phê-sô 6:19-20). Một trong những khía cạnh quan trọng nhất của chức vụ mở mang Hội thánh của quý vị là đội yểm trợ cầu nguyện của quý vị.

Một người mở mang Hội thánh hay đội mở mang Hội thánh phải phát triển một đội yểm trợ cầu nguyện. Đây là những người từ Hội thánh riêng của quý vị hoặc những người bạn hay gia đình Cơ đốc khác mà họ có một gánh nặng cầu nguyện cho quý vị, đội của quý vị, gia đình của quý vị và chức vụ mở mang Hội thánh của quý vị. Hãy yêu cầu dân sự cầu nguyện cho quý vị một cách đều đặn, như một lần một tuần, hàng ngày hay hàng tháng. Hãy viết các tên của những người yểm trợ cầu nguyện của quý vị trên một cuốn lịch và những ngày mà họ cam kết để cầu nguyện cho quý vị. Điều này sẽ giúp cho quý vị dễ ghi nhớ ai đang cầu nguyện cho quý vị và khi nào họ đang cầu nguyện cho quý vị để quý vị sẽ biết ai tiếp xúc với những yêu cầu cầu nguyện khẩn cấp.

Đội yểm trợ cầu nguyện của quý vị nên quyết định khi nào họ sẽ gặp với nhau để cầu nguyện cho quý vị và chức vụ của quý vị - một lần một tháng hay có lẽ thậm chí một cách thường xuyên hơn. Một người trong đội yểm trợ cầu nguyện nên nhận lấy trách nhiệm để tiếp xúc với người mở mang Hội thánh hay đội mở mang Hội thánh để cập nhật những yêu cầu cần cầu nguyện và những câu trả lời cho sự cầu nguyện. Đội yểm trợ cầu nguyện cần được giữ thông tin về những đáp ứng của sự cầu nguyện và những nhu cầu mới trong sự cầu nguyện hầu họ có thể vui mừng về những gì mà Đức Chúa Trời đang làm và cũng được khích lệ để tiếp tục cầu nguyện.

Nhiệm Vụ Của Đội Yểm trợ Cầu nguyện

Cầu xin Chúa dấy lên ít nhất 4-5 người và họ sẽ cam kết cầu nguyện cho quý vị trên cơ sở đều đặn. Quý vị dành một ít thời gian trong sự cầu nguyện trước khi tiếp xúc với những người đó là người mà Đức Chúa Trời đã để trong tâm trí của quý vị. Quý vị nên cho họ một khái tượng về những gì mà Đức Chúa Trời đang kêu gọi quý vị làm trong chức vụ mở mang Hội thánh, và yêu cầu họ cầu nguyện một cách đặc biệt cho gia đình và chức vụ của quý vị.

Lần kế tiếp quý vị nên gặp người cố vấn của mình, hãy mang danh sách những người mà đã đồng ý trở thành là một phần của đội yểm trợ cầu nguyện của quý vị. Giải thích cách mà là quý vị đang giữ thông tin của họ về chức vụ của quý vị, cách mà quý vị đang truyền đạt những đề nghị cầu nguyện cho họ, và cách mà quý vị cho họ biết khi lời cầu nguyện của họ được nhận.

Hội Thánh

Bài 8: Mục Đích Của Hội Thánh

Khi chúng ta suy nghĩ về từ “Hội thánh”, điều đầu tiên đến trong trí chúng ta là gì? Thường thì chúng ta có khuynh hướng nghĩ về những tòa nhà và Mục sư, chúng ta nghĩ về ngày Chúa nhật, chúng ta nghĩ về một hoạt động, một nơi chốn, một tổ chức với trật tự và cấu trúc của nó. Tuy nhiên, nếu chúng ta cho rằng để hoàn thành mục đích của Hội thánh có thể được đo lường bởi một tòa nhà, hay những gì xảy ra trong một tòa nhà, hoặc thông qua một chương trình, thì thần học của chúng ta về Hội thánh là yếu và dang dở. Thật tức cười nếu nghĩ rằng chúng ta có thể hoàn tất chương trình của Đức Chúa Trời trong vài giờ đồng hồ của một tuần, hay được diễn ra trong một nhà thờ hoặc trong một hoạt động được nhà thờ bảo trợ. Nó cũng được hiểu rằng Đức Chúa Trời hài lòng với những mẫu thờ phượng nhỏ hơn là với sự dâng lên toàn bộ từ con tim của chúng ta. Những gì mà Đức Chúa Trời có ý định hoàn tất chương trình của Ngài thông qua dân sự của Ngài là sâu sắc hơn nhiều sự nhận định của chúng ta. Như chúng ta thấy, mục đích của Hội thánh là để hoàn thành Đại Mạng Lệnh đã được ban cho bởi Chúa Giê-xu. Chúng ta cũng sẽ thấy rằng nếu Hội thánh hoàn thành mục đích này thì chúng ta phải nghĩ lại những ý tưởng của chúng ta về bản chất của Hội thánh địa phương.

I. MỤC ĐÍCH BA PHẦN CỦA HỘI THÁNH

Chúa Giê-xu đã thành lập Hội thánh của Ngài với một mục đích riêng của Ngài. Nó là một mục đích tuyệt vời, được gắn trong quá khứ vĩnh cửu, được định cho một tương lai vinh quang. Chúng ta có thể tóm tắt mục đích của Hội thánh như sau: *Hội thánh tồn tại để làm vinh hiển Danh Chúa thông qua việc gây dựng những Cơ đốc nhân và truyền giáo cho những người hư mất.*

Mục đích ba phần của Hội Thánh

MỤC ĐÍCH TỐI HẬU	MỤC ĐÍCH BÊN NGOÀI	MỤC ĐÍCH BÊN TRONG
Tôn cao Chúa	Truyền giáo cho người hư mất	Gây dựng những nhân lực
Hội Thánh tồn tại vì Chúa	Hội Thánh tồn tại vì thế giới	Hội thánh tồn tại vì Hội thánh

A. Tôn Cao Chúa

Chúng ta đã nhìn thấy mục đích tối hậu của Đức Chúa Trời xuyên suốt cả thiên hạ là làm vinh hiển chính Ngài. Vinh quang của Đức Chúa Trời tiêu biểu cho tất cả những sự thật về chính Ngài như: Bản chất, các phẩm cách, tính cách, và những hành động của Ngài. Vinh quang của chính Đức Chúa Trời là mục đích chính yếu của Ngài cho cõi đời đời và mục đích chính yếu của con người là vì sự tồn tại trong cõi đời đời. Ngài đang thi hành những mục đích đời đời của Ngài hướng về kết cục này. Vinh quang của chính

Chúa là mục đích cuối cùng của Hội thánh (Rô-ma 15:6,9; Ê-phê-sô 1:5; II Tê-sa-lô-ni-ca 1:12; I Phi-e-rơ 4:11).

Đức Chúa Trời được tôn vinh (được khải thị, được bày tỏ) khi chúng ta thờ phượng Ngài (Giăng 4:23), chúng ta dâng lên lời cầu nguyện và ngợi khen Ngài (Thi thiên 50:23), và chúng ta sống một đời sống thánh khiết (Giăng 15:8). Bất kỳ điều gì các người làm, hãy làm tất cả vì vinh quang của Chúa (I Cô-rinh-tô 10:31). Điều này rất đúng cho mỗi Cơ đốc nhân và Hội thánh của Chúa.

Câu hỏi 1: Chính quý vị làm gì để tôn cao Đức Chúa Trời? Đức Chúa Trời được vinh hiển trong đời sống và chức vụ của quý vị khi nào?

B. Truyền Giáo Cho Những Người Hư Mất

Kinh Thánh dạy một cách rõ ràng rằng: Có một mục đích bên ngoài cho Hội thánh và mục đích đó phải được hoàn tất trong thời đại này. Đó là mục đích mà từ đó Hội thánh phải chú tâm vào những nỗ lực truyền giáo cho người hư mất. Đây là lý do mà Chúa Giê-xu đã đến với thế giới đang hấp hối và hư mất (Lu-ca 19:11). Chúa Giê-xu phán: “*Như Cha đã sai Ta thế nào, Ta cũng sai các người thế ấy*” (Giăng 20:21). Mục đích bên ngoài này của Hội thánh là vươn đến những người hư mất – đó là mạng lịnh. Có lẽ không có phần nào của Kinh thánh nói một cách rõ ràng hơn mục đích bên ngoài của Hội thánh hơn là “Đại Mạng Lịnh” ở trong Ma-thi-ơ 28:18-20.

C. Gây Dựng Những Nhân Lực

Kinh thánh dạy rằng Hội thánh cũng có một mục đích bên trong. Đó là sự gây dựng những thành viên của Hội thánh. Rất nhiều thư tín trong Tân ước được viết cho những Cơ đốc nhân với mục đích làm cho họ mạnh mẽ hơn trong đời sống Cơ đốc và chức vụ hầu họ có thể hoàn tất mục đích bên ngoài là vươn đến một thế giới đang hấp hối và hư mất.

Ê-phê-sô 4:11-16 giải thích rõ ràng mục đích bên trong của Hội thánh. Hội thánh tồn tại để gây dựng những tín hữu. Giống như một cộng đồng tập trung, dân sự của Đức Chúa Trời phải được huấn luyện và trang bị (trong các chức năng thờ phượng, giảng dạy, thông công và nuôi dưỡng) với mục đích hướng đến việc hoàn tất mục đích bên ngoài - môn đồ hóa. Chức vụ lãnh đạo được ban cho (c.11) không phải để phục vụ cho chính họ nhưng để trang bị cho các tín hữu (Cơ đốc nhân) ra đi phục vụ Chúa (c.12).

Câu hỏi 2: Những quan hệ mật thiết của lễ thật quan trọng trong công việc mở mang Hội thánh của quý vị là gì? Những điều quý vị làm sẽ ảnh hưởng đến điều này ra sao?

Câu hỏi 3: Đọc Ê-phê-sô 4:11-16, hãy quan sát những điều quý vị làm trong đoạn Kinh thánh này về việc mở mang một Hội thánh? Hãy viết xuống điều đó.

Các mục đích của Hội thánh có thể được nói lên một cách đơn giản như là sự tôn cao, gây dựng, và truyền giáo. Dân sự của Đức Chúa Trời phải tập trung cho thờ

phượng và gây dựng để qua đó họ đi ra truyền giáo. Đây là những mục đích liên hệ mật thiết với nhau. Không có bất kỳ mục đích nào trong chúng tồn tại đơn độc mà lại không cần các mục đích khác. Mục đích bên trong (gây dựng) phục vụ mục đích bên ngoài (truyền giáo) và cả hai mục đích này đều dâng vinh hiển cho Đức Chúa Trời (thờ phượng). Trong khi những người theo Chúa Giê-xu tập hợp vì mục đích bên trong để gây dựng nhau (Ê-phê-sô 4:11-16), yêu thương nhau (Giăng 13:34-35), thực hành các chức năng của Hội thánh Tân ước (Công 2:42-43); họ được trang bị tốt hơn để làm nhiệm vụ truyền giáo cho thế giới hư mất.

II. HỘI THÁNH “CÓ KHUYNH HƯỚNG MỞ MANG HỘI THÁNH”

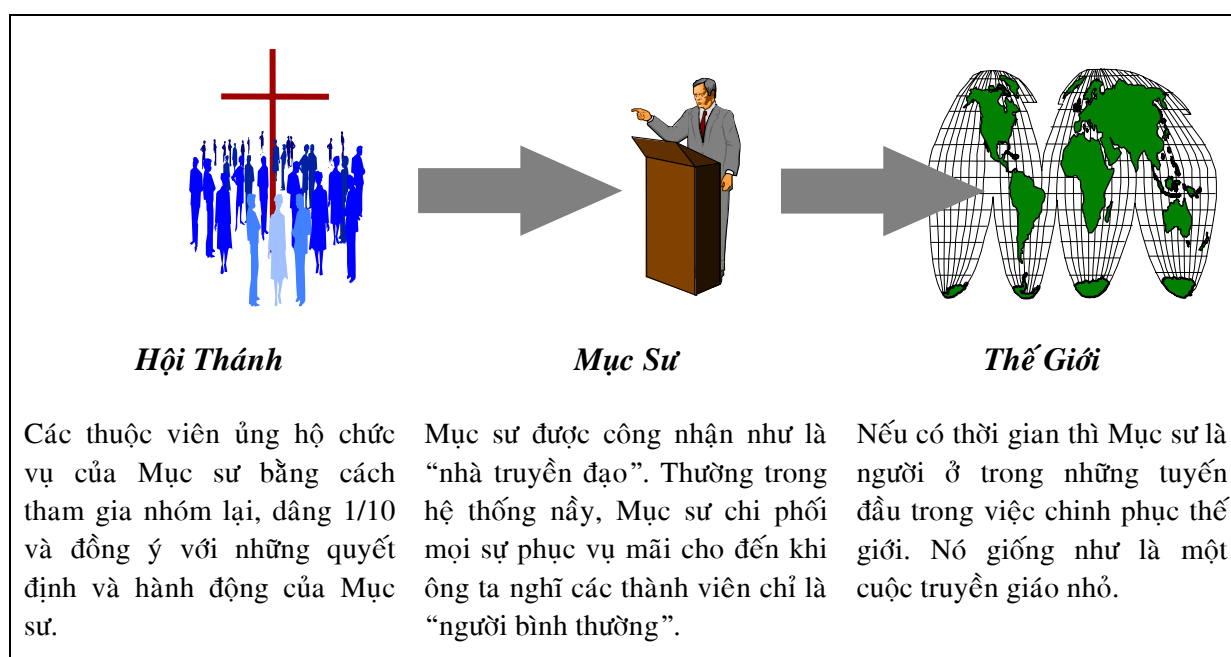
Trong những bài học trước, chúng ta đã mô tả khái tượng SCP mà Đức Chúa Trời đã ban cho chúng ta. Tất cả những gì mà chúng ta đang nói về mối liên quan giữa nhiệm vụ thì được tóm tắt trong bảng dưới đây:

	Phương Thức Cũ	Phương Thức SCP Mới
Khái tượng:	Sự duy trì tinh thần	Suy nghĩ “Z”
Hội Thánh:	Một thành trì bằng tường	Một đội quân sống động
Lãnh đạo:	Những người kiểm soát hay nuôi dưỡng	Đầy tớ xúc tác

A. Chức Vụ Hội Thánh Điển Hình

Nhiều người nghĩ về Hội thánh điển hình cách đơn giản là một nơi cho những tín hữu tập hợp lại để bảo vệ Hội thánh. Thường thì một Mục sư hay lãnh đạo làm tất cả công việc trong khi hội chúng quan sát và yểm trợ. Đó là một khái tượng nhỏ cho việc vươn đến những người ở bên ngoài Hội thánh. Điều đó đưa đến kết quả là thế giới không với tới được tin tức tốt lành của Chúa Cứu Thế.

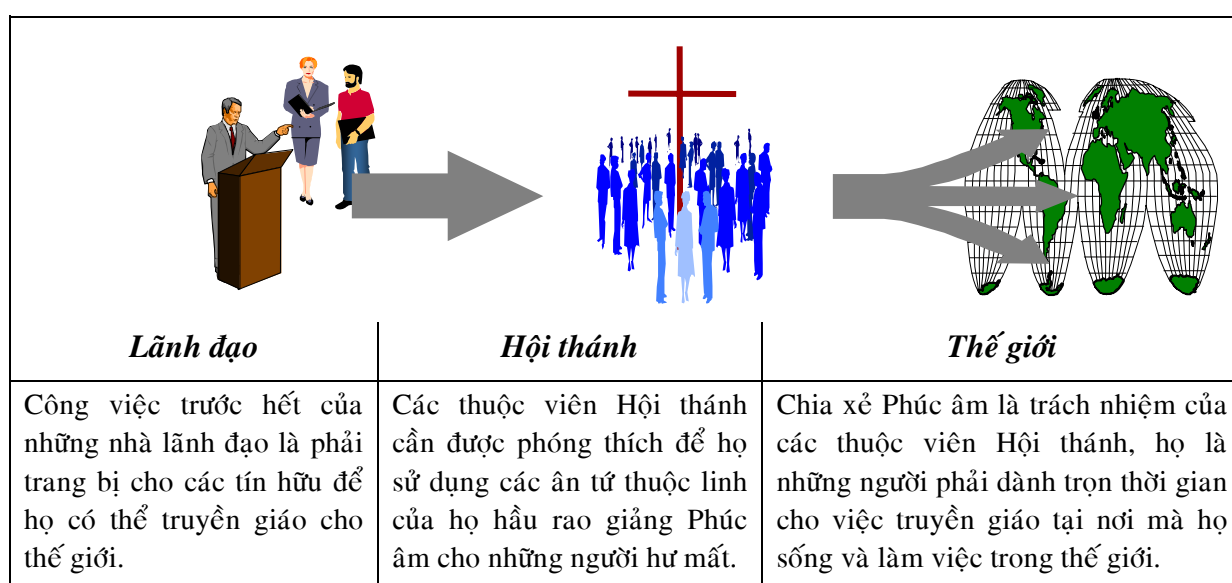
Hội Thánh Điển Hình



B. Chức Vụ Hội Thánh Hướng Vào Kinh Thánh

Như chúng ta đã thấy, Hội thánh không chỉ đơn giản là một thành trì bảo vệ, nhưng hơn thế nữa là một đội quân sống động. Người lãnh đạo không phải làm tất cả mọi công việc nhưng trước hết phải hướng dẫn và trang bị cho những Cơ đốc nhân khác trở thành nhà Truyền đạo như là một đầy tớ có tính xúc tác. Khả năng cho Mục sư không đơn giản là ông ta duy trì nguyên trạng những gì đã có mà còn thực hiện những gì Đức Chúa Trời muốn là: Suy nghĩ “Z”. Theo cách suy nghĩ này, tất cả tín hữu trong mỗi Hội thánh địa phương phải cam kết trong việc nhân rộng những gì đã được Chúa ủy thác. Đây là sự khác biệt căn bản nhưng nó rất phù hợp với Thánh kinh nếu tín hữu nào tuân thủ theo cách này.

Hội Thánh Định Hướng SCP



KẾT LUẬN

Có một mục đích rõ ràng sẽ giúp cho Hội thánh trở nên hiệu quả. Nếu không hiểu được mục đích này thì những lãnh đạo và nhân sự của Hội thánh có thể hao phí năng lực và những tài nguyên mà họ đang làm và rồi họ sẽ không được kêu gọi để làm điều đó nữa. Mọi người mở mang Hội thánh và lãnh đạo Hội thánh nên hiểu mục đích của Kinh thánh đối với Hội thánh và suy nghĩ thông qua mục đích này trong ánh sáng của công tác mở mang Hội thánh truyền giáo.

CÂU HỎI THẢO LUẬN

1. Tại sao Hội thánh phải hiểu mục đích của nó là quan trọng nhất? Điều gì xảy ra khi những Hội thánh không hiểu được mục đích của nó?

2. Quý vị sẽ tóm tắt mục đích của Hội thánh như thế nào?

3. Tại sao Hội thánh phải vươn đến những người hư mất?

4. Vai trò của lãnh đạo Hội thánh địa phương là gì? Điều gì xảy ra nếu họ cố gắng tự làm tất cả các chức vụ?

Bài 9: Bản Chất Của Hội Thánh

I. HỘI THÁNH ĐƯỢC THÀNH LẬP

Hội thánh đã được thành lập trong Công vụ 2, khi quyền phép của Đức Thánh Linh đầy đầy trên nhiều người ở nhiều quốc gia. Thời điểm này Đức Thánh Linh ban quyền phép trên mọi tín hữu. Phép lạ nói tiếng ngoại quốc vào ngày Ngũ tuần là dấu chỉ rằng nó là biến cố mới trong chương trình cứu chuộc của Đức Chúa Trời sẽ vươn đến toàn bộ thế giới, để liên hiệp những người nam và những người nữ của mỗi ngôn ngữ vào trong Hội thánh. Do đó, chúng ta thấy rằng Hội thánh phải là toàn cầu kể từ khi nó được thành lập.

Từ Hy lạp được sử dụng trong Tân ước cho Hội thánh là “ekklesia”, từ này đề cập đến một nhóm người đã được kêu gọi cho cùng một mục đích. Chúng ta thấy “Hội thánh” được tỏ ra trong nhiều cách:

- **Hội thánh tư gia:**
 - * I Cô-rinh-tô 16:19, Hội thánh nhóm trong nhà của A-qui-la và Bê-rít-sin;
 - * Cô-lô-se 4:15, Hội thánh nhóm trong nhà của Nim-pha.
- **Hội thánh thành phố:**
 - * ITê-sa-lô-ni-ca 1:1, Hội thánh của những người Tê-sa-lô-ni-ca;
 - * I Cô-rinh-tô 1:2, Hội thánh của Chúa tại Cô-rinh-tô;
 - * Công vụ 13:1, Hội thánh tại An-ti-ốt.
- **Hội thánh vùng:**
 - * Ga-la-ti 1:2, các Hội thánh ở vùng Ga-la-ti;
 - * Công vụ 9:31, các Hội thánh cả vùng Giu-đê, vùng Ga-li-lê và vùng Sa-ma-ri;
 - * I Cô-rinh-tô 16:9, các Hội thánh trong tỉnh Tiểu Á.
- **Hội thánh toàn cầu:** Cuối cùng chỉ có một Hội thánh (I Cô-rinh-tô 12:13; Ê-phê-sô 4:4-5); Hội thánh toàn cầu gồm những Cơ đốc nhân sống và chết từ mọi chi phái, ngôn ngữ, dân tộc và quốc gia thuộc về Chúa Cứu Thế Giê-xu.

Việc nhấn mạnh Hội thánh trong thời Tân ước bao gồm con người và mục đích chứ không phải là một nơi chốn. Trong những ngày đầu của Tân ước, chúng ta thấy những Cơ đốc nhân tập hợp bất kỳ nơi nào mà họ có thể tập hợp được, đôi khi trong đền thờ (Công vụ 3:1) hay các nhà hội (Công vụ 22:19), đôi khi trong nhà của tín hữu (Công vụ 2:46) và đôi khi ngoài trời (Công vụ 16:13). Trong suốt thời gian đó, những nhóm này đã tăng trưởng một cách tự phát và cấu trúc thật đơn giản. Nhiều người quay về với Chúa Giê-xu để được tha thứ và được cứu chuộc. Họ đã chịu báp tem. Họ bắt đầu nhóm lại với nhau. Họ đã công nhận những lãnh đạo từ giữa vòng họ (Công vụ 14:22). Những nhóm này trở thành những Hội thánh. Sự thành lập các Hội thánh là điều tự nhiên, tự phát và đơn giản.

Hội thánh ban đầu đặt nền tảng trên những mối quan hệ - các thành viên chăm sóc lẫn nhau. Một vài người sở hữu nhiều của cải (đất đai, tiền bạc, thức ăn, nhà cửa,...) đã chia sẻ cho những người khác cách vui lòng (Công vụ 2:44). Các tài năng và ân tứ cũng được chia sẻ. Đức Chúa Trời đã ban phước những nhóm này, ban cho mỗi Cơ đốc nhân trong mỗi Hội thánh địa phương mỗi ân tứ đặc biệt (I Cô-rinh-tô 12:7-11) theo Kinh

thánh và theo sự hướng dẫn của Đức Thánh Linh để tất cả mọi người được tăng trưởng thuộc linh (I Cô-rinh-tô 1:7; Rô-ma 15:14).

Tính độc đáo của Hội thánh đã cho phép nó liên hệ với xã hội mà trong đó nó đã được thành lập để đương đầu với những điều sai trật được tìm thấy ở đó. Trong các Hội thánh địa phương tăng trưởng thì tất nhiên có các nan đề xảy ra, muốn phát triển Hội thánh thì phải giải quyết những nhu cầu cá nhân của các Cơ đốc nhân. Vì vậy, mỗi Hội thánh địa phương được tăng trưởng một cách tự nhiên để phù hợp với hoàn cảnh của nó. Điều này có thể bởi vì nó được tập trung vào con người và mục đích chứ không phải bằng quyền lực hay truyền thống. Trong cách này Hội thánh địa phương có thể được thành lập ở bất kỳ nơi nào và phát triển mạnh bởi vì những Cơ đốc nhân mới đã trở nên một phần của Hội thánh nên không cần đem đến một nền văn hóa hay một truyền thống khác biệt.

Câu hỏi 1: Từ Hy Lạp “ekklesia” có nghĩa gì? Điều này ảnh hưởng như thế nào trong sự hiểu biết của chúng ta về “Hội thánh”?

Câu hỏi 2: Trong những ngày đầu của Hội thánh đầu tiên, ai đã được ban cho những ân tứ đặc biệt để sử dụng cho sự tăng trưởng thuộc linh?

II. HỘI THÁNH LÀ MỘT THÂN THỂ

A. Các Biểu Tượng Kinh Thánh Cho Hội Thánh

Các biểu tượng trong Kinh thánh nói về Hội thánh cho chúng ta thấu hiểu về bản chất của Hội thánh. Hãy đọc những đoạn sau đây và viết xuống biểu tượng được sử dụng để mô tả Hội thánh. Điều đầu tiên đã được làm cho quý vị:

Đoạn	Biểu tượng
Giăng 15:1-16	Nho
Công vụ 20:28-29	
Rô-ma 12:4-5	
I Cô-rinh-tô 10:16-17	
I Cô-rinh-tô 12:12	
Ga-la-ti 3:26 -27	
Ê-phê-sô 1:22-23	
Ê-phê-sô 3:15	

Đoạn	Biểu tượng
Ê-phê-sô 4:4-16	
Ê-phê-sô 5:25-33	
Cô-lô-se 1:18,24	
I Ti-mô-thê 3:14-16	
I Phi-e-rơ 2:5	
I Phi-e-rơ 2:9-10	
Khải huyền 1:5-6	
Khải huyền 21:2	

B. Những Ngụ Ý Về Thân Thể Của Chúa Cứu Thế

Chúng ta thấy Hội thánh thường được mô tả như là một thân thể của Chúa Cứu Thế. Ngày hôm nay khi Chúa Cứu Thế thực hiện công việc trên thế giới trong Hội thánh thì Ngài làm qua chúng ta là thân thể và Hội thánh của Ngài (Ê-phê-sô 1:22 -23, 3:10-11). Hãy lưu ý những ngụ ý của các biểu tượng sau đây:

1. Thân thể phụ thuộc nhau

Như là thân thể của Chúa Cứu Thế, Hội thánh có nhiều chi thể làm việc chung với nhau trong một cách rất phức tạp và lệ thuộc vào nhau. Các chi thể làm những điều khác nhau nhưng có cùng một mục đích tối hậu, nó rất giống những bộ phận khác nhau của cơ thể con người (Rô-ma 12:3-8; I Cô-rinh-tô 12:12-31). Hội thánh cần tất cả các chi thể để làm theo chức năng vốn có của chúng theo những gì mà Đức Chúa Trời khát khao.

2. Thân thể chỉ có một đầu

Chúa Cứu Thế là đầu của Hội thánh (Cô-lô-se 1:18). Giống như trong một thân thể, Hội thánh không thể có nhiều cái đầu. Mục sư hay người mở mang Hội thánh không phải là đầu của Hội thánh. Tất cả mọi người trong Hội thánh kể cả cấp lãnh đạo, đều phục dưới Chúa Cứu Thế. Ngược lại, thân thể không thực hiện tốt chức năng của nó nếu thiếu cái đầu.

C. Các Nguyên Tắc Của Sự Sống

Giống như ẩn dụ của “thân thể”, những hình ảnh khác được sử dụng trong Tân ước mô tả Hội thánh như là những điều sống động (một bầy, nàng dâu, gia đình,...). Thật vậy, Hội thánh là một tổ chức đang sống và năng động.

1. Tất cả những vật sống đều thay đổi

Bất kỳ điều gì đang sống sẽ thay đổi. Tất cả chúng ta đều kinh nghiệm điều này. Một vài thay đổi được hoan nghênh giống như sự lớn lên. Một vài thay đổi có thể không

được hoan nghênh giống như hói đầu. Nhưng nếu như quý vị đang sống thì quý vị sẽ phải thay đổi. Không ai trong chúng ta muốn già nhưng chúng ta thích các cơ quan trong cơ thể thay đổi. Nếu điều nào đó không thay đổi thì nó sẽ chết!

Một cách tương tự, chúng ta hoan nghênh sự tăng trưởng Hội thánh và phát triển những Hội thánh mới, nhưng sự tăng trưởng như thế thường sẽ mang đến những vấn đề và những trách nhiệm mới. “Đâu không có bò, đó máng cỏ trống không; nhưng nhiều hoa lợi do nơi sức bò đực mà ra” (Châm ngôn 14:4). Giống như những người mới tin nhận Chúa được tăng trưởng và những người lãnh đạo mới được đào tạo thì họ sẽ mang đến nhiều nan đề cho họ. Giống như Hội thánh cố gắng làm chứng cho cộng đồng về sự thương xót và phán xét của Đức Chúa Trời thì sẽ có nhiều nan đề. Đây không phải là một điều xấu. Nó tỏ cho thấy rằng Hội thánh đang giao thiệp với những người tội lỗi và đây là những gì mà Đức Chúa Trời muốn. Hãy nghĩ đến tất cả những nan đề mà Phao-lô viết trong các thư tín của ông. Những nan đề này đến từ những Hội thánh mới đang tăng trưởng và đang giao thiệp với những tội nhân.

Hội thánh địa phương phải thay đổi để thích hợp với những nhu cầu của xã hội đang thay đổi. Nếu Hội thánh địa phương từ chối thay đổi thì Hội thánh sẽ không thích nghi và nó sẽ chết.

Hãy nghĩ trong một phút: Những thay đổi mà Hội thánh của quý vị đã có trong sự tăng trưởng là gì? Những thay đổi này lành mạnh hay không lành mạnh?

2. Tất cả những vật sống đều tái sản sinh

Có hai điển hình của sự tăng trưởng. Một là tăng trưởng bên trong. Trong trường hợp này, chủ thể đơn giản trở nên lớn hơn và mạnh hơn. Tất cả những vật sống tăng trưởng theo cách này, nhưng chúng không được tăng trưởng nhiều. Còn ở một mức độ trưởng thành thì nó ngừng tăng trưởng (ngừng lớn lên) và tự nó tái sản sinh; tái sản sinh là bước thứ hai của sự tăng trưởng. Trong sự phân tích thì cách duy nhất để sự sống tiếp tục là thông qua các thế hệ tiếp nối là thông qua tái sản sinh. Chúng ta thấy nguyên tắc này đang hiện hữu trong thế giới tự nhiên.

Đây là sự thật của Hội thánh. Chúng ta nói về những Cơ đốc nhân tự họ tái sản sinh là phải thông qua sự truyền giáo và môn đồ hóa nhưng chúng ta hiếm khi nghĩ ý tưởng này khi nghĩ về các Hội thánh. Tuy nhiên, nó tạo nên một ý thức hoàn hảo. Khi nhìn thấy một cặp vợ chồng mà không có con cái thì chúng ta có khuynh hướng nghĩ rằng họ không may mắn (nếu nguyên nhân là trục trặc sinh lý) hoặc chúng ta nghĩ rằng họ rất ích kỷ. Hội thánh giống như là một vật sống, cần tái sản sinh nếu nó muốn bành trướng.

Sự Tăng Trưởng Bên Trong	Sự Tái Sản Sinh
Chìa khóa là huấn luyện những người giúp đỡ	Chìa khóa là huấn luyện cấp lãnh đạo
Tiêu điểm trong việc duy trì sự lành mạnh	Tiêu điểm trong việc nhân cấp chức vụ
Nhấn mạnh về những nhu cầu của chi thể	Nhấn mạnh về những nhu cầu của cộng đồng
Kết quả là một Hội thánh lớn	Kết quả là nhiều Hội thánh

3. Các trở ngại của việc tái sản sinh

Như vậy, giống như một tổ chức sống, Hội thánh được thành lập để tái sản sinh - mở mang những Hội thánh khác. Tuy nhiên, có nhiều trở ngại đối với sự tái sản sinh. Điều nào trong những trở ngại sau đây của việc tái sản sinh mà quý vị đã lưu ý trong vùng của quý vị?

- Cấu trúc thái quá - một Hội thánh thực sự phải có một Mục sư và một tòa nhà và...
- Truyền thống - chúng ta chưa bao giờ làm điều đó trước đây...
- Sự thận trọng thái quá - Thay đổi sẽ hủy diệt Hội thánh...
- Sự ích kỷ - chúng ta không thể đủ khả năng để mở Hội thánh mới. Chúng ta thiếu nhân lực và tài lực;
- Sự vô tín - Hội thánh của chúng ta quá yếu nên không thể bành trướng. Những Cơ đốc nhân của chúng ta không có ân tứ để nhận lấy những chức vụ mới...

III. HỘI THÁNH LÀ MỘT ĐỘI QUÂN CHỨ KHÔNG PHẢI LÀ MỘT THÀNH TRÌ

Khi Chúa Giê-xu hứa thành lập Hội thánh của Ngài thì Ngài hứa Hội thánh sẽ chiến thắng cả thế gian (Ma-thi-ơ 16:18). Với lời hứa này, Chúa Giê-xu đã ban cho chúng ta một bức tranh của một đội quân chiến thắng chống lại các cửa âm phủ. Không có bất cứ điều gì, thậm chí là thành trì của Sa-tan có thể đứng vững trên con đường tiến tới của Hội thánh!

Những cái nhìn chung về Hội thánh địa phương hôm nay đó là một thành trì chứ không phải là một đội quân. Trong cái nhìn bị sai lạc này, những Cơ đốc nhân tập hợp ở trong thành trì an ninh đó thay vì đến với thế gian, và Mục sư, những trưởng lão là những người gác cửa để ngăn chặn tội lỗi vào trong Hội thánh. Tại thời điểm vì cho rằng nó là một nhiệm vụ chính của Hội thánh thì đó là một cái nhìn mất thăng bằng. Đức Chúa Trời không ẩn nấp trong bất kỳ thành trì nào, nhưng Ngài đang dẫn dắt đội quân chiến thắng của Ngài chống lại kẻ thù.

Tất cả những Cơ đốc nhân là một phần trong đội quân quyền năng của Đức Chúa Trời. Thật là không đúng khi những người theo Chúa Giê-xu ngồi một cách im lặng để lắng nghe mục sư giảng. Kinh thánh dạy rằng mỗi Cơ đốc nhân có một chức vụ mà Chúa đã chuẩn bị cho họ. Nhiệm vụ của Hội thánh là phải trở thành một đội quân mà những người đó sẽ tạo ra những môn đồ khác (Ma-thi-ơ 18:19). Điều này có nghĩa rằng Hội thánh chịu trách nhiệm huấn luyện tất cả những Cơ đốc nhân để trở nên những người theo Chúa Giê-xu. Đức Chúa Trời của chúng ta là Đức Chúa Trời đầy quyền năng, Ngài đang chọn và sử dụng chúng ta để hoàn tất ý chỉ của Ngài. Ngài ban cho chúng ta thẩm quyền của Ngài, Đức Thánh Linh cùng các ân tứ để chiến thắng thế gian.

Câu hỏi 3: Làm thế nào chúng ta biết rằng Hội Thánh sẽ chiến thắng một cách khải hoàn? Phần của chúng ta hôm nay mong đạt được chiến thắng đó là gì?

IV. HỘI THÁNH LÀ PHƯƠNG TIỆN DUY NHẤT CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI ĐỂ TRUYỀN BÁ PHÚC ÂM

Hội thánh là công cụ của Đức Chúa Trời đã chọn để mang Phúc âm đến cùng trái đất. Trước khi Chúa Giê-xu chịu chết trên cây thập tự, các quốc gia đã bị tách biệt khỏi niềm hy vọng của sự cứu chuộc (Ê-phê-sô 2:11-13). Nhưng sau sự chết và sự sống lại của Chúa Cứu Thế, Hội thánh có trách nhiệm đem Phúc âm đến các quốc gia (Ma-thi-ơ 28:19-20). Trong Thánh kinh Tân ước cho biết rất rõ ràng rằng Hội thánh ban đầu đã nhận lấy trách nhiệm này một cách rất nghiêm túc, vì nó không thể tách biệt sự lan ra của Phúc âm và sự bành trướng Hội thánh trong sách Công vụ. Nó cũng là sứ mạng của Hội thánh để đem Phúc âm từ Giê-ru-sa-lem đến Giu-đê, Sa-ma-ri và đến cùng trái đất. Hôm nay, điều đáng tiếc xảy ra là chúng ta nói về các Hội thánh và những sứ mạng như thể là chúng bị tách biệt ra vậy. Trong Tân ước, sứ mạng là Hội thánh và Hội thánh là sứ mạng.

Các chiến lược truyền giáo mà không liên kết với Hội thánh là đã bị lạc hướng từ ban đầu. Ví dụ, sự tăng trưởng tiếp theo và dài hạn là những nan đề thông thường khi con người nghe giảng Phúc âm thông qua những nỗ lực không phải Hội thánh. Đức Chúa Trời đã thành lập Hội thánh thông qua việc môn đồ hóa giữa các nước. Kinh thánh tuyên bố: “Ấy vậy, hiện nay sự khôn sáng mọi đường của Đức Chúa Trời cậy Hội thánh mà bày tỏ ra cho những kẻ cầm quyền trong các nơi trên trời theo ý định đời đời của Ngài đã làm xong trong Chúa Cứu Thế Giê-xu, Chúa chúng ta” (Ê-phê-sô 3:10-11). Hội thánh là chương trình của Đức Chúa Trời để vươn tới thế giới hôm nay, nó bày tỏ chiến thắng liên tục của Ngài trên Sa-tan và để bao bọc những người mà họ sẽ là một phần của “dân sự Đức Chúa Trời”.

KẾT LUẬN

Trong Chúa Cứu Thế Giê-xu, Đức Chúa Trời làm cho con người hòa thuận lại với chính Ngài và đã khôi phục mọi quan hệ của họ với Ngài (Ê-phê-sô 1:9-10). Đức Chúa Trời đã ban chức vụ giảng hòa này cho Hội thánh (II Cô-rinh-tô 5:18-20). Hội thánh là chương trình của Đức Chúa Trời để vươn đến thế giới hôm nay hầu tỏ ra sự chiến thắng liên tục của Ngài trên Sa-tan và để bảo vệ những người mà họ sẽ là một phần của con dân Chúa.

Sự thành lập Hội thánh với mục đích này là một phần chính yếu trong chương trình cứu chuộc của Đức Chúa Trời. Hội thánh được thành lập và mạnh mẽ không phải là một nhiệm vụ nhỏ. Đó là một hoạt động chính yếu của mỗi Cơ đốc nhân và nó mang lại những kết quả đời đời. Đừng bao giờ lượng giá thấp vai trò của quý vị có liên quan đến việc mở mang hay dẫn dắt Hội thánh!

CÂU HỎI THẢO LUẬN

1. Những Hội thánh hôm nay đã xây khởi bản chất mà chúng ta thấy nó được mô tả trong Tân ước bằng cách nào?

2. Có thể một Cơ đốc nhân là một phần của Hội thánh toàn cầu nhưng lại không phải là một phần của Hội thánh địa phương không?

3. Hãy mô tả các Hội thánh phải thay đổi như thế nào? Những loại thay đổi nào là lành mạnh và những loại thay đổi nào không lành mạnh trong sự sống của một Hội thánh?

4. Tại sao chúng ta nghĩ về Hội thánh như là một đội quân chứ không phải một thành trì là điều quan trọng?

5. Điều nào trong những trở ngại sau đây đối với việc mở mang Hội thánh mà quý vị đã lưu ý trong địa phương của mình? Chọn lấy một trong những điều sau đây và giải thích nó đã cản trở việc mở mang Hội thánh như thế nào?

- Cấu trúc thái quá
- Truyền thống
- Cảnh giác thái quá
- Ích kỷ
- Vô tín

Bài 10: Định Nghĩa Hội Thánh

Đầu chúng ta đang làm bất cứ công việc gì trong Hội thánh, có thể là đang mở mang Hội thánh hay đang dẫn dắt một Hội thánh thì chúng ta phải có một sự tin quyết rõ ràng về những gì Hội thánh đang làm. “Hội thánh địa phương là gì?”, đây là câu hỏi căn bản không thể cho là điều tất nhiên được. Để chắc chắn chúng ta đang ở trên lộ trình theo Chúa thì chúng ta phải hỏi câu hỏi này thường xuyên. Làm thế nào để chúng ta có thể định nghĩa “Một Hội Thánh Địa Phương Là Gì?”.

Có lẽ minh họa sau đây sẽ bày tỏ tại sao bài học này là quan trọng. Trước Đệ nhị thế chiến, Thụy Sĩ đã sản xuất 90% lượng đồng hồ của thế giới. Vào năm 1970, người Thụy Sĩ còn có 60% thị trường; nhưng vào đầu những năm 1980 thị phần của họ đã rớt xuống dưới 10%. Vậy chuyện gì đã xảy ra? Đồng hồ Quartz đã được giới thiệu vào cuối những năm 1960 và người Thụy Sĩ đã không tận dụng kỹ thuật này trong lúc những nhà chế tạo đồng hồ khác (Seiko và Texas Instruments) đã làm. Những nhà chế tạo đồng hồ Thụy Sĩ đã bác bỏ đồng hồ Quartz vì họ cho những nhà chế tạo đó không hiểu biết đồng hồ là gì. Họ không thể chấp nhận một đồng hồ mà lại không có bánh răng, các lò xo, và các bánh xe. Bởi vì đồng hồ Quartz không sử dụng những thứ này, vì vậy họ đã bác bỏ nó. Nói tóm lại, chúng ta có thể nói rằng những nhà chế tạo đồng hồ Thụy Sĩ đã đánh mất cái nhìn về chức năng của đồng hồ (để báo thời gian) thay vì họ định nghĩa đồng hồ là những hình thức mà họ quen thuộc. Do đó, họ đã bỏ lỡ một thị trường to lớn.

Cũng giống như định nghĩa cách làm và suy nghĩ của đồng hồ Thụy Sĩ. Nếu định nghĩa Hội thánh như vậy thì sẽ ảnh hưởng đến sự thành công của tiến trình mở mang Hội thánh. Định nghĩa Hội thánh là khả thi những gì mà một người mở mang Hội thánh đang mong đợi để hoạt động và thẩm định các chiến lược cũng như những hình thức mà người đó sử dụng. Định nghĩa cũng chỉ là một điểm tham khảo hay chỉ là một thước đo về cảm xúc thành công hay thất bại. Nếu người mở mang Hội thánh bắt đầu với một định nghĩa nghèo nàn về Hội thánh thì có thể dẫn đến thất bại.

I. KHÓ KHĂN TRONG VIỆC ĐỊNH NGHĨA HỘI THÁNH

Các Hội thánh có thể có rất nhiều khác biệt với nhau. Hãy lưu ý những quan sát sau đây:

- Một vài Hội thánh nhóm trong những tòa nhà lớn. Một vài Hội thánh nhóm trong những tòa nhà nhỏ. Một vài Hội thánh không nhóm trong bất kỳ tòa nhà nào. Một vài Hội thánh nhóm tại tư gia.
- Một vài Hội thánh nhóm một lần một tuần. Một vài Hội thánh nhóm hai lần một tuần. Một vài Hội thánh nhóm ba lần một tuần. Một vài Hội thánh cứ nhóm mỗi ngày trong tuần.
- Một vài Hội thánh có một người rao giảng. Một vài Hội thánh có một người cứ trò chuyện. Một vài Hội thánh có một người dạy giống như trong trường học.
- Một vài Hội thánh có những buổi thờ phượng năng động. Một vài Hội thánh có những buổi thờ phượng cách im lặng.
- Một vài Hội thánh có những người phục vụ rất năng động, họ đi qua đi lại và hưởng ứng mọi điều đang xảy ra.

Với tất cả những biến thể này, làm thế nào có thể mô tả những yếu tố nòng cốt mà Hội thánh phải có trước khi một nhóm có thể được gọi là một Hội thánh? Có phải có một vài qui tắc căn bản cho những Hội thánh địa phương vào bất kỳ lúc nào và trong bất kỳ nền văn hóa nào không? Và nếu có như vậy, chúng ta xem xét những yếu tố nòng cốt đó là gì?

Hãy tranh thủ một vài phút và trò chuyện trong nhóm ba hay bốn người rồi trả lời những câu hỏi dưới đây:

Câu hỏi 1: Khi nào một nhóm người được gọi là Hội thánh?

Câu hỏi 2: Tiêu chuẩn để quyết định đâu là một Hội thánh và đâu là không phải một Hội thánh là gì?

Câu hỏi 3: Những tình huống sau đây có phải mỗi tình huống là một Hội thánh hay không? Tại sao có và tại sao không?

- *Tám Cơ đốc nhân Đà Nẵng nhóm mỗi tối thứ ba để học Kinh thánh và thông công. Họ không có một mục sư chính thức mà chỉ có một người hướng dẫn. Họ đã thực hiện điều này trong một vài năm. Một vài thành viên cũng tham dự một Hội thánh “chính thức” vào Chúa nhật.*
- *Trong một thành phố lớn tại Châu Âu, có một nhà thờ lịch sử rất đẹp với những người rao giảng vĩ đại trong lịch sử và nó cũng thu hút rất đông dân chúng. Nhiều nhóm của Hội thánh đó thường đi du ngoạn và họ cũng dâng hiến một ngày hai lần. Nhóm khác có thể chỉ học về công trình kiến trúc và lịch sử.*
- *Một nhà truyền giáo đã hướng dẫn mười người trẻ đến với Chúa Cứu Thế trong năm qua. Ông muốn những Cơ đốc nhân mới này gia nhập vào một Hội thánh đang sinh hoạt cách truyền thống, nhưng Hội thánh gần nhất cách 50 cây số. Cho nên họ nhóm trong căn hộ của ông mỗi buổi tối Chúa nhật để thờ phượng và học Kinh thánh.*
- *Trong một thành phố nọ chỉ có một gia đình tin Chúa. Gia đình này dành thời gian vào mỗi sáng Chúa nhật để thờ phượng Chúa.*

Xem xét từng ví dụ một, điều gì giúp chúng ta thẩm định là nó có phải hay là không phải một Hội thánh?

II. CÁC VÍ DỤ VỀ ĐỊNH NGHĨA HỘI THÁNH

A. Ví Dụ 1

Định nghĩa theo sau là một sự cố gắng trong việc định nghĩa Hội thánh dựa trên Kinh thánh làm nền tảng để mô tả cách mà dân sự của Đức Chúa Trời tạo mối liên hệ với người khác. Định nghĩa này nhấn mạnh mối liên hệ giữa các Cơ đốc nhân với nhau:

“Hội thánh là một nhóm người sốt sắng dâng hiến và quan tâm đến người khác (Rô-ma 12:10), chấp nhận nhau (Rô-ma 15:7), chăm sóc lẫn nhau (I Cô-rinh-tô 12:25), mang những gánh nặng cho nhau (Ga-la-ti 6:2), tha thứ cho nhau (Ê-phê-sô 4:32), khích

lệ và gây dựng nhau (I Tê-sa-lô-ni-ca 5:11), thúc đẩy nhau tiếp tục yêu thương và làm những việc tốt (Hê-bơ-rơ 10:24), xưng tội với nhau (Gia-cơ 5:16), cầu nguyện cho nhau (Gia-cơ 5:16), phục vụ nhau (I Phi-e-rơ 4:10), và yêu thương người khác (I Giăng 4:11)”.

Câu hỏi 4: Định nghĩa này củng cố hay cản trở tiến trình mở mang Hội thánh?

Câu hỏi 5: Kiểu Hội thánh nào được sản sinh bởi một nhóm người để đạt tới định nghĩa này?

Câu hỏi 6: Định nghĩa này có đầy đủ không? Tại sao có và tại sao không?

B. Ví Dụ 2

Một Hội thánh địa phương thời Tân ước là một tổ chức hội chúng gồm những Cơ đốc nhân chịu báp tem, mà trong đó sự vinh hiển của Chúa Cứu Thế Giê-xu là điều then chốt. Tại đây mọi người tập hợp một cách đều đặn để thờ phượng, dạy dỗ, thông công, tiệc thánh và báp tem cho những Cơ đốc nhân mới, tuân theo lời của Đức Chúa Trời, họ được giám sát bởi các trưởng lão là những người làm chứng về Phúc âm ở địa phương đó và trên thế giới. Các trưởng lão được các chấp sự giúp đỡ vì các chấp sự được trang bị những khả năng và ân tứ mà Đức Chúa Trời ban cho.

Câu hỏi 7: Định nghĩa này củng cố hay cản trở tiến trình mở mang Hội thánh?

Câu hỏi 8: Kiểu Hội thánh nào được sản sinh bởi một nhóm người để đạt tới định nghĩa này?

Câu hỏi 9: Định nghĩa này có đầy đủ không? Tại sao có và tại sao không?

C. Ví Dụ 3

Định nghĩa sau đây thì truyền thống hơn nhiều và có thể là định nghĩa mà quý vị nghe từ một người không tin trên đường phố.

“Hội thánh địa phương là một tòa nhà mà nơi đó người ta nhóm lại để nhận những buổi thờ phượng tôn giáo từ các Truyền đạo chuyên nghiệp, là những người đã được huấn luyện một cách đặc biệt để hướng dẫn những buổi nhóm mỗi sáng Chúa nhật cũng như các hoạt động khác như là đám cưới và lễ tang”.

Câu hỏi 10: Định nghĩa này củng cố hay cản trở tiến trình mở mang Hội thánh?

Câu hỏi 11: Kiểu Hội thánh nào được sản sinh bởi một nhóm người để đạt tới định nghĩa này?

Câu hỏi 12: Định nghĩa này có đầy đủ không? Tại sao có và tại sao không?

D. Ví Dụ 4:

Hội thánh địa phương là Hội thánh bao gồm những người chịu lễ Báp tem và được hướng dẫn bởi một người có phẩm chất thuộc linh. Họ có mối liên hệ mật thiết với Chúa và với những Cơ đốc nhân khác thông qua việc dự lễ tiệc thánh chung với nhau. Họ cam kết tin lời Đức Chúa Trời, cùng thờ phượng và học Kinh thánh cũng như đi ra làm chứng.

Câu hỏi 13: Định nghĩa này củng cố hay cản trở tiến trình mở mang Hội thánh?

Câu hỏi 14: Kiểu Hội thánh nào được sản sinh bởi một nhóm người để đạt tới định nghĩa này?

Câu hỏi 15: Định nghĩa này có đầy đủ không? Tại sao có và tại sao không?

III. CÁC CHỈ DẪN CHO VIỆC ĐỊNH NGHĨA HỘI THÁNH

A. Tránh Mô Tả Những Hình Thức Và Cấu Trúc Cùng Các Chương Trình Trong Việc Định Nghĩa Hội Thánh

Có một xu hướng là mọi người thường tập trung trên những hình thức và cấu trúc hơn là trên những chức năng của Kinh thánh khi định nghĩa về một Hội thánh địa phương. Khi những người mở mang Hội thánh làm điều này thì họ có thể trở thành những người giống như phái Pha-ri-si; chỉ tập trung những gì bên ngoài chứ không chú trọng đến phần thuộc linh. Nó có thể phản ánh một tấm lòng đúng đắn hướng về Đức Chúa Trời vì họ có mối liên hệ tốt với những Cơ đốc nhân khác cả bên trong và bên ngoài Hội thánh. Vì vậy, hình thức có thể trở thành một điểm sai cho sự thành công, đề nghị mà qua đó Hội thánh địa phương trang bị những thứ như: ban hợp xướng, Thánh ca, đàn Piano, hệ thống âm thanh, tòa nhà với những băng ghế dài, chương trình Trường Chúa Nhật, một tổ chức,... Những điều này không có gì là sai trái, chỉ vì họ không định nghĩa Hội thánh như những người thuộc linh thôi.

Khi các hình thức, cấu trúc và chương trình là một phần của sự định nghĩa Hội thánh thì nó giới hạn một cách nghiêm trọng trong khả năng của Hội thánh. Hội thánh phải là những chứng nhân trung thành trong một xã hội để đem sự cứu rỗi và tình yêu của Đức Chúa Trời cho những người khác. Còn khi những chức năng Kinh thánh là những thành tố chính yếu trong sự định nghĩa Hội thánh thì chúng ta đang ở trên một

nền tảng vững chắc để thiết kế những phương cách và những biện pháp cho những chức vụ của Hội thánh mà thật sự điều đó sẽ đem đến sự thành công.

B. Nhấn Mạnh Các Chức Năng Kinh Thánh Mà Hội Thánh Phải Thực Hiện

Một định nghĩa cách đúng nhất về Hội thánh địa phương là nên tập trung trên những **chức năng** của dân sự Chúa như đã được khải thị trong Kinh thánh, thay vì trên những **hình thức** đặc biệt mà Hội thánh sử dụng. Các chương trình sẽ là một phần của bất kỳ Hội thánh đang phát triển nào. Nhưng nếu chúng ta bắt đầu việc mở mang một Hội thánh mới mà tập trung trên các chương trình thì nó có thể là kết quả trong cấu trúc đó chứ không phải là sự thờ phượng thật của con dân Chúa. Điều khôn ngoan hơn là nên tập trung trên những mối quan hệ của Kinh thánh và phải để cho cấu trúc tổ chức và các chương trình phát triển tùy theo văn hóa của mỗi địa phương.

Ví dụ: Một người mở mang Hội thánh thẩm định rằng thì giờ cầu nguyện tối thứ Tư là quan trọng cho một Hội thánh. Khi mở một Hội thánh mới thì người này đã khởi sự y như vậy. Tuy nhiên, trên thực tế thì có ít người chấp nhận vì tối thứ Tư họ bận rộn với những công việc tại địa phương của họ. Đây là điều làm cho người mở mang Hội thánh nản lòng bởi vì người đó thấy những người khác phản ứng cách không nhiệt thành trong sự cầu nguyện. Vì vậy, nếu người mở mang Hội thánh mới thấy chức năng cầu nguyện quan trọng hơn hình thức thì có lẽ sẽ có nhiều người hưởng ứng hơn trong sự cầu nguyện.

Một người mở mang Hội thánh khác bị thuyết phục rằng một nhà thờ được trang hoàng xinh đẹp là cần thiết cho sự thờ phượng. Sau một năm trong chức vụ mở mang Hội thánh thì có 15 Cơ đốc nhân chính thức; người đó đã quyết định xây dựng một tòa nhà. Điều này yêu cầu phải có giấy phép xây dựng, bản vẽ, gây quỹ, mua đất, mượn một công ty xây dựng để xây tòa nhà đó,... Dự án này tiêu tốn tất cả thời gian của người mở mang Hội thánh cho nên ông không có thể tập trung cho việc chăm sóc bảy chiên 15 tân tín hữu. Thêm nữa việc cố động tài chánh xây dựng thì rất khó và mọi điều người đó đang làm hình như đang cản trở tiến trình xây dựng. Người này tự hỏi không biết mình có thể nhìn thấy nhà thờ sẽ hoàn thành hay không.

IV. VIẾT ĐỊNH NGHĨA RIÊNG CỦA QUÍ VỊ VỀ HỘI THÁNH

Để chuẩn bị phát triển định nghĩa của quý vị về Hội thánh, hãy đọc những đoạn sau đây và tìm kiếm những nguyên tắc giải thích Hội thánh là gì. Hãy viết những nguyên tắc trong khoảng trống. Hãy tham khảo những bản Kinh thánh khác nếu quý vị tin rằng chúng có ích cho quý vị.

Công vụ 2:42-47

Công vụ 11:26

Công vụ 14:23

Công vụ 20:7

Công vụ 20:28

I Cô-rinh-tô 1:2

I Cô-rinh-tô 12:28

I Cô-rinh-tô 14:33

Ê-phê-sô 1:22

Ê-phê-sô 4:11-16

Ê-phê-sô 5:27

I Ti-mô-thê 3:15

Hê-bơ-rơ 10:24-27

Những câu khác:

Trong khoảng trống dưới đây, viết định nghĩa của quý vị về Hội thánh:

Xem xét những câu hỏi sau đây, nó có liên quan gì đến định nghĩa của quý vị:

- Định nghĩa của quý vị có thể hiểu được không?
- Định nghĩa của quý vị có hợp với Kinh thánh không?
- Có phải định nghĩa của quý vị đủ cơ sở trong việc mô tả tất cả những Hội thánh ở mọi nơi và mọi thời điểm không?
- Có phải định nghĩa của quý vị kích thích một Hội thánh tái sản sinh Hội thánh khác không?
- Hãy chia sẻ định nghĩa của quý vị với những người khác và ghi lại một cách cẩn thận những phản ứng của họ.

KẾT LUẬN

Những người mở mang Hội thánh nên nhận ra rằng họ không thể mở Hội thánh để Hội thánh đó phát triển một cách đầy đủ được; nhưng phải nghĩ là mình đang gieo những hạt giống mà những hạt giống đó sẽ tăng trưởng và trở thành những Hội thánh trưởng thành (I Cô-rinh-tô 3:6). Những người mới tin Chúa được kêu gọi trở nên những người lãnh đạo thì nên nói cho họ hiểu về các hình thức, cấu trúc và chương trình của một Hội thánh mới. Tại sao như vậy? Điều này cho thấy rằng Hội thánh mới sẽ thích hợp với nền văn hóa và những nhu cầu của những tín hữu địa phương, là những người sẽ phục vụ Chúa sau này.

Nếu chúng ta mong ước được dự phần với Đức Chúa Trời trong sự thiết lập một phong trào mở mang Hội thánh tại khu vực của chúng ta thì định nghĩa của chúng ta về Hội thánh nên giống như một “hạt giống” chứ không phải là một “cây” đang phát triển một cách đầy đủ. Hội thánh sẽ tự lớn lên và vươn tới một cách tốt nhất với những người hư mất ở chung quanh nó.

CÂU HỎI THẢO LUẬN

1. Những mục điển hình không cần thiết được thêm vào trong sự định nghĩa Hội thánh là gì?
2. Tại sao tập trung trên những hình thức khi định nghĩa một Hội thánh địa phương là sai?
3. Nếu quý vị đang làm việc với một đội mở mang Hội thánh thì tại sao cần phải dành thì giờ để cùng nhau trình bày và đồng ý về định nghĩa của Hội thánh? Hãy sử dụng định nghĩa này để giúp thẩm định những điều giống nhau trong việc mở mang Hội thánh mới của quý vị.

Đặc Tính Thuộc Linh

Bài 11: Trọng Tâm Của Thập Tự Giá

Chúng Ta Phát Triển Như Thế Nào?

Sứ đồ Phao-lô có nhiều điều để khoe mình, về niềm tin tôn giáo, về xã hội, và về những cấp độ học vị thì ông là một người mẫu mực, lý tưởng (ví dụ hãy xem Phi-líp 3:4 trở đi, Ga-la-ti 1:13-14). Tuy nhiên, vào cuối thư của Phao-lô gửi cho người Ga-la-ti, ông đã có một phát ngôn rất thú vị, ông nói rằng: “*Còn như tôi, tôi hẳn chẳng khoe mình, trừ ra khoe về thập tự giá của Đức Chúa Giê-xu Christ chúng ta*” (Ga-la-ti 6:14). Phao-lô không thể khoe mình về những thành tựu của ông – ông chỉ khoe mình về những gì Chúa Cứu Thế đã làm và đang làm.

Trong bài học này, chúng ta sẽ xem xét hai chọn lựa khiến chúng ta phải đối diện hàng ngày là khoe mình về thập tự giá, hay khoe mình về chính chúng ta. Thập tự giá của Chúa Cứu Thế là câu trả lời cho tinh thần thế tục và những ham muốn của nó khiến tinh thần và ham muốn ấy trở nên đúng đắn và trông tốt hơn. Tập trung vào thập tự giá là tập trung vào Chúa Giê-xu – Đấng duy nhất công chính và tốt lành. Thập tự giá phải được đặt ở vị trí trung tâm tấm lòng của người tin Chúa và đó là ý nghĩa của việc lớn lên thuộc linh.

I. SỰ TIẾN TRIỂN THUỘC LINH CÓ Ý NGHĨA GÌ?

Sự lớn lên thuộc linh trong Kinh thánh được gọi là sự thánh hóa. Sự Thánh hóa là công việc của Đức Chúa Trời trên đời sống của những người tin. Nhờ đó những người tin trở nên thánh khiết. Từ ngữ “Thánh khiết” ở đây nghĩa là “được đổi mới nên giống ảnh tượng của Đức Chúa Trời”. Qua tiến trình này, đặc tính đạo đức của chúng ta trở nên thích hiệp với địa vị của chúng ta trước mặt Đức Chúa Trời (trong Chúa Cứu Thế chúng ta được xưng là công chính).

Trong một hình ảnh của tâm trí, làm thế nào quý vị có thể mô tả tiến trình phát triển thuộc linh trên đời sống của một người tin Chúa? Có nhiều minh họa và biểu đồ đã từng được sử dụng để mô tả tiến trình phát triển thuộc linh. Hãy xem xét những biểu đồ sau:

Chiếc Thang Hoặc Cầu Thang

Nhiều người tin Chúa quan niệm rằng sự lớn lên thuộc linh như là một cái thang hoặc như một dãy cầu thang để chúng ta leo lên. Khi chúng ta thật sự nóng cháy thuộc linh, chúng ta xét thấy chính chúng ta đang ở trên bậc cao của thang. Tuy nhiên, khi chúng ta không còn nóng cháy thuộc linh nhiều nữa, chúng ta rất xuống những bậc dưới của thang.

Việc Chết Bản Ngã Cũ

Những người khác quan niệm rằng sự lớn lên thuộc linh là một tiến trình của sự thay đổi bản tánh tội lỗi cũ để cho con người mới được tạo dựng trong Chúa Cứu Thế. Khi con người cũ chết đi, thì con người mới được thành hình. Khi điều đó xảy ra, thì người đó đang lớn lên về mặt thuộc linh.

Câu hỏi 1: Còn những biểu đồ nào khác mà quý vị có thể nghĩ thêm không?

Tùy thuộc vào những hình ảnh này được sử dụng như thế nào mà nó không đem lại điều xấu không cần thiết. Ngay cả Kinh thánh cũng sử dụng những hình ảnh này và những hình ảnh khác giống như các hình ảnh đó vậy. Tuy nhiên, chúng tôi muốn giới thiệu một hình ảnh mới mà có lẽ quý vị chưa bao giờ suy nghĩ về nó trước đây.

II. VAI TRÒ CỦA THẬP TỰ GIÁ TRONG SỰ LỚN LÊN THUỘC LINH

Lớn Lên Trong Sự Hiểu Biết Về Sự Thánh Khiết Của Đức Chúa Trời

Một trong những khía cạnh sơ đẳng của sự lớn lên thuộc linh là lớn lên trong sự hiểu biết về Đức Chúa Trời. Chúa Cứu Thế tuyên bố qua tiên tri Giê-rê-mi rằng: “*Người khôn chớ khoe sự khôn mình; người mạnh chớ khoe sự mạnh mình; người giàu chớ khoe sự giàu mình; Nhưng kẻ nào khoe, hãy khoe về trí khôn mình biết ta là Đức Giê-hô-va, là Đấng làm ra sự thương xót, chánh trực, và công bình trên đất; vì ta ưa thích những sự ấy, Đức Giê-hô-va phán vậy*” (Giê-rê-mi 9:23-24). Trong Giăng 17:3, Chúa Giê-xu nói rằng: “*Vả, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Giê-xu Christ, là Đấng Cha đã sai đến*”.

Nếu không có Đức Thánh Linh, thì sự cao trọng của sự thánh khiết Đức Chúa Trời không được bày tỏ cho con người (Rô-ma 1:21). Nhưng khi một người đến để nhận lấy và sau đó lớn lên trong Chúa Cứu Thế, người đó trở nên nhận biết càng ngày càng hơn sự thánh khiết của Đức Chúa Trời. Tất nhiên, chúng ta sẽ không bao giờ biết hết tất cả những gì cần biết về sự thánh khiết của Đức Chúa Trời trong cả đời này, hay trong đời sau (Rô-ma 11:33-34).

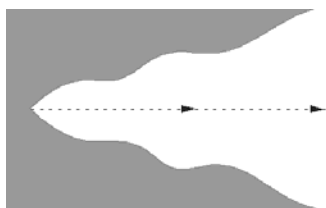
Được Lớn Lên Trong Sự Hiểu Biết Về Sự Gian Ác Tội Lỗi Của Chúng Ta

Chúng ta càng khám phá về sự thánh khiết của Đức Chúa Trời nhiều chừng nào thì chúng ta càng nhận ra chúng ta tội lỗi càng nhiều chừng ấy.

Khi chúng ta không để ý về sự thánh khiết của Ngài, chúng ta có thể có xu hướng nghĩ rằng chúng ta tốt cả. Nhưng khi so sánh trong nhãn quan của sự vinh hiển, thánh khiết và toàn hảo của Ngài, chúng ta cảm thấy như mình không thánh khiết, bất toàn, là những tội nhân tuyệt vọng. Cảm giác ấy giống như cảm giác của Phi-e-rơ đã có khi ông nhìn thấy phép lạ mà Chúa Giê-xu đã làm và ông nói: “*Lạy Chúa, xin ra (lánh) khỏi tôi, vì tôi là người có tội...*” (Lu-ca 5:8-9). Hay giống như Ê-sai trong đền thờ (Ê-sai 6), ông đã nhìn thấy vinh quang của Đức Chúa Trời phô bày và ngay lập tức ông nhận ra mình ô ố làm sao.

Có lẽ sứ đồ Phao-lô cho chúng ta một ví dụ của sự lớn lên trong việc nhận ra tội lỗi của riêng mình. Vào năm 55 SC, Phao-lô đã gọi chính ông là: “*Vì tôi là rất hèn mọn (hèn mọn nhất) trong các sứ đồ*” (I Cô-rinh-tô 15:9). Sau đó, khoảng năm 60 SC ông viết về chính ông như là “*kẻ hèn hơn hết mọi thánh đồ*” (Ê-phê-sô 3:8). Và ngay sau đó, vào cuối đời của ông trong khoảng năm 64 SC, ông gọi chính mình là “*trong những kẻ có tội đó ta là đầu*” (I Ti-mô-thê 1:15). Có phải Phao-lô đang ở trong tiến trình của sự lớn lên thuộc linh nên thật sự trở nên thêm tội lỗi? Càng giống hơn (càng thích hợp hơn), khi sự hiểu biết về tội lỗi của riêng ông gia tăng, cùng với (cũng như) sự gia tăng về sự khiêm nhường và sự nhạy cảm của ông với tội lỗi. Để mở rộng thêm ông bắt đầu

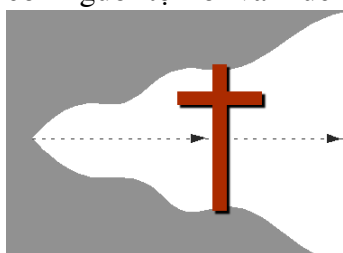
nhìn những khía cạnh khác của cuộc đời ông, trước đó điều này không làm cho ông ray rứt phiến lòng, nhưng cũng không làm hài lòng cho Đức Chúa Trời.



Biểu đồ ở bên trái cho thấy sự hiểu biết về sự thánh khiết của Đức Chúa Trời như thế nào (đường gợn sóng phía trên)? Và sự hiểu biết về tội lỗi của chúng ta như thế nào (đường gợn sóng bên dưới)? Hai đường này được nối lại với nhau để tạo nên một sự gia tăng về khoảng cách giữa Đức Chúa Trời và con người. Nếu tách khỏi Chúa Cứu Thế thì khoảng cách này không thể lấp đầy. Hãy xem biểu đồ này sẽ thay đổi như thế nào khi chúng ta giải thích những Cơ đốc nhân lớn lên về mặt thuộc linh.

Khoảng Trống Được Sinh Ra

Khi một người đến với sự cứu rỗi thì người đó nhìn thấy một khoảng trống nằm giữa con người tội lỗi và Đức Chúa Trời thánh khiết. Ngài biết rằng người đó không thể lấp



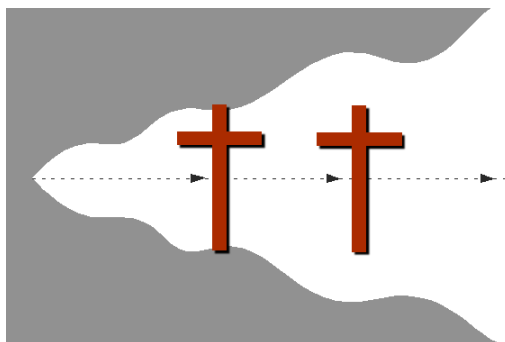
đầy khoảng trống ấy qua những việc lành hay bất cứ những phương tiện nào khác của con người, vì thế người đó đặt lòng tin cậy vào Chúa Cứu Thế và thập tự giá để lấp đầy khoảng trống này. Đây là lý do vì sao Chúa Cứu Thế chết.

Khi đã có đức tin chúng ta tiếp tục lớn lên trong sự hiểu biết về sự thánh khiết của Đức Chúa Trời và sự nhận biết bản chất tội lỗi của chính chúng ta. Hiểu biết về Đức Chúa Trời khiến chúng ta nhìn lại chính đời sống chúng ta từ một vị trí không thành kiến và khách quan hơn. Điều này thật là khó vì chúng ta sống trong thói quen giấu giếm những yếu đuối, khuyết điểm của mình. Cũng vậy, ngay cả đối với Cơ đốc nhân là những người đang được lớn lên về đời sống thuộc linh, thì khoảng cách ấy cũng cho thấy nhu cầu thường trực vẫn là Chúa Cứu Thế và sự chiến thắng của Ngài trên thập tự giá. Chúng ta càng biết về Đức Chúa Trời nhiều bao nhiêu, thì chúng ta càng nhận ra rằng chúng ta không xứng đáng với Ngài bấy nhiêu. Trong tiến trình này thì sự tha thứ và sự phục hòa mà Đức Chúa Giê-xu dành cho chúng ta chứa đựng một ý nghĩa càng vĩ đại hơn.

III. NHỮNG TRỞ NGẠI CỦA VIỆC LỚN LÊN THUỘC LINH

Sau khi chúng ta được tái sinh, chúng ta cần trải qua một khoảng thời gian nhất định nào đó. Và giống như sứ đồ Phao-lô, chúng ta nhận ra rằng chúng ta có nhiều điều tội tệ hơn những gì chúng ta biết từ lúc đầu (trước đó). Cùng lúc ấy sự thánh khiết của Đức Chúa Trời dường như hiện ra với chúng ta càng đầy đủ hơn và cao siêu hơn, nên khoảng trống càng lớn hơn. Trước đó sự hy sinh trên thập tự giá của Chúa Cứu Thế bao phủ cả phạm vi của khoảng trống ấy trong ý thức chúng ta, nhưng bây giờ thì sự bao phủ ấy đã “không còn đủ” nữa rồi.

Một người có thể làm gì khi cảm thấy mình dường như có sự hụt hẫng nào đó (cảm thấy dường như có khoảng cách), hay một phần của khoảng trống ấy vẫn còn đây? Quyền chọn lựa của chúng ta ra sao trong tình huống này?



Sự biến đổi 1: Thất vọng và Ngã lòng

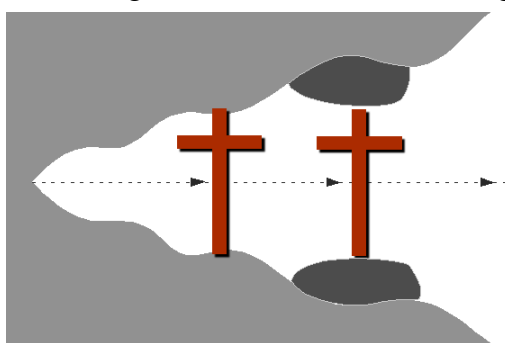
Khi nhìn vào khoảng trống đang gia tăng chia cách giữa sự Thánh khiết của Đức Chúa Trời và con người tội lỗi của chúng ta, nhiều Cơ đốc nhân rơi vào trạng thái thất vọng, không biết phải làm gì. Họ cố gắng lấp đầy khoảng trống ấy với những việc lành, nhưng họ nhận ra rằng họ không có đủ sức lực để làm đủ và thỏa mãn những yêu cầu của một Đức Chúa Trời toàn vẹn. Người ta dành thời gian để đọc lời Chúa, nhưng cho đến một ngày nào đó thì họ không thể làm được điều này nữa. Họ cố gắng kiểm soát ngôn từ của họ, nhưng việc này có khi nào thực hiện được đâu. Tại những lúc đó họ nghĩ rằng việc họ đi với Chúa là thất bại. Họ không thể tin rằng Đức Chúa Trời có thể còn yêu họ. Khi nhìn vào tất cả những lỗi lầm của họ, họ đi đến kết luận rằng họ không bao giờ thật sự làm hài lòng Chúa. kết quả là thất vọng và ngã lòng.

Câu hỏi 2: *Hãy mô tả thời điểm nào mà quý vị cảm thấy ngã lòng khi nghĩ đến sự lớn lên thuộc linh của mình?*

Biến đổi 2: Giống như phe Pha-ri-si (Theo giáo lý Pha-ri-si)

Những Cơ đốc nhân khác thì cố gắng giữ việc lấp đầy “khoảng trống” bằng những việc lành và sự phục vụ. Làm như vậy họ đang bắt đầu chơi một trò chơi “được ăn cả ngã về không”. Thay vì đặt đức tin và nương dựa vào Đức Chúa Trời họ bắt đầu sống như những người Pha-ri-si trong thời Tân ước.

Tuy nhiên, không có số lượng những việc lành nào có thể thật sự phủ bao tội lỗi của chúng ta và làm thỏa mãn những nhu cầu của Đức Chúa Trời toàn vẹn được. Bất



chấp sự thật này, nhiều người tin Chúa cố gắng xây dựng cho mình một danh mục của những việc lành trong một nỗ lực là để kiếm được ân huệ của Đức Chúa Trời. Đồng thời họ nói với chính họ rằng họ không phải là những loại tội nhân đáng kính tởm như vậy. Họ sống bởi xác thịt còn sự lớn lên thuộc linh của họ thì đã ngừng lại rồi.

Biểu đồ ở bên trái bây giờ cho thấy những nỗ lực của họ để lấp đầy khoảng trống bằng những phương tiện riêng của mình. Vùng được tô bóng màu tối ở phía trên thập tự giá đại diện cho nỗ lực để từ khước sự thánh khiết của Đức Chúa Trời như là các tiêu chuẩn của Ngài không có cao như vậy đâu. Vùng được tô màu tối bên dưới thập tự giá đại diện cho sự từ khước bản chất tội lỗi của chúng ta.

Câu hỏi 3: *Hãy mô tả một thời điểm mà quý vị cư xử như người Pha-ri-si?*

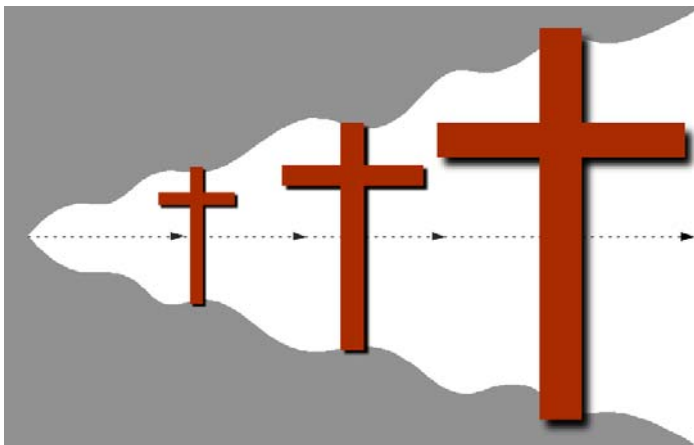
Câu hỏi 4: Điều nào quý vị chiến đấu với nó nhiều nhất, sự ngã lòng hay tính tự cao?

Câu hỏi 5: Những điều gì khiến quý vị có xu hướng đặt sự trông cậy mình vào đó cao hơn là vào thập tự giá?

IV. CÂU TRẢ LỜI: THẬP TỰ GIÁ PHẢI TIẾN TRIỂN

Cả hai nan đề trên đều có cùng chung một nguồn gốc, nghĩa là có cùng một giải pháp. Cơ đốc nhân tự cao, theo cách người Pha-ri-si, thì tin một cách giả dối rằng người đó có thể kiếm được ân huệ của Đức Chúa Trời bằng những việc lành. Cơ đốc nhân ngã lòng thì hiểu rằng thật là không thể (bất khả thi), và vì thế người đó không thể làm gì cả thậm chí cố gắng cũng không. Cả hai sai lầm trên đều dẫn đến cùng một kết quả. Trong hai trường hợp này người ta đều xem nhẹ tầm quan trọng của sự hy sinh của Chúa Giê-xu. Họ còn thiếu mất một sự bước đi mật thiết với Đức Chúa Trời và thất bại trong việc thắng hơn tội lỗi.

Thật là quan trọng để chúng ta nhớ rằng sự hiểu biết của chúng ta về sự thánh khiết của Đức Chúa Trời và tội lỗi của chúng ta chỉ là điều nhỏ bé trong cuộc đời này. Khoảng trống thật sự giữa chúng ta là không tận. Nó luôn lớn hơn một chút so với điều mà chúng ta đủ sức tưởng tượng. Nhưng dầu cho những khoảng trống ấy có rộng lớn như thế nào, thì sự hy sinh của Chúa Cứu Thế thật sự bao phủ hết: “*Vì nhờ dâng chỉ một của tế lễ, Ngài làm cho những kẻ nên thánh được trọn vẹn đời đời*” (Hê-bơ-rơ 10:14). Chỉ trong cách hiểu biết sự thánh khiết của Đức Chúa Trời của chúng ta và hiểu biết về tội lỗi của chúng ta, thì đức tin của chúng ta trong Chúa Cứu Thế phải lớn lên (phát triển). Thật cần thiết cho chúng ta để chúng ta mở lòng ra và trung thực nhận biết tội lỗi của chúng ta trước mặt Chúa, được xưng công chính bởi sự hy sinh của Chúa Cứu Thế Giê-xu.



Thập tự giá của Chúa Cứu Thế phải được đặt nơi trung tâm cuộc đời của một Cơ đốc nhân. Không có những công việc lành, sự phục vụ hay việc gìn giữ luật pháp sẽ khiến chúng ta đến gần Đức Chúa Trời mà chỉ có sự hy sinh của Đấng cứu rỗi mới khép lại vực sâu ngăn cách giữa sự thánh khiết của Đức Chúa Trời và tội lỗi của chúng ta. Đó chính là điều mà Phao-lô muốn nói khi ông nói rằng: “*Còn như tôi, tôi*

hẳn chẳng khoe mình, trừ ra khoe về thập tự giá của Đức Chúa Giê-xu Christ chúng ta, bởi thập tự giá ấy, thế gian đối với tôi đã bị đóng đinh, và tôi đối với thế gian cũng vậy” (Ga-la-ti 6:14). Không có một nơi nào khác mà nơi ấy những tội nhân, ngay cả những tội nhân được cứu có thể gặp Đức Chúa Trời mà chỉ có tại nơi thập tự giá. Lớn lên trong

sự hiểu biết của Đức Chúa Trời, chúng ta biến đổi càng ngày càng trở nên giống Đức Chúa Trời hơn. Phúc âm trở nên quan trọng cho chúng ta càng ngày càng hơn và sự cần thiết cho việc liên hệ với Chúa trở nên nhu cầu mỗi giây mỗi phút của chúng ta.

CÂU HỎI THẢO LUẬN

Hãy đưa ra một ví dụ từ cuộc đời riêng của quý vị khi sự nhận biết về tội lỗi của quý vị hoặc là sự thánh khiết của Đức Chúa Trời khiến quý vị cảm thấy cần thiết. Trong suốt thời điểm này những điều mà quý vị đã từng sử dụng để lấp đầy khoảng trống đó là gì? Trong suốt những thời điểm đó làm sao quý vị cần tin vào thập tự giá?

PHÂN CÔNG

Hãy giải thích điều mà quý vị đã học được về sự lớn lên thuộc linh cho người khác bằng việc sử dụng biểu đồ thập tự giá. Cố gắng vẽ biểu đồ bằng tay và giải thích những sự đổi khác mà đã xảy ra trong đời của quý vị bởi vì đó là sự hiểu biết mới về thập tự giá trong cuộc đời của một Cơ đốc nhân.